

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm  
Lm CHÂN TÍN  
Ban biên tập  
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI  
Lm PHAN VĂN LỢI  
Lm NGUYỄN VĂN LÝ  
Gv NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

## Bức màn bauxite, âm mưu Tây Nguyên !!!

Khi thủ tướng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng, vào ngày 01-11-2007, ký quyết định số 167 cho phép các nhà thầu Trung Quốc khai thác quặng bauxite và sản xuất nhôm tại Tân Rai (Lâm Đồng) và Nhân Cơ (Đắc Nông), trong một dự án kéo dài từ 2007 đến 2015, nhiều nhân vật trong bộ máy cai trị của CSVN đã hết sức thắc mắc. Thắc mắc vì lẽ họ nghe biết ông ta trước đó không ủng hộ chuyện này. Ý tưởng của dự án có từ thời người tiền nhiệm Phan Văn Khải, nhưng Phan Văn Khải cũng đã chẳng thúc đẩy cho nó thực hiện. Cả hai vẫn nhớ lời cảnh báo của Khối COMECON (Khối Tương trợ kinh tế giữa các nước CS) vào thập niên 1980. Sau khảo sát đánh giá hiệu quả tổng hợp của các chuyên gia Liên Xô, Khối này đã khuyến nghị nhà cầm quyền CSVN chớ nên khai thác bauxite trên Tây Nguyên do những tác hại sinh thái lâu dài rất nghiêm trọng, không thể khắc phục được, chẳng những đối với cư dân địa phương mà còn với cả cư dân vùng đồng bằng Nam Trung Bộ. Thành ra khi ấy, CSVN đã quyết định không khai thác thứ quặng bản này, trái lại gìn giữ thâm rừng và phát triển cây công nghiệp (cao su, cà phê, chè...) trên Tây Nguyên.

Vậy mà đừng một cái, Nguyễn Tấn Dũng đã xoay một góc 180 độ, khiến cho nhiều người ưu tư về đất nước đã nhẩy vào cuộc để nghiên cứu cận kề vấn đề. Gần một năm sau, qua báo cáo của tiến sỹ Nguyễn Thành Sơn "*Những sai lầm chiến lược và những rủi ro hiện hữu trong việc phát triển các dự án bauxite trên Tây Nguyên của Việt Nam*", qua tham luận của nhà văn kiêm nhà văn hóa Nguyễn Ngọc và nhiều tham luận khác tại hội thảo Gia Nghĩa - Đắc Nông ngày 22 và 23-10-2008, rồi qua Kiến nghị ngày 05-11-2008 của một số khoa học gia và nghiên cứu gia gửi lãnh đạo Đảng và Nhà nước CSVN đề nghị tạm dừng khai thác bauxite ở Tây Nguyên, người ta thấy rõ công luận đã lên tiếng cảnh báo về những hiểm họa có thể xảy đến cho vùng Tây Nguyên và cho cả nước. Thế nhưng, bất chấp những tiếng nói có uy tín trong lãnh vực khoa học, môi trường, văn hóa, xã hội... bất chấp tiếng nói đòi quyền sống của nhân dân, đặc biệt các Dân tộc thiểu số bản địa, trong cuộc họp báo đầu năm nay vào ngày 04-02-2009, thủ tướng CSVN vẫn tuyên bố rằng việc khai thác bauxite tại Tây Nguyên là "chứ tương lớn của Đảng và Nhà nước"! Ông ta còn hứa hẹn rằng "*chính phủ sẽ tổ chức một cuộc hội thảo về các phương án khai thác nguồn tài nguyên to lớn này một cách bền vững, hiệu quả, đảm bảo môi trường sinh thái...*". Thế rồi, các công việc nghiên cứu đề xuất của các cơ quan chức năng đã nhanh chóng được hoàn thành một cách sơ sài với đa số ý kiến đồng thuận. Chính phủ trình ngay dự án lên cho Bộ chính trị và nó được biểu quyết thông qua với đa số tuyệt đối. Ủy ban Thường vụ Quốc hội CS cũng cho ý kiến ủng hộ mà chẳng thông qua Quốc hội chút nào. Rồi những tay chân trong bộ máy cai trị lại phự họa theo: Bộ trưởng Tài nguyên-Môi trường đã trả lời khi bị chất vấn: "Trước đây ta nhìn nhận tài nguyên bauxite không như hiện nay, ít quan tâm từ khai thác đến nhập khẩu. Gần đây do bauxite có giá trị cao nên cả nước, nhất là doanh nghiệp trong nước mới quan tâm như vậy". Lãnh đạo tỉnh Đắc Nông thì cho rằng nguy cơ môi trường trong các dự án bauxite là có thật nhưng không lớn lắm. Đổi lại, bauxite sẽ đem đến tăng trưởng kinh tế và việc làm cho người dân địa phương: "Minh không làm thì bauxite vẫn chỉ là đất thôi". Những kẻ hỗ trợ kế hoạch khai thác quặng này còn cho rằng nó sẽ giúp phát triển kinh tế trong khu vực và công tác khai thác sẽ sử dụng kỹ thuật hiện đại để giảm thiểu tối đa những hậu quả đối với môi sinh !?!

Thế nhưng tiến sỹ Nguyễn Thành Sơn, giám đốc Công ty Năng lượng Sông Hồng, thuộc Tập đoàn Công nghiệp than-khoáng sản Việt Nam (TKV) vốn là chủ đầu tư, đã cùng với Tiến sỹ Nguyễn Đông Hải và nhà văn Nguyễn Ngọc, đã chứng minh qua bài viết "*10 lý do đề nghị tạm dừng dự án bauxite Tây Nguyên*" ngày 13-01-2009 rằng (1) việc triển khai các dự án bauxite là không cần thiết, (2) không làm tăng ngân sách địa phương, (3) không hề có hiệu quả kinh tế, (4) phải đầu tư xây dựng một hệ thống đường sắt và cảng biển lãng phí, (5) không an toàn về môi sinh, (6) không phù hợp với năng lực của Tập đoàn Công nghiệp than-khoáng sản Việt Nam, (7) không đảm bảo sinh kế cho các đồng bào dân tộc thiểu số bản địa, (8) không phát triển bền vững Tây Nguyên, (9) không mang tính công khai minh bạch, (10) không tuân thủ Luật khoáng sản và Luật bảo vệ môi trường. Tóm lại là việc khai thác bauxite ở Tây Nguyên chẳng có lời mà chỉ có lỗ, lỗ lớn về mặt kinh tế, môi sinh, văn hóa, xã hội, chính trị cho toàn vùng và toàn nước.

Thế nhưng, qui hoạch khai thác bauxite ở Tây Nguyên mới được nhà cầm quyền CSVN phê duyệt, luận chứng kinh tế kỹ thuật vẫn đang soạn thảo, các nhà khoa học còn đang tranh luận nên hay không nên khai thác bauxite ở đó, vậy mà công dân Trung Quốc, người cầm bản đồ, người mang چرا máy, người cuốc, người xẻng đã sục sạo ở Tây Nguyên... "Chủ trương lớn của đảng và nhà nước" mà "Quốc hội của dân" chưa được phép bàn định thì Hoa dân đã xắn tay áo thực hiện nó rồi! Thư của tướng CS Võ Nguyên Giáp ngày 05-01-2009 đã báo động: "Trong tháng 12-2008 đã có hàng trăm công nhân Trung Quốc đến Tây Nguyên để bắt tay vào việc khai thác bauxite. Mỗi công trường bauxite sẽ có tới hàng ngàn công nhân như vậy". Và nay thì họ đã đặt tổng hành dinh điều hành khai thác bauxite ở Lâm Đồng. Cả một vùng trên 100 mẫu đã được san bằng nằm giữa 3 khu vực: Thị trấn Lộc Thắng - xã Lộc Phú và xã B'La. Hai xã này đều thuộc huyện Bảo Lâm. 500 người Trung Quốc gồm chuyên gia và công nhân đang phục vụ mỏ và họ cho biết khi nhà máy đi vào hoạt động sẽ có hơn 6000 con cháu Đại Hán làm việc tại đây. Các chuyên gia Trung Quốc cư trú ngoài thị trấn Lộc Thắng, trong khu cao cấp biệt lập nằm bên một hồ nước thơ mộng. Họ đi lại bằng xe biển số xanh 49B do tỉnh Lâm Đồng cung cấp. Còn công nhân Trung Quốc thì sống trong những khu nhà tập thể mà người Việt chẳng được phép vào. Họ làm gì trong đó thì chỉ có trời biết!

**GIẢI NHÃN  
QUYỀN VN  
2008**



**TRONG SỐ NÀY**

\*\*\*

- Trg 01 ► **Bức màn bauxite, âm mưu Tây Nguyên!!!**
- Trg 03 ► **Kháng thư 24: tố cáo CSVN cho TQ khai thác bauxite... -Khối 8406**
- Trg 05 ► **Kiến nghị trung cầu dân ý về việc khai thác bauxite... -Một số công dân VN**
- Trg 06 ► **Đạo tì của HT Quảng Độ về việc chấn chỉnh GDPPT -Phòng TT Phật giáo QT**
- Trg 09 ► **Diễn biến mới nhất về vụ Giáo dân Thái Hà kiện... -Đài Á châu Tự do**
- Trg 10 ► **Nhân quyền VN, sự giằng co giữa tiến bộ và sa lầy -Ls Trần Thanh Hiệp**
- Trg 12 ► **Bauxite Tây Nguyên: ông Mạnh, ông Dũng và tương.. -Blog Change we need**
- Trg 13 ► **Xin hãy cứu lấy Tổ quốc! -Chu Tất Tiến**
- Trg 16 ► **Thời sự đất nước: hiểm nguy và thoát hiểm -Bùi Tín**
- Trg 17 ► **Làm sao quên (thơ) -Tôn Thất Xứng**
- Trg 18 ► **Từ Trường Sa đến Tây Nguyên -Trần Hùng**
- Trg 19 ► **Khi các "nạp thuế nhân" lên tiếng! -Ngô Nhân Dụng**
- Trg 21 ► **Về chủ nghĩa anh hùng trong "Ma chiến hữu" -Trần Mạnh Hảo**
- Trg 22 ► **Cách mạng hay không cách mạng ở Nga và Đông Âu? -Ts Nguyễn Học Tập**
- Trg 25 ► **Sau 64 năm, mở lại vụ án Phạm Quỳnh -Sơn Tùng**
- Trg 28 ► **Nạn buôn người vẫn tiếp tục tại Việt Nam -Tin tức tổng hợp 2-3/2009**
- Trg 30 ► **Đại loạn tại Trường Yên, Chương Mỹ, Hà Nội -Trần Khải Thanh Thủy**

**NHỚ NGÀY 30-3: LM  
NGUYỄN VĂN LÝ VÀ  
CÁC BẠN ĐI TÙ**

Sự xuất hiện ồ ạt của người Trung Quốc tại một nơi từng được các nhà địa lý, chính trị và chiến lược mệnh danh "nóc nhà Đông dương" là một điều hết sức đáng lo ngại, nhất là khi người ta nhớ lại rằng Thống chế Pháp de Lattre de Tassigny (cao ủy và tổng tư lệnh quân đội Pháp tại Đông dương 1950-1952) từng nói về nó như sau: "Ai làm chủ được vùng cao nguyên Trung Phần (tức Tây Nguyên) và Hạ Lào thì sẽ làm chủ được chiến trường Đông Dương". Chính nhờ không chế được Tây Nguyên dễ dàng vào đầu năm 1975 mà chiến dịch mùa xuân của CSVN sau đó đã kết thúc nhanh chóng vào cuối tháng Tư đen năm ấy.

Thành thử chẳng lạ gì mà thiếu tướng hồi hưu CS Nguyễn trọng Vĩnh, cựu đại sứ tại Bắc Kinh (1974 -1989), trong thư gửi bộ Chính Trị khoảng tháng 02-2009, sau khi nhắc lại những tai hại về môi trường, văn hóa, xã hội không những cho đồng bào dân tộc người Thượng, mà còn cho cư dân Nam Bộ sống dọc hai bờ sông Đồng Nai, đã nghiêm trọng cảnh báo: "Điều đáng lo hơn cả là an ninh quốc gia. Chúng ta đều biết Trung Quốc đã xây dựng căn cứ hải quân hùng mạnh ở Tam Á đảo Hải Nam... không phải để chống kẻ thù xâm lược nào, mà là để đe dọa Việt Nam và sẵn sàng chờ thời cơ thôn tính nốt Trường Sa của chúng ta, sau khi đã nhanh tay chiếm Hoàng Sa từ tay Chính quyền Sài Gòn. Nay lại để Trung Quốc khai thác bauxite ở Tây Nguyên thì sẽ có năm, bảy nghìn hoặc một vạn công nhân hay quân nhân Trung Quốc đến cư trú và hoạt động tại đây, sẽ hình thành một "thị trấn Trung Hoa", một "căn cứ quân sự" trên địa bàn chiến lược vô cùng trọng yếu của chúng ta (vũ khí đưa vào thì không khó gì). Phía Bắc nước ta, trên biển, (TQ) có căn cứ hải quân hùng mạnh, phía Tây Nam nước ta (TQ) có căn cứ lục quân trang bị đầy đủ, thì độc lập chủ quyền mà chúng ta đã phải đổi bằng hàng triệu sinh mạng cùng xương máu sẽ như thế nào?!. Ngoài viên tướng này, còn nhiều sĩ quan trong Quân đội nhân dân còn lòng yêu nước cũng hết sức băn khoăn hãi sợ.

Rõ ràng vấn đề khai thác quặng bauxite ở Tây Nguyên hiện nay chỉ là "diện", là cái cớ bên ngoài, còn việc Trung Cộng chiếm hữu vùng đất đó làm căn cứ để thanh toán Việt Nam trong tương lai gần là "điểm", là thực chất bên trong. Các nhà nghiên cứu chiến lược Trung Cộng cũng từng nói đến điều đó. Trôi nổi trên các trang mạng Trung Quốc đã có người viết: việc đập gãy xương sống Việt Nam có thể dễ dàng chia cắt và thôn tính VN, mà làm chủ được Tây Nguyên chính là thực hiện được điều đó. Kinh nghiệm đau thương của VNCH đã chứng minh như vậy.

Vậy là ta có thể nói như blogger Người Buôn Gió trong một bài viết hôm 11-03: "Cuối cùng người Trung Quốc thông qua Tây Nguyên đã rửa sạch những món nợ tích lũy qua bao nhiêu thế kỷ từ Bạch Đằng, Chi Lăng, Đống Đa... Muốn vàn những trận đánh oai hùng của quân dân Việt Nam từ xưa đến nay đều bị lu mờ bởi một trận đánh cực lớn trên Tây Nguyên mà người Trung Quốc dùng bauxite làm chủ công. Chiến thắng này của người Trung Quốc trên đất Việt là một chiến thắng vĩ đại để rửa hờn cho bao thế hệ đi trước của họ đã bị thất bại ở Việt Nam. Bởi vì đấm con cháu của Mã Viện ngày nay ngồi ở Bắc Kinh muốn dứt điểm cái dân tộc suốt mấy nghìn năm ngo ngoe chống đối Thiên triều... Trung ương Bắc Kinh thấy thời cơ để rửa các món nhục đã chín mùi. Khi phần đông lãnh đạo Việt Nam đã không còn nghĩ đến lợi ích dân tộc, đất nước, lúc mà chủ nghĩa lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm đang phổ biến thành tư tưởng hàng đầu ưa thích ở Việt Nam, thì chỉ cần chút mồi, hứa hẹn cuộc sống sau này cho vài cá nhân và gia đình họ là người Trung Quốc dễ dàng thực hiện mọi kế sách như đã định".

Hỡi dân tộc Việt Nam, đứng trước bọn ngoại xâm Tàu cộng hung hãn và bọn nội gián Việt cộng đê hèn này, chúng ta còn đợi gì mà không đứng lên quét sạch chúng??

**BAN BIÊN TẬP**



Từ Tây Tạng đến Tây Nguyên (Babui - DCVonline.net)



# KHỐI 8406 KHÁNG THƯ 24

## Tố cáo CSVN về hiểm họa cho Trung Quốc khai thác bauxite tại Tây Nguyên. Khẩn cấp phát động Phong trào cứu nguy Đất nước Việt Nam 15-03-2009

Kính thưa toàn thể Đồng bào Việt Nam và Cộng đồng Dân chủ Thế giới,

Kể từ sau khi thủ tướng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Tấn Dũng ký quyết định số 167 ngày 01-11-2007 cho phép các nhà thầu Trung Quốc thực hiện dự án kéo dài từ 2007 đến 2015 nhằm khai thác quặng bauxite và sản xuất nhôm công suất 1.2 triệu tấn/năm tại Tân Rai (Lâm Đồng) và Nhân Cơ (Đắk Nông), nhiều giới Đồng bào đã lên tiếng cảnh báo về những hiểm họa có thể xảy đến cho vùng Tây Nguyên và cho cả nước.

Trong cuộc họp báo đầu năm nay, vào ngày 04-02-2009, thủ tướng CSVN lại tuyên bố rằng việc khai thác bauxite tại Tây Nguyên là “chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước”, một lời tuyên bố cho thấy bộ Chính trị đảng CSVN, bất chấp những tiếng nói có uy tín trong lãnh vực khoa học, môi trường, văn hóa, xã hội, quân sự, an ninh, quốc phòng..., bất chấp tiếng nói đòi quyền sống của nhân dân, đặc biệt các Dân tộc thiểu số..., vẫn tiếp tục dự án này, vốn gây nhiều tranh cãi và tiềm ẩn nhiều nguy cơ rất lớn lao cho đất nước.

**Theo ý kiến của các nhà khoa học và văn hóa** (cụ thể qua bài “10 lý do đề nghị tạm dừng dự án bauxite Tây Nguyên” của Tiến sĩ Nguyễn Đông Hải, Nhà văn Nguyễn Ngọc, Tiến sĩ Nguyễn Thành Sơn ngày 13-01-2009) thì (1) việc triển khai các dự án bauxite là không cần thiết, (2) không làm tăng ngân sách địa phương, (3) không hề có hiệu

quả kinh tế, (4) phải đầu tư xây dựng một hệ thống đường sắt và cảng biển lãng phí, (5) không an toàn về môi sinh, (6) không phù hợp với năng lực của Tập đoàn Công nghiệp than-khoáng sản Việt Nam là chủ đầu tư, (7) không đảm bảo sinh kế cho các đồng bào dân tộc thiểu số bản địa, (8) không phát triển bền vững Tây Nguyên, (9) không mang tính công khai minh bạch, (10) không tuân thủ Luật khoáng sản và Luật bảo vệ môi trường. Tóm lại là việc khai thác bauxite ở Tây Nguyên chẳng có lời mà chỉ có lỗ, lỗ lớn về mặt kinh tế, môi sinh, văn hóa, xã hội, chính trị cho toàn vùng và toàn nước.

**Rời theo ý kiến của các nhà quân sự và chính trị** (cụ thể qua lá thư của thiếu tướng CSVN Nguyễn Trọng Vĩnh, cựu đại sứ tại Bắc Kinh, viết khoảng tháng 02-2009), thì việc khai thác bauxite ở Tây Nguyên tiềm ẩn mối nguy về an ninh đất nước. Mới đây, Trung Quốc đã xây dựng căn cứ hải quân hùng mạnh ở Tam Á đảo Hải Nam không phải để chống kẻ thù xâm lược nào mà là để đe dọa Việt Nam và sẵn sàng chờ thời cơ thôn tính nốt Trường Sa của chúng ta, sau khi đã dùng vũ lực chiếm Hoàng Sa năm 1974. Nay đảng và nhà cầm quyền CSVN lại để Trung Quốc khai thác bauxite ở Tây Nguyên thì sẽ có năm bảy nghìn hoặc một vạn công nhân hay quân nhân Trung Quốc (rời có thể nhiều hơn nữa) đến cư trú và hoạt động tại đây, sẽ hình thành một “thị trấn Trung Hoa”, một “căn cứ quân sự Trung Cộng”

trên địa bàn chiến lược vô cùng xung yếu của Tổ quốc. Tất cả mọi chiến lược gia Việt Nam hay ngoại quốc từ xưa đến nay đều biết rằng Tây Nguyên là “nóc nhà của Đông Dương”, là yếu huyết sinh tử, ai chiếm được nó là làm chủ toàn bộ Việt Miên Lào.

Vậy là đảng và nhà cầm quyền CSVN, từ trước tới nay, đã cam tâm nhượng cho Trung Quốc Ái Nam quan, nhiều cao điểm chiến lược ở biên giới Việt Trung là tiền đồn phía Bắc, quần đảo Hoàng Sa và một phần lớn quần đảo Trường Sa cùng chục ngàn cây số vuông biển ở Vịnh Bắc bộ là tiền đồn phía Đông. Mới đây, tháng 7-2008, CSVN lại im lặng trước việc Trung Quốc áp lực hãng dầu khí Mỹ Exxon Mobil phải rút lui, không được hợp tác với Việt Nam trong một dự án thăm dò ở lòng chảo đảo Côn Sơn, một dạng tiền đồn phía Nam của đất nước. Và bây giờ, dưới chiêu bài “khai thác mỏ bauxite”, CSVN đang âm mưu bán đứt Tây Nguyên, tiền đồn phía Tây hết sức quan trọng của Tổ quốc cho kẻ thù xâm lăng truyền kiếp của Dân tộc.

Từ đó chúng ta thấy rằng việc khai thác bauxite ở Tây Nguyên chỉ là “diện”, là cái cơ bên ngoài, còn việc Trung Cộng chiếm hữu vùng đất đó làm căn cứ để thanh toán Việt Nam trong tương lai gần là “điểm”, là thực chất bên trong.

Chuỗi hành động lạ lùng và nguy hiểm này chỉ xuất phát từ một động cơ duy nhất: “mãi quốc cầu vinh” hầu kéo dài độc quyền thống trị đất nước để có thể vơ vét tài sản của người dân lâu chừng nào có thể! Như các thế hệ lãnh đạo trước đó trong đảng CSVN, nhà cầm quyền Hà Nội hiện nay, chủ yếu là 15 thành viên Bộ chính trị khóa 10, cũng là những con buôn chính trị mặt hạng nhất, đáng tởm nhất mà dân tộc và thời đại đã và đang chứng kiến! Biết rất rõ bản chất bá quyền nước lớn của Trung cộng, luôn muốn thôn tính Việt Nam từ bấy lâu nay, họ đã từng tuyên bố cách đây 30 năm, sau cuộc chiến biên giới 1979 rằng: “Chính sách ngày nay của những người lãnh đạo Trung Quốc đối với Việt Nam, mặc

dầu được nguy trang khéo léo như thế nào, vẫn chỉ là chính sách của những hoàng đế “thiên triều” trong mấy nghìn năm qua, nhằm thôn tính Việt Nam, khuất phục nhân dân Việt Nam, biến Việt Nam thành một chư hầu của Trung Quốc” (“*Sự thật về quan hệ Việt Nam-Trung Quốc trong 30 năm qua*”, do Bộ ngoại giao CHXHCN Việt Nam công bố. Nhà xb Sự Thật, 1979, trang 24). Thế nhưng sau khi chổ dựa Liên xô sụp đổ, CSVN lại trở về hàng phục CSTQ một cách khiếm nhục, thích thú và hãnh diện khởi với những lời khen tặng kiểu xoa đầu của “thiên triều Đại Hán”, qua “phương châm 16 chữ vàng và tinh thần 4 tốt”!

• Trước sự việc trên, **Khối 8406 chúng tôi** tha thiết kêu gọi **Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước ý thức về nguy cơ khôn lường có thể dẫn đến mất nước này của Dân tộc (trung tự như dân Tây Tạng);** đồng thời xin làm sống dậy tinh thần trách nhiệm của từng cá nhân, từng tập thể nơi các tôn giáo, các chính đảng, các giới trí thức, sinh viên, công nhân, nông dân... trước nguy cơ mất nước này.

Với **Kháng thư này, Khối 8406 chúng tôi:**

**1- Cực lực tố cáo âm mưu thâm hiểm của bá quyền nước lớn Trung Quốc,** kẻ thù truyền kiếp của Dân tộc, từ hàng ngàn năm nay không ngừng nuôi mộng thôn tính Việt Nam và nay đang ngang nhiên coi thường quốc tế để ngoại dâm đất biển Tổ quốc cũng như xâm lăng về mặt văn hóa, chính trị, xã hội.

**2- Cực lực lên án hành động “mãi quốc cầu vinh” cách ngang nhiên tảo tợn của đảng CSVN,** cụ thể là Bộ chính trị. Hành động bán nước này đã khởi sự từ Công hàm ô nhục năm 1958, qua hai Hiệp định lãnh thổ và lãnh hải năm 1999 rồi 2000, đến lễ hoàn thành việc cắm mốc biên giới phía Bắc cuối năm 2008 mới rồi.

**3- Kêu gọi Đồng bào Tây Nguyên, cụ thể ở Đắc Nông và Lâm Đồng** xuống đường, chống đối đến cùng việc Cộng sản cướp đất đai của Đồng bào để khai thác mỏ;

nhất định không bỏ đi, không di dời, không làm tội mọi cho CSVN và CSTQ.

**4- Kêu gọi Đồng bào trong nước,** từ các bậc tu hành, các nhà trí thức, các chiến sĩ dân chủ, đến giới công nhân viên chức, giới sinh viên học sinh... hãy đồng loạt lên tiếng đề đòi lại danh dự cho Dân tộc đang bị chà đạp, để bảo vệ an ninh cho Tổ quốc đang bị coi thường bởi một nhóm lãnh đạo hèn nhát, khiếm nhục, công khai làm nô lệ cho kẻ thù!

**5- Kêu gọi Quốc hội, lực lượng công an, lực lượng quân đội** đừng hèn đến mức chấp nhận trở thành công cụ của Bộ chính trị, sẵn sàng tiếp tay cho bọn chúng ức hiếp, cướp bóc đất đai và tài sản của người dân để dâng hiến cho kẻ thù truyền kiếp của dân tộc. Trái lại, hãy can đảm và anh dũng đứng về phía nhân dân, hãy nghĩ đến vận mệnh của giống nòi, bênh vực quyền lợi của Tổ quốc, bảo toàn danh dự của chính mình và của Dân tộc.

**6- Kêu gọi Đồng bào hải ngoại (a) phổ biến tin tức về Quốc nạn và Quốc họa** này cho mọi người Việt khắp nơi trên mọi phương tiện thông tin để ai nấy cùng ý thức trách nhiệm trước hiểm họa mất nước; **(b) tố cáo mưu đồ xâm lăng của Trung Cộng** trước Liên Hiệp Quốc, các Chính phủ, các tổ chức quốc tế, các Thân hữu ngoại quốc năm châu; **(c) tổ chức biểu tình liên tục** trước các tòa Đại sứ, lãnh sự của CSTQ lẫn CSVN trên toàn thế giới. Ngoài những cuộc biểu tình riêng biệt, xin hãy tổ chức đồng loạt tổng biểu tình khắp nơi vào ngày 08-04-2009, ngày chào mừng 3 năm thành lập Khối đấu tranh cho Tự do Dân chủ 8406, và ngày 30-04-2009, ngày tưởng niệm 34 năm miền Nam rơi vào tay Cộng sản.

**7- Kêu gọi toàn thể Đồng bào trong và ngoài nước cùng tham gia Chiến dịch lấy chữ ký** phản đối nhà cầm quyền Bắc Kinh và nhà cầm quyền Hà Nội đang đồng lõa gây hiểm họa cho Tây Nguyên và cho cả Việt Nam.

Hãy đứng cầm vùng lên, Đồng bào Việt Nam ơi!

Đả đảo đảng CS Việt Nam bán nước cầu vinh!

Đả đảo đảng CS Trung Quốc xâm lăng Đất tổ!

*Làm tại Việt Nam 15-03-2009.*

*Ban điều hành lâm thời Khối 8406.*

*1- Kỹ sư Đỗ Nam Hải, Sài Gòn.*

*2- Trung tá Trần Anh Kim, T.Bình*

*3- Linh mục Phan Văn Lợi, Huế.*

*4- Giáo sư Nguyễn Chính Kết (đang vận động dân chủ tại hải ngoại)*

*(trong sự hiệp thông của linh mục Nguyễn Văn Lý, nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa và nhiều chiến sĩ dân chủ khác, hiện còn đang bị giam cầm trong lao tù CS)*

## TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

Địa chỉ liên lạc:  
witness2005@gmail.com

Muốn đọc tờ báo trên mạng,  
xin mời ghé:

<http://www.tdongonluan.com>  
[www.luongtamconggiao.com](http://www.luongtamconggiao.com)  
[www.tudodanchuvietnam.net](http://www.tudodanchuvietnam.net)  
<http://tudongonluan.atspace.com>  
<http://www.viet.no>

**Trong trang mạng thứ 1, thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam**

**Đừng nghe những gì Cộng sản nói!  
Hãy nhìn những gì Cộng sản làm! Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng chân lý ấy không bao giờ thay đổi !!!**



# KIẾN NGHỊ TRUNG CẦU DÂN Ý về việc khai thác bauxite Tây Nguyên Một số công dân Việt Nam \* 03-03-2009

Cộng hòa xã hội CN Việt Nam  
Độc lập Tự do Hạnh phúc

Hà Nội ngày 03-03-2009

**KIẾN NGHỊ TRUNG CẦU DÂN  
Ý VỀ VIỆC KHAI THÁC  
BAUXITE TÂY NGUYÊN**

Kính gửi:

- Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Bauxite đã được các nhà địa chất Việt Nam phát hiện và đánh giá trữ lượng từ nhiều năm trước. Trữ lượng bauxite tại hai vùng Tây Nguyên và Việt Bắc khoảng trên **8 tỷ tấn**. Riêng tại Đak Lak, lượng bauxite đã bằng 20% trữ lượng bauxite toàn thế giới. Đây là một trong những nguồn tài nguyên khoáng sản lớn của Việt Nam. Tuy nhiên, giải bài toán khai thác bauxite Tây Nguyên cần tính toán cẩn trọng trước những vấn đề nan giải sau đây:

1- Khai thác bauxite để chế biến thành alumina sẽ thải ra một lượng khí độc và bùn đỏ có sức hủy diệt môi trường rất nguy hại. Với trình độ công nghệ như của Việt Nam và Trung Quốc hiện nay, để sản xuất được một tấn nhôm phải khai thác 4 tấn quặng bauxite và thải ra môi trường 3 tấn bùn đỏ, một loại chất thải tác động xấu đến sự sống con người, sinh vật, cây cỏ.... Ngay cả các nước tiên tiến như Hoa Kỳ, Nhật Bản.... cũng chưa có cách nào xử lý loại chất thải có thể chứa cả phóng xạ này, ngoài việc chôn lấp.

2- Việc chôn lấp bùn đỏ sẽ tạo nên những “**núi bom bẩn**” ẩn tàng.

Tây Nguyên nằm trên địa hình cao, là thượng nguồn nhiều con sông lớn. Nếu xảy ra thiên tai, lũ quét thì không chỉ Tây Nguyên mà cả ruộng vườn, sông ngòi, giếng nước ...tại các tỉnh Nam Trung bộ, Đông Nam bộ... đều phải nhận hậu quả tai hại.

3- Khai thác bauxite làm **tổn hại rất nhiều nguồn lợi thu hoạch từ cao su, cà phê....** Không chỉ khả năng hoàn thổ canh tác chưa rõ mà do quy trình khai thác bauxite và chế biến nhôm tiêu tốn và làm **cạn kiệt nguồn nước** khiến không chỉ cây cối Tây Nguyên héo khô vì thiếu nước tưới mà người dân Tây Nguyên càng thiếu nước sinh hoạt.

4- Không chỉ **sinh quyền mà cả khí quyền Tây Nguyên cũng có nguy cơ suy thoái**. Nhiệt độ quanh mỏ Thái Nguyên (Sơn Tây), mỏ Tĩnh Tây (Quảng Tây) Trung Quốc đã tăng bất thường từ khi người ta khai thác bauxite ở đó.

5- Khai thác bauxite và luyện nhôm tiêu **tốn rất nhiều điện trong khi V.Nam hiện đang thiếu điện**.

6- Việc **xâm phạm không gian sống, không gian văn hóa của các cư dân bản địa Tây Nguyên** trong những năm qua đã gây nhiều bất ổn về vấn đề sắc tộc, vấn đề chính trị, chương trình khai thác bauxite trên diện rộng sẽ làm mất thêm nhiều đất sống, mất công ăn việc làm, do đó các vấn đề trên có thể càng trở nên trầm trọng hơn.

Do có những nan giải trên, trong thập kỷ 1980 ta đã đưa dự án khai thác bauxite Tây Nguyên vào chương trình hợp tác đa biên của khối COMECON. Tuy nhiên, các nước trong khối COMECON, đặc biệt là Liên Xô, sau khi cân nhắc lợi hại đã xác định rằng hỗ trợ khai

thác bauxite sẽ không hiệu quả bằng giúp Việt Nam phát triển các dự án trồng cao su, cà phê, chè.... Lúc ấy Liên Xô đang rất cần bauxite.

Câu hỏi lớn cần đặt ra là tại sao đối tác nước ngoài chủ đạo của chương trình khai thác bauxite Tây Nguyên lại là **tập đoàn Chalco của Trung Quốc** ?

Trung Quốc không thiếu mỏ bauxite nhưng sau khi thực thi “Pháp lệnh nguồn tài nguyên khoáng sản”, họ đã phải đóng cửa trên 100 mỏ bauxite, trong đó có mỏ Nhữ An đã tốn 1,5 tỷ Nhân dân tệ vốn đầu tư nhưng vì nguồn nước xung quanh bị ô nhiễm nặng và trong nhân dân phát sinh nhiều bệnh lạ.

Tin cho biết hiện nay đã có hàng trăm người và tương lai có thể đến nhiều ngàn người Trung Quốc kéo vào Tây Nguyên. Những ai trong số đó sẽ biến thành quân khi người ta lại cần dạy cho Việt Nam một bài học như hồi 1979 ?

Chúng tôi khẩn thiết kiến nghị:

Quốc hội yêu cầu Chính phủ trình bày để Quốc hội xem xét và bỏ phiếu.

Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tổ chức trung cầu ý dân về vấn đề này.

Các nhà khoa học tự nhiên, xã hội, kinh tế... trong và ngoài nước trình bày những ý kiến phân tích cặn kẽ ở cả hai hướng thuận và nghịch và yêu cầu hệ thống báo chí, phát thanh, truyền hình đăng công khai những ý kiến đó.

Mời quý vị hưởng ứng kiến nghị đăng ký ghi tên vào danh sách kiến nghị này qua hộp thư điện tử thanhgiang36@yahoo.com

**DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI KIẾN NGHỊ**

1- Nguyễn Thanh Giang, tiến sĩ, Hà Nội. 2- Phạm Hiện, lão thành cách mạng, Hà Nội. 3- Lê Minh Phúc, tổng giám đốc, Hà Nội. 4- Đỗ Việt Sơn, cán bộ tiền khởi nghĩa, Hà Nội. 5- Nguyễn Thượng Long, nhà giáo, Hà Đông. 6- Vi Đức Hồi, nhà giáo, Lạng Sơn. 7- Trịnh Khả Phúc, cựu chiến binh, Hà Nội. 8- Trần Lâm, luật sư, Hải Phòng. 9- Ngọc Thế Phương, cựu chiến binh, Hà Nội.

# PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ THÔNG CÁO BÁO CHÍ

## Đạo từ của Hòa thượng Quảng Độ về việc chấn chỉnh Gia đình Phật tử Việt Nam

❀ ❀ ❀ ❀ ❀ Paris 04-03-2009 ❀ ❀ ❀ ❀ ❀

### chấn chỉnh Gia đình Phật tử Việt Nam cùng đường lối, lập trường của GHPGVNTN trước hiện tình đàn áp của Nhà cầm quyền Cộng sản

Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế xin đăng tải dưới đây bản Thông tư đề ngày 4-3-2009 của Vụ trưởng Gia đình Phật tử vụ trực thuộc Viện Hóa Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN), công bố toàn văn Đạo từ của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hóa Đạo tại Hội nghị Huỳnh trưởng Gia đình Phật tử Việt Nam thu hẹp ở chùa Giác Hoa, Saigon.

Nội dung Đạo từ rất quan thiết trong việc chấn chỉnh tổ chức Gia đình Phật tử Việt Nam trước nguy cơ xâm lấn và đồng hóa của Giáo hội Phật giáo Nhà nước. Cùng thì một danh xưng Gia đình Phật tử Việt Nam, nhưng lập trường chia thành hai nhánh. Một nhánh thuộc "Phân ban Gia đình Phật tử" của Giáo hội Phật giáo Nhà nước chiếu điều 21, tiết 3, Hiến chương của Giáo hội Nhà nước. Nhánh kia là nhánh Truyền thống, tức trực thuộc và trung thành với Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN).

Lâu nay, các anh chị em Huỳnh trưởng và đoàn sinh Gia đình Phật tử ở hải ngoại cứ "vui vẻ" hoạt động theo hệ thống Gia đình Phật tử Việt Nam của Ban Hướng dẫn Trung ương trong nước do ông Nguyễn Châu làm trưởng ban, tưởng rằng tổ chức này trực thuộc GHPGVNTN. Nhưng không ai ngờ nhánh ông Nguyễn Châu đã quy thuận và đặt dưới sự lãnh đạo của Giáo hội Nhà nước. Đạo từ xác nhận việc này.

Một vấn đề khác ở hải ngoại ít ai tỏ tường là sự ra đời của một tổ chức mới mang danh "Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới" sau cuộc họp tại Ấn Độ năm 2004 dưới sự chỉ đạo của Thượng tọa Tuệ Sỹ. Danh xưng này không hề có trong Hiến chương của GHPGVNTN. Mục tiêu của tổ chức tách ly này hiển mình làm công cụ tuyên truyền cho Hà Nội để phân

công GHPGVNTN từ quốc nội ra quốc tế - "một âm mưu nham hiểm".

Đạo từ của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ cảnh giác nguy cơ và âm mưu hiện nay nhà cầm quyền Cộng sản đang muốn hình thành một "Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất thứ hai" tiếm danh Giáo hội Thống nhất nhưng là "Thống nhất với Nhà nước". Hòa thượng cũng nhấn mạnh đến vai trò của Gia đình Phật tử Việt Nam chung dự với GHPGVNTN "tranh đấu giành lại Pháp lý Sinh hoạt Tự do cho Giáo hội tức là tranh đấu làm sao cho Dân Tộc được tự do, được tự quyết định vận mệnh của bản thân mình, của đất nước mình. (...) tức phải hiểu việc vận động của Giáo hội liên quan đến cả vận mệnh của Dân Tộc, mà cụ thể nhất là vấn đề Vẹn toàn lãnh thổ".

Sau đây là nguyên văn Đạo từ quan trọng dành cho thế hệ trẻ Phật giáo :

**GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN  
VIỆN HÓA ĐẠO  
TỔNG VỤ THANH NIÊN  
GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VIỆT NAM**

VP : Chùa Giác Minh - K356/42  
Đường Hoàng Diệu - Tp Đà Nẵng  
Phật Lịch 2552 Số  
0209 GDPTV/TT/VT

**THÔNG TƯ  
CỦA VỤ TRƯỞNG GIA ĐÌNH PHẬT  
TỬ VỤ  
GIA ĐÌNH PHẬT TỬ VIỆT NAM**

Kính Gửi :

- Ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử các cấp quốc nội và hải ngoại
- Huỳnh trưởng Gia đình Phật tử các cấp quốc nội và hải ngoại

Trích yếu : ĐẠO TỪ  
của Đại lão Hòa thượng Viện trưởng Viện Hóa Đạo, GHPGVNTN, tại Hội nghị Huỳnh trưởng GDPT/VN thu hẹp ngày 15-11-2008 ở chùa Giác Hoa - Sài Gòn  
\*\*\*\*\*

Ngày 15 tháng 11 năm 2008, Hội nghị Huỳnh trưởng Gia đình Phật tử Việt Nam Thu hẹp được triệu tập tại Chùa Giác Hoa - Sài Gòn. Đây là Hội

10- Ngô thị Lộc, doanh nhân, Hà Nội. 11- Phạm Quế Dương, đại tá, Hà Nội. 12- Nguyễn Giang Vũ, thạc sỹ, Hà Nội. 13- Đỗ Đình Khánh, sinh viên, Hà Nội. 14- Trương Vũ Thụy, tiến sỹ, Hà Nội. 15- Trần Anh Kim, trung tá, Thái Bình. 16- Bùi Ngọc Tấn, nhà văn, Hải Phòng. 17- Nguyễn Phương Anh, kỹ sư, Hà Nội. 18- Đào Quang Tiến, nhà giáo, Hà Nội. 19- Dương Tường, nhà thơ, dịch giả, Hà Nội. 20- Huỳnh Tâm, nghệ sỹ, France. 21- Nguyễn Văn Miến, đại tá, Hà Nội. 22- Lê Điệp, cựu chiến binh, Hà Nội. 23- Trần Bá, cựu chiến binh, Hà Nội. 24- Trần Khải Thanh Thủy, nhà báo, Hà Nội. 25- Nguyễn Huy Văn, cựu chiến binh, Hà Nội. 26- Trần Đức Quế, chuyên viên, Hà Nội. 27- Nguyễn Gia Năng, cán bộ hưu trí, Hà Nội. 28- Trần Bích Thủy, nhà giáo, Hà Nội. 29- Lê Văn, kỹ sư, Hà Nội. 30- Nguyễn Văn Thiệp, cựu chiến binh, Hà Nội. 31- Nguyễn Văn Tuyển, đại tá, Hà Nội. 32- Văn Chương, chuyên viên, Hà Nội. 33- Nguyễn Bá Đăng, cựu chiến binh, Hải Dương. 34- Lý Anh Kim, cựu chiến binh, Hà Nội. 35- Lê Hữu Điệp, cựu chiến binh, Hà Nội. 36- Nguyễn Trọng Lâm, cựu chiến binh, Hà Nội. 37- Lê Anh Sơn, cựu chiến binh, Hà Nội. 38- Phạm Văn Phiếu, cựu quyết tử quân, Hà Nội. 39- Nguyễn Hữu Thương, cựu chiến binh, Hà Nội. 40- Trương Nguyễn, cựu chiến binh, Hà Nội. 41- Phan Anh, giáo viên, Hà Đông. 42- Đặng Văn Tân, nhà giáo, Hà Tây. 43- Phạm Hoàn, cán bộ hưu trí, Hà Nội. 44- Vũ Cao Quận, cựu chiến binh, Hải Phòng.

(Ký ngày đầu tiên. Còn cập nhật)

**GIỚI THIỆU**  
**Diễn đàn Paltalk yểm trợ Khóit 8406 và Phong trào Dân chủ Việt Nam :**  
**Chúa Nhật 18-20g (giờ Cali, HK)**  
**Thứ Hai 09-11g (giờ Việt Nam)**

ngợi đầu tiên của Gia đình Phật tử Việt Nam được Viện Hoá Đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, chủ trì kể từ sau năm 1975.

Hội nghị Huỳnh trưởng Thu hẹp này có mục đích tu chỉnh một số điều khoản trong Nội qui Gia đình Phật tử Việt Nam và Qui chế Huỳnh trưởng Gia đình Phật tử Việt Nam mà các Ban Hướng dẫn Tiền nhiệm đã lạm dụng danh nghĩa Đại hội Huỳnh trưởng Gia đình Phật tử Toàn quốc để sửa đổi, nhằm tách dần sinh hoạt Gia đình Phật tử ra khỏi sự kiểm soát của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất để tự do thực hiện ý đồ riêng tư của mình.

Hội nghị Huỳnh trưởng Thu hẹp này được Hoà thượng Viện trưởng Viện Hoá đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, đích thân chứng minh và ban Đạo từ minh định các điểm quan trọng sau đây :

1- Minh định pháp lý của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất đối với sinh hoạt Gia đình Phật tử Việt Nam.

2- Minh định thái độ dứt khoát của Giáo hội đối với các tổ chức tiềm danh Gia đình Phật tử, nhất là tổ chức "Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới".

3- Minh định sự sinh hoạt hợp pháp của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất trước những luận điệu xuyên tạc của Chính quyền.

4- Minh định công cuộc đòi hỏi pháp lý của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất hiện nay gắn liền với sự đòi hỏi Tự do, Dân chủ của Dân tộc Việt Nam

5- Minh định vai trò dẫn đạo của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất trong công cuộc bảo vệ Toàn vẹn lãnh thổ, nhất là hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

6- Minh định đường hướng dứt khoát của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất trong công cuộc giải trừ Pháp nạn và Quốc nạn hiện nay.

Thưa các Anh Chị Em Huỳnh trưởng

Đạo từ của Hoà thượng Viện trưởng Viện Hoá đạo, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, là một văn kiện quan trọng định hướng cho công cuộc sinh hoạt của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất và Gia đình Phật tử Việt Nam trong giai đoạn hiện tại. Vì thế Đạo từ được công bố sau đây nhằm mục đích để Anh Chị Em Huỳnh trưởng thẩm định lại nhận thức của chính mình và thể hiện trách nhiệm của mình với sự tồn vong của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất cùng sự tồn vong của Dân tộc Việt Nam :

## ĐẠO TỪ CỦA HOÀ THƯỢNG VIỆN TRƯỞNG VIỆN HÓA ĐẠO

*(PTTPGQT mạn phép phân đoạn và đặt tiêu đề cho dễ đọc và hiểu)*

Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật

Kính bạch Chư tôn Hoà thượng, Thượng tọa trong Hội đồng Lương viện,

Tôi xin phép được thay mặt quý vị hiện diện để ngỏ lời với các đạo hữu Huỳnh trưởng Gia đình Phật tử Việt Nam về dự Hội nghị Huỳnh trưởng Thu hẹp hôm nay.

Thưa quý Đạo hữu,

Tôi rất vui mừng được biết quý Đạo hữu hôm nay vẫn tập về đây, trước hết lễ Phật và Giỗ Tổ Nguyên Thiều nhân ngày húy kỵ của Ngài. Nhân dịp này quý Đạo hữu mở cuộc Hội nghị Huỳnh trưởng Thu hẹp để giải quyết một số vấn đề khó khăn tồn tại từ hàng chục năm qua, nhằm chấn chỉnh lại hàng ngũ Gia đình Phật tử Việt Nam, góp phần cùng Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất vượt qua cơn Pháp nạn và Quốc nạn. Nhân cơ hội này, tôi xin bày tỏ một số nhận xét về tình trạng Gia đình Phật tử Việt Nam hiện nay, mong quý Đạo hữu quan tâm và tìm ra phương pháp chấn chỉnh, để từ nay Gia đình Phật tử Việt Nam sẽ có cơ sở vững chắc hầu sinh hoạt theo đúng đường hướng của Giáo hội.

Như quý đạo hữu đã biết, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất được thiết lập và lấy lại tư cách Giáo hội từ năm 1964 sau khi Dự số 10 bị hủy bỏ. Tuy ra đời dưới thể chế tự do và dân chủ nhưng Giáo hội vẫn gặp không ít khó khăn trong sự tồn tại và phát triển.

Sau năm 1975, dưới thể chế Cộng sản, sự khó khăn trở nên vô cùng khắc nghiệt, nhất là sau khi Giáo hội Phật Giáo Việt Nam của Nhà nước được thành lập vào cuối năm 1981, gây ra những chia rẽ, khủng hoảng lớn nhất trong Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất của chúng ta. Cả nhân sự lẫn tài sản của Giáo hội đều bị cưỡng đoạt, bản thân Hội đồng Lương viện Tăng thống và Hóa đạo không còn đất để sống, mỗi người một nơi, người bị giết, người vào tù, người biệt xứ. Trong hoàn cảnh đó, các Huỳnh trưởng Gia đình Phật tử nói riêng và các đơn vị Gia đình Phật tử nói chung lâm cùng cảnh ngộ.

Gia đình Phật tử Việt Nam bị phân đôi : Phân ban theo Nhà nước, Truyền thống trung thành với Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất

Tuy nhiên lúc đầu tâm mát mỗi người mỗi phương nhưng chưa đến nỗi trầm trọng lắm. Thế rồi hơn mười năm sau, nhà cầm quyền Cộng sản quyết định đặt ra "Phân ban Gia đình Phật tử" nhằm bắt buộc các đơn vị Gia đình Phật tử phải sinh hoạt trong lòng Giáo hội Nhà nước nếu không theo là bất hợp pháp. Nhưng họ đã thất bại cho dù cả Giáo hội và Chính quyền tìm mọi cách để vận động, khủng bố, đe dọa nhưng đa số Gia đình Phật tử vẫn giữ vững sinh hoạt dưới danh nghĩa Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Kể từ đó Gia đình Phật tử nghiêm nhiên chia thành hai mảnh : Phân ban và Truyền thống. Thế nhưng khó khăn một lần nữa lại đến với Gia đình Phật tử truyền thống khi đạo hữu Nguyễn Châu tự ý tham dự phiên họp Cấp Dũng với đạo hữu Võ Đình Cường, Tống Hồ Cầm, Nguyễn Xuân Quyền do Hòa thượng Minh Châu triệu tập. Đạo hữu Nguyễn Châu đã ký biên bản đặt Gia đình Phật tử Việt Nam vào trong Pháp lý của Giáo hội Nhà nước. Từ đó một tổ chức Gia đình Phật tử theo Giáo hội Nhà nước nhưng không công khai chính thức, cứ lập lờ để đánh lừa quần chúng. Rồi họ ra báo Sen Trắng, rồi họ giải thích cho Huỳnh trưởng và Đoàn sinh Gia đình Phật tử một đường lối trái ngược với đường lối của Giáo hội, dù họ vẫn lấy danh nghĩa Gia đình Phật tử Việt Nam nằm trong hệ thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Ông Nguyễn Châu vẫn lấy danh nghĩa Trưởng ban Hướng dẫn Gia đình Phật tử Việt Nam. Đây là điều rất nguy hiểm cho Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất chúng ta.

Rồi họ cứ tiếp tục lập lờ như thế cho đến tận hôm nay. Tôi biết rõ các sự kiện này, nhưng điều đáng tiếc là trước đây cùng ở trong Viện Hóa đạo nhưng mỗi người một việc. Tôi lo việc khác nên đối với Gia đình Phật tử tuy nắm rõ nguyên tắc nhưng không trực tiếp tham gia sinh hoạt, cũng như không có cơ hội gần gũi với các anh chị Huỳnh trưởng và các em đoàn sinh trong Gia đình Phật tử Việt Nam. Kể từ khi nhận trọng trách lãnh đạo Giáo hội nhưng sống trong tình trạng quản chế nên ít ai dám đến gặp tôi. Cho nên hệ thống sinh hoạt hằng ngày không biết như thế nào. Từ đó trở đi chẳng biết ai là thật ai là giả, rất khó phân biệt. Ông Nguyễn Châu vẫn hô hào trung trinh với Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, nhưng Ông lại đi hợp với Giáo hội Nhà nước do Hòa thượng Minh Châu đại diện, ký biên bản đặt Gia đình Phật tử nằm trong pháp lý của Giáo hội Nhà nước

mà vẫn cứ tự xưng là Gia đình Phật tử Việt Nam trực thuộc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Làm sao chúng ta tin được. Hơn nữa họ lại bám lấy cái Qui chế Huỳnh trường Gia đình Phật tử Việt Nam và Nội qui Gia đình Phật tử Việt Nam làm đường hướng chính thức để hoạt động, bất chấp cả Hiến chương của Giáo hội. Họ nói là tôn trọng Hiến chương nhưng họ không làm một việc gì để củng cố tổ chức cũng như đóng góp vào sự phục hoạt của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, họ có một con đường riêng như các Đạo hữu đã biết.

### “Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới” ra đời trong mờ ám và âm mưu.

Thế rồi cho đến năm 2004, một hôm Thượng tọa Thanh Huyền, Tổng Vụ trưởng Tổng vụ Thanh niên có đưa đến Thanh Minh Thiền viện cho tôi một cái Biên bản “Đại hội Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới” họp tại Bồ Đề Đạo Tràng bên Ấn Độ xin tôi phê chuẩn. Đọc nội dung tôi thấy trong danh sách toàn người ngoài nước, chứ trong nước không thấy có dự họp. Tôi thưa với thầy Thanh Huyền rằng : Trong Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất chưa có tổ Chức “Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới”, mà chỉ có “Gia đình Phật tử Việt Nam” đang sinh hoạt lâu nay, thành ra tôi không thể phê chuẩn. Thượng tọa Thanh Huyền đành đem biên bản ra về.

Khoảng một tuần sau đạo hữu Nguyễn Châu đích thân đến cùng với mười mấy vị nữa. Trong đó có một người trước đây thường hay đến tiếp xúc với tôi, đó là đạo hữu Nguyễn Đình Khôi. Đạo hữu Khôi đến rất nhiều lần nhưng đặc biệt là lần nào cũng có một người đi theo mà tôi không biết tên và đạo hữu Khôi cũng không giới thiệu. Mỗi lần người đó đến thì trong thâm tâm tôi thấy nó khác lạ nhiều lắm, nhưng mà tôi đã quen cảnh đó rồi. Người đó không bao giờ chào tôi, không nói một lời, cứ ngồi lắng nghe tôi nói chuyện với đạo hữu Khôi. Khi từ giã cũng lặng lẽ ra về, không chào không hỏi. Loại người đó sau năm 1975 tôi gặp nhiều rồi, cho nên tôi biết rõ họ là ai, không phải chỉ một mình người đó mà nhiều người khác nữa cũng vậy.

Lần này đạo hữu Nguyễn Châu đến cùng mười mấy vị khác thì cũng có đạo hữu Nguyễn Đình Khôi và cả người đó nữa. Họ đến yêu cầu lại một lần nữa xin tôi phê chuẩn biên bản Đại hội Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới. Tôi nói rằng tôi đã thưa với thầy Thanh Huyền, Tổng Vụ

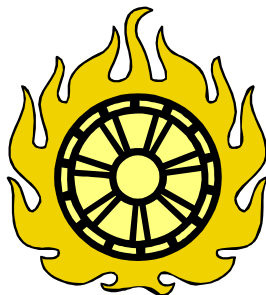
trưởng Tổng vụ Thanh niên rồi, là trong Hiến chương Giáo hội chưa có tổ chức này nên tôi không thể phê chuẩn. Xin các đạo hữu hoan hỉ, bởi vì chúng tôi làm đây là phải làm đúng theo Hiến chương. Các tổ chức của Giáo hội được thành đạt là nhờ Hiến chương, cho nên phải sinh hoạt trong khuôn khổ Hiến chương cho phép. Chúng tôi không dám làm gì ra ngoài Hiến chương cả, nhất là lúc này.

Ngay lúc đó đạo hữu Nguyễn Châu có giải thích rằng Đại hội Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới họp ở Bồ Đề Đạo Tràng đã được hợp thức hóa vì hôm ấy có Thượng tọa Thích Viên Lý, Tổng Thư ký Văn phòng II Viện Hóa đạo tham dự đồng thời có cấp cả kinh phí cho Đại hội, trong kinh phí đó còn có sự đóng góp của Hòa thượng Thích Chánh Lạc và Pháp sư Niên trưởng Giác Đức.

Về sau Thượng tọa Viên Lý, Tổng Thư ký VP II Viện Hóa đạo có giải thích với tôi rằng : “Chúng con được mời tham dự Lễ hội Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới. Lễ Hội có mục đích chiêm bái các Phật tích, chứ đâu phải để lập “Gia đình Phật tử trên Thế giới”. Hành hương chiêm bái là việc làm có ý nghĩa cho nên chúng con tham dự để hướng dẫn cho họ đồng thời có giúp một số tiền để chi phí. Không những chúng con mà ở Châu Âu, ở Đức, ở Úc, khắp thế giới đều có tham dự cả. Vì thế nên khi ở Bồ Đề Đạo Tràng họ tổ chức họp để thành lập “Gia đình Phật tử Việt Nam trên Thế giới” thì chúng con không có tham dự”.

Đó, như các đạo hữu đã thấy, ngay cái việc làm đầu tiên này, họ đã đánh lừa, đánh bẫy. Mời quý Thầy đi là để hướng dẫn chiêm bái các Phật tích bên Ấn Độ, nhưng sang Bồ Đề Đạo Tràng lại bày ra họp. Trong nước cũng có một phái đoàn tham dự, nhưng đều bị kẹt lại hết, chỉ một người đi được mà thôi, mà người đi đó lại là đi trốn, nhưng tại sao lại trốn được ? Ở đây không cho đi, phải vượt biên sang Cam Bốt thì lấy visa ở đâu, thông hành ở đâu, passport ở đâu để vào Ấn Độ ? Cái đó là cái đáng thắc mắc.

(Còn tiếp một kỳ)



### Việt Nam, 1 trong 12 quốc gia 'Kẻ thù của Internet'

Hôm 12-03 là Ngày Thế giới Chống Kiểm Duyệt Không Gian Ảo. Nhân dịp này, Tổ chức Phóng Viên Không Biên Giới (RSF) đã phổ biến một phúc trình mang tên “Những kẻ thù của Internet”. Phúc trình liệt kê 12 quốc gia được mô tả là “biến mạng Internet toàn cầu thành một mạng Intranet nội bộ, nhằm ngăn chặn nhân dân nước họ không được tiếp cận với những thông tin mà họ không muốn cho biết.” 12 quốc gia bị lên án đó bao gồm Miến Điện, Trung Quốc, Cuba, Ai Cập, Iran, Bắc Hàn, Ả rập Xê út, Syria, Tunisia, Turkmenistan, Uzbekistan và VN. RSF nói những quốc gia ấy khác hẳn những nước khác chẳng những ở chỗ kiểm duyệt mọi tin tức trên mạng, mà còn làm phiền một cách có hệ thống hầu như mọi người sử dụng Internet.

Liên quan đến Việt Nam, RSF phân tích tỉ mỉ từng dữ kiện, từ dân số, thu nhập bình quân hàng năm, đến tỉ lệ số người sử dụng internet, và số blogger bị giam tù. Bản báo cáo cũng kể rõ lý do Việt Nam cấm đoán và kiểm soát internet thật nghiêm ngặt, cùng danh tính những người bị coi là có hoạt động chống chính quyền trên các blog của họ, bị kết án tù nhiều năm.

RSF cho biết, với dân số hơn 86 triệu người, Việt Nam có gần 22 triệu cư dân mạng, tức là những người sử dụng Internet chiếm tỉ lệ khoảng 25 % dân số. Trong số này có 7 người bị giam tù vì bị cho là chống chính quyền. Những ai chỉ trích Nhà nước bị kiểm soát cực kỳ nghiêm ngặt, biện pháp thông thường là nghe trộm điện thoại, rồi thì email và tài khoản internet của họ cũng bị xâm phá bằng bộ lọc.

Lực lượng công an mạng được thành lập từ năm 2002, có nhiệm vụ ngăn chặn, lọc bỏ tất cả những nội dung bị coi là “có mục đích lật đổ chính quyền”, canh chừng tất cả các quán café-internet trên toàn quốc. Lực lượng này cũng đàn áp quyết liệt những thành phần tranh đấu trong nước sử dụng Internet để thông tin, hoạt động chính trị dân chủ. Các trang nhà và trang blog của họ bị chặn đứng. Nhà nước còn ban hành nhiều luật lệ cấm các bloggers hoạt động như nhà báo, coi đó là phạm pháp. Ngoài ra nhà nước thường xuyên xâm nhập và kiểm soát các trang blogs của họ, đòi buộc mỗi nhà cung cấp phải báo cáo chi tiết mỗi sáu tháng về mọi hoạt động của các bloggers và số blogs trong miền.

Dưới hệ thống đàn áp như vậy, 7 bloggers Việt Nam đã bị cầm tù kể từ tháng 8 năm 2006 vì những bài vở phổ biến trên mạng, khiến Việt Nam chiếm hạng nhì sau Trung Quốc về đàn áp trên không gian ảo. (Theo RFA)



# Diễn biến mới nhất về vụ CÁO DÂN THÁI HÀ KIẾN TRUYỀN THÔNG Cộng sản Việt Nam

.....Đài Á châu Tự do 06-03-2009.....

Liên quan đến vụ giáo dân Thái Hà kiện truyền thông trong nước xuyên tạc sự thật, Trà Mi tiếp tục ghi nhận những diễn biến mới nhất về buổi làm việc giữa các đương đơn với đài truyền hình Việt Nam hôm 5-3-2009:

## **Đài truyền hình VN xác nhận tin của đài hoàn toàn chính xác**

Sau khi báo Hà Nội Mới chính thức từ chối đề nghị cải chính của các giáo dân, ngày 5-3-2009 đến lượt đài truyền hình Việt Nam đưa ra phản hồi tương tự. Hai đương đơn là bà Nguyễn Thị Việt và Ngô Thị Dung được mời qua điện thoại đến làm việc lần lượt vào lúc 2 giờ và 4 giờ chiều ngày thứ năm để nhận câu trả lời miệng từ đại diện đài truyền hình.

Một đoạn đối thoại của nhà đài với bà Việt như sau:

- Chúng tôi hoàn toàn không có gì là sai. Phiên tòa hôm đấy bác đã nhận hành vi vi phạm của mình. Thông tin chúng tôi đưa là hoàn toàn chính xác. Bây giờ bác không nhận thì bác có bằng chứng nào?

- Tôi có công nhận sự việc của tôi làm nhưng không phải là hành vi vi phạm pháp luật. Hai lần phát biểu của tôi khi đứng trước vành móng ngựa, tôi đã chỗ nào nhận rằng đấy là tôi vi phạm pháp luật hoặc đấy là hành vi vi phạm pháp luật đâu? Tôi chưa có một chỗ nào công nhận. Vì vậy, chúng tôi mới đi lên tới phúc thẩm. Anh có thấy khi luật sư của tôi hỏi đến câu thứ hai thì anh ở Viện Kiểm Sát bậm môi lại và không cãi được không? Anh có quay được cái đoạn ấy không?

- Tôi quay hay không tôi không thể phát cho bác. Đấy là quyền của chúng tôi....

- Đấy vì là quyền của các anh cho nên anh mới đổ vạ được cho

*dân chúng tôi thấp cổ bé họng, anh mới nói sai được cho chúng tôi. Vì các anh thông tin một chiều cho nên dân chúng tôi thấp cổ bé họng mới phải ngồi đây như thế này. Còn nếu phiên tòa xử công khai cho mọi người vào, hôm nay chúng tôi không phải ngồi đây nói chuyện với các anh. Khi nào chúng tôi nói rằng: "Thưa quý tòa tôi đã thấy đây là hành vi vi phạm của tôi", thì các anh mới bảo rằng tôi đã công nhận "hành vi vi phạm". Anh thử xem anh đã thu được câu nào của tôi như thế chưa?"*

Phát biểu với chúng tôi về kết quả buổi làm việc ngày 5-3 với VTV1, bà Dung nói rằng: "Họ yêu cầu tôi phải có bằng chứng gì để nói họ sai. Người ta lại hẹn 10 ngày nữa để xin ý kiến của lãnh đạo và để đoàn thanh tra của đài làm việc. Theo tôi họ cứ muốn kéo dài thời gian để chúng tôi chán bỏ cuộc nhưng càng làm thế chúng tôi càng thêm hưng phấn để tiếp tục đi tìm công lý."

## **Đài THVN không có chức năng đòi bằng chứng**

Luật sư Trần Luật, đại diện của các đương đơn, phát biểu: "Việc VTV1 yêu cầu đưa bằng chứng, đó không phải là chức năng của đài truyền hình. Họ chỉ có trả lời đúng sai thôi chứ không thể buộc người khác đưa ra chứng cứ, chỉ có tòa án mới có thể yêu cầu việc này."

Phiên tòa ngày 8-12-2008 xét xử các giáo dân Thái Hà về tội gây rối trật tự công cộng khi họ tập trung cầu nguyện và đập bực tường của công ty may Chiến Thắng trên khu đất của nhà thờ nhằm đòi lại đất của giáo hội bị nhà nước chiếm dụng và sang nhượng vô lý.

Báo Hà Nội Mới tường thuật rằng "tại tòa các giáo dân đã cúi đầu

nhận tội" và được nhà nước khoan hồng. Còn kênh VTV1 thì loan tin các giáo dân thừa nhận "hành vi vi phạm pháp luật" của họ. Đó chính là trọng tâm mà các giáo dân yêu cầu cải chính nhưng không được hai cơ quan ngôn luận của nhà nước đáp ứng.

Trước hồi đáp của báo đài, luật sư của các đương đơn khẳng định:

"Cái chuyện người ta có hành vi là một lẽ, còn hành vi đó có vi phạm hay không là một lẽ khác. Tất nhiên sự việc của đôi bên sẽ được đưa đến tòa. Gia thiết rằng có một phiên tòa để xử lý như thế thì tôi sẽ trình bày lập luận của tôi như thế này."

Thứ nhất, báo Hà Nội Mới báo cáo trạng buộc tội như thế và kết quả phiên tòa đúng như thế thì họ đưa tin "cúi đầu nhận tội" là không sai. Tôi cho rằng đó là cách nguy hiểm. Bởi lẽ cáo buộc của Viện Kiểm Sát và kết quả của phiên tòa hoàn toàn độc lập với thái độ chủ quan là có "cúi đầu nhận tội" hay không. Nhà nước, Viện công tố có thể buộc tôi là có tội, phán quyết của tòa có thể cho rằng tôi có tội, nhưng bản thân tôi, hành vi của tôi có cúi đầu nhận tội hay không là một chuyện khác.

Tại tòa, các bị cáo thừa nhận có hành vi cầu nguyện và đập phá bức tường, nhưng họ khẳng định rằng hai hành vi đó không phải là hành vi phạm tội. Cái việc tôi thừa nhận tôi có hành vi không đồng nghĩa với việc thừa nhận đó là "hành vi phạm tội".

Chúng tôi có đầy đủ vật chứng và nhân chứng. Họ chưa bao giờ cúi đầu nhận tội. Cách suy luận của đài VTV1 là cách suy luận rất chủ quan. Bản thân tôi là người đặt câu hỏi cho các bị cáo rằng: "Ông/bà thấy việc cầu nguyện và đập phá bức tường như thế trong nhận thức của mình có phải là phạm tội hay không?" Tất cả họ đều trả lời là không có phạm tội. Còn VTV1 cho rằng bị cáo đã khai nhận hành vi có đập phá bức tường và cầu nguyện như thế là phạm tội. Đó là cách suy diễn hoàn toàn phi logic."

**LS Lê Trần Luật vẫn không được phép đi Hà Nội**

Ông Luật cũng cho biết thêm: “Ngày 3-3 tôi đã quyết định không chờ đợi sự trả lời của họ nữa vì xét khía cạnh luật pháp, sự trả lời của họ không phải là điều kiện để chúng tôi khởi kiện hay không. Tuy nhiên rất tiếc tôi bị công an ngăn cản không cho đi Hà Nội và bây giờ họ quản chế tôi như tù nhân trong nhà.”

Hôm 3/3 an ninh áp giải luật sư Luật từ sân bay Tân Sơn Nhất về giam giữ cả ngày tại đồn công an quận Gò Vấp, ngăn cản không cho ông đi Hà Nội tiếp xúc với thân chủ. Ngày hôm sau, tức thứ tư, ông cũng có lệnh đến đồn làm việc tiếp, ông Luật thuật lại:

“Hôm qua, công an quận Gò Vấp kêu lên làm việc nhưng tôi từ chối vì bên cơ quan an ninh đã có cuộc hẹn đối thoại với tôi vào hôm nay, sáng thứ năm. Sáng nay tôi đã gặp anh trưởng phòng PA 35. Qua đó họ nói thẳng là tôi không nên đi Hà Nội trong lúc này. Cho đến lúc nào phiên tòa Thái Hà mở ra tôi mới được đi. Họ nói thẳng thắn: “Bây giờ anh có muốn đi cũng không được.”

Mặc dù vậy, các giáo dân đứng đơn trong việc đòi hỏi truyền thông nhà nước tôn trọng sự thật và công lý vẫn một mực quả quyết cho dù có luật sư hay không, họ vẫn theo đuổi vụ kiện đến cùng: “Chúng tôi vẫn tiếp tục đến cùng. Tôi cũng nói với bà Việt là cho dù còn 1 người cũng chiến đấu đến cùng. Chúng tôi không chịu thua cuộc vì chúng tôi đi tìm chân lý và sự thật.”

Trên đây là những diễn tiến mới nhất liên quan đến vụ giáo dân Thái Hà kiện truyền thông nhà nước. Chúng tôi vẫn tiếp tục theo dõi vụ việc để thông tin đến quý vị trong thời gian sớm nhất có thể.

**Đấu tranh hoà  
bình, bất bạo động.  
Vạch trần mặt thật  
Hồ Chí Minh.  
Giải thể chế độ  
Cộng sản độc tài.**

# NHÂN QUYỀN VN

## Sự giằng co giữa tiến bộ và sa lầy

.....Ls Trần Thanh Hiệp \* 09-03-2009.....

Trong bản phúc trình thường niên về nhân quyền trên thế giới vừa công bố, Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ nói rằng tại Việt Nam, “thành tích nhân quyền vẫn chưa được cải thiện thỏa đáng”.

Trong khi đó những người bên vực cho thành tích nhân quyền của Việt Nam cho rằng, việc hai ông Huỳnh Nguyên Đạo đảng viên một chính đảng bất hợp pháp và ông Nguyễn Thanh Phong một nhà tranh đấu dân oan vừa được ra khỏi tù nhân dịp đặc xá Tết Kỷ Sửu, có thể coi là sự tiến bộ về lĩnh vực này.

Luật sư Trần Thanh Hiệp, chủ tịch Trung Tâm Việt Nam về nhân quyền, trụ sở đặt tại Paris, trong cuộc trao đổi với biên tập viên Nguyễn An đã nhận định rằng tình trạng nhân quyền hiện nay ở Việt Nam là một sự giằng co gay gắt giữa tiến bộ và sa lầy.

### Thành tích Nhân quyền?

**Nguyễn An:** Xin kính chào Luật sư Trần Thanh Hiệp. Câu hỏi đầu tiên chúng tôi xin được đặt ra trong cuộc thảo luận hôm nay là: Có hay không có cải thiện thỏa đáng, nói cách khác, có hay không có tiến bộ về nhân quyền ở Việt Nam?

**Trần Thanh Hiệp:** Cải tiến, thành tựu và tiến bộ là những từ ngữ người ta thường thấy nhà cầm quyền Hà Nội dùng mỗi khi phải đối diện với những vấn đề về nhân quyền. Nhưng cố ý hay vô tình mấy từ ngữ này đã bị lạm dụng, có khi đến mức đi ngược lại nội dung của chúng.

Thí dụ nếu hiểu cải thiện là sửa đổi để tiến bộ thì trong cách nhà cầm quyền Hà Nội đàn áp đối lập đã có những sửa đổi như phạt nhẹ hơn, xét xử mau lẹ hơn và đã bắt đầu để cho các luật sư làm chức năng bảo chữa.

Nhưng các sửa đổi này không đưa tới mục đích thực hiện tiến bộ là chấm dứt đàn áp phi pháp và bất công. Thí dụ muốn nói trong địa hạt nhân quyền ở Việt Nam đã có được những thành tựu thì phải dẫn chứng rằng các nhân quyền mà luật quốc tế về nhân quyền dự liệu đã được thực thi ở Việt Nam một cách phổ biến cho mọi người.

Không như vậy thì sao gọi là đã có thành tựu được? Thí dụ nếu nói Việt Nam đã đạt được những tiến bộ

đáng kể về nhân quyền thì không thể nào lại còn tồn tại trên mảnh đất này tình trạng nhà nước muốn bắt ai thì bắt, muốn trừng trị ai thì trừng trị muốn tha ai thì tha.

Nghĩa là không thể nói tiến bộ về nhân quyền nhất là sửa đổi chỉ để tiếp tục đàn áp dưới hình thức khác dù là bớt thô bạo. Nhà ngoại giao thì gọi đó là chưa được cải thiện một cách thỏa đáng. Nhà cầm quyền thì phô trương rằng đã có những thành tựu. Nhưng để phản ánh quan điểm của luật quốc tế về nhân quyền mà Hà Nội phải áp dụng, tôi thấy cần phải khẳng định rằng ở VN dưới chế độ đảng trị hiện nay chưa thể nói là đã có tiến bộ về nhân quyền.

### Sa lầy và Tiến bộ

**Nguyễn An:** Xin được nói với luật sư là ông có vẻ hơi khe khắt. Vâng, nếu không cho là đã có tiến bộ rồi nay chỉ cần cải thiện để phát triển thêm thôi, thì luật sư có cách nhìn nào khác để đánh giá đúng tình hình nhân quyền hiện tại ở Việt Nam?

**Trần Thanh Hiệp:** Dù muốn hay không muốn cũng phải nhìn nhận rằng tình hình nhân quyền ở Việt Nam hiện nay không hoàn toàn giống như hồi hai thập niên về trước.

Nhưng nói như vậy không phải là nhìn nhận thiện chí đối mới của nhà cầm quyền mà ý đồ trước sau như một vẫn chỉ là duy trì dưới mọi hình thức trật tự đảng trị phi nhân quyền của họ. Mà là để gián tiếp chứng minh rằng cuộc tranh đấu gian khổ vì nhân quyền của mọi nhân sĩ, mọi tầng lớp dân chúng trong và ngoài nước, của các tổ chức phi chính phủ quốc tế bảo vệ nhân quyền đã và đang đẩy lùi thế lực độc tài.

Sự đối đầu của hai chủ trương này đã tạo nên tình trạng mà tôi gọi là sự giằng co với khả thể dẫn tới hoặc sa lầy hoặc tiến bộ. Thực tế đã thay đổi thì ngôn ngữ cũng phải thay đổi để phản ánh cho trung thực tình hình khách quan.

**Nguyễn An:** Tại sao lại gọi là giằng co?

**Trần Thanh Hiệp:** Tại vì một đảng thì nhà cầm quyền ra sức duy trì quyền lực độc đoán của họ, nếu cần bằng bất cứ biện pháp nào kể cả

những hành vi bất hợp pháp, vô đạo bất cần phải trái, đúng sai. Nhìn bề ngoài thì tưởng đó là thế mạnh của nhà cầm quyền. Kỳ thực đó là những ứng xử chẳng đặng đừng để tự vệ trước mối đe dọa sụp đổ.

Đảng khác tuy bị đàn áp nhưng lực lượng dân chủ đang lên quyết tranh thủ ưu thế chiến lược mặc dù phải trả giá rất đắt bằng tiền bạc, danh dự, hạnh phúc cho quyết tâm này. Nhìn hiện tại trong viễn vọng vào tương lai thì cuộc tranh thắng chưa ngã ngũ. Tức là hai bên đang giằng co trên chiến trường nhân quyền.

**Nguyễn An:** *Tình trạng giảng cơ này theo luật sư sẽ đưa tới đâu?*

**Trần Thanh Hiệp:** Đưa tới sa lầy cho xu hướng tranh đấu vì nhân quyền dân chủ nếu xu hướng này hoặc chỉ biết dẫm chân tại chỗ hoặc bị tiêu diệt. Nhưng đồng thời cũng có thể tạo ra được những tiến bộ thực sự mở đường cho nhân quyền đích thực dưới hình thức vô hiệu hóa từng phần cụ thể quyền lực của độc tài. Kinh nghiệm lịch sử và xu thế thời đại cho phép tôi đặt hy vọng vào thành công của giả thuyết thứ hai này.

**Nguyễn An:** *Để đi tới được kết quả đáng trông đợi như vậy Luật sư có đề nghị cụ thể và khả thi nào không?*

**Trần Thanh Hiệp:** Tất nhiên là cách nào thì cũng phải tìm ra giải pháp, nhưng trong mọi trường hợp, chẳng thể có giải pháp nào không gặp khó khăn phải khắc phục để tranh thất bại.

**Nguyễn An:** *Xin cảm ơn Ls Hiệp và xin hẹn đến buổi phát thanh tiếp theo sẽ bàn thêm về giải pháp thực hiện tiến bộ cho nhân quyền ở VN.*

## Giải pháp thực hiện tiến bộ Nhân quyền ở Việt Nam? RFA 2009-03-10

Trong phần trước, khi bàn về tình hình nhân quyền ở Việt Nam, Luật sư Trần Thanh Hiệp, cho biết ông sẵn sàng đưa ra đề nghị để thực hiện tiến bộ về nhân quyền ở Việt Nam.

Trong cuộc trao đổi với biên tập viên Nguyễn An của ban Việt ngữ, LS Trần Thanh Hiệp, Chủ tịch Trung tâm Việt Nam về nhân quyền, trụ sở ở Paris, cho biết thêm chi tiết.

**Trần Thanh Hiệp:** Người ta đã nêu lên và đòi hỏi từ lâu tiến bộ cho nhân quyền ở Việt Nam. Nhưng cho đến nay vẫn chưa hề có được những tiến bộ đầy. Không lẽ tình trạng phi nhân quyền này cứ kéo dài một cách không thời hạn?

Đề nghị của tôi không mang tham vọng thay đổi hẳn thực trạng phi nhân

quyền của một chế độ đảng trị. Tôi chỉ có một sáng kiến nhỏ để tạo ra được một bước khởi đầu có khả năng mở ra một triển vọng mới cho việc thực hiện nhân quyền đích thực và chân chính trên đất nước Việt Nam.

Muốn vậy, tôi cho rằng phải bắt đầu bằng việc định nghĩa rõ ràng những tiến bộ ấy không thể là gì khác hơn việc chấm dứt ngay đàn áp nhân quyền. Rồi bắt tay ngay vào việc làm cụ thể không cần phải chờ đợi có những thay đổi lớn chưa thể có, và lại không hy vọng gì có được ngay.

### “Bệnh đàn áp”

**Nguyễn An:** *Như vậy phải chăng Luật sư muốn nói rằng ngay dưới chế độ đảng trị hiện hành có thể thực hiện tiến bộ cho nhân quyền ở Việt Nam mà không cần phải có những cải cách cơ bản về chính trị và pháp luật?*

**Trần Thanh Hiệp:** Tôi xin được sửa lại là “chưa cần chứ không phải không cần” hay, nói cách khác, trong khi chờ đợi những cải cách cơ bản về chính trị và pháp luật.

Đề nghị của tôi khởi đi từ ý kiến rất thực tiễn, theo đó nhà cầm quyền sẽ không thể theo đuổi chính sách đàn áp đối lập một cách có hệ thống và qui mô lớn nếu không có sự can thiệp của tòa án. Công an sẽ không dám ngang nhiên hăm dọa, sách nhiễu, hành hung dưới đủ mọi hình thức, thậm chí bắt giam bừa bãi nếu không được tòa án sau đó hợp thức hóa bằng những bản án đàn áp.

Trong hiện tình và trên thực tế, khâu then chốt để thực hiện sự đàn áp không phải là công an mà là tòa án. Vậy phải làm sao trị liệu bệnh đàn áp ở ngay chính khâu quyết định là tòa án.

**Nguyễn An:** *Nếu chỉ có thế thì phải làm những gì mới để không còn đàn áp nữa? Luật sư có đòi hỏi phải thay thế cả hệ thống tư pháp đương hành không?*

**Trần Thanh Hiệp:** Tất nhiên nếu chế độ hiện nay ở trong nước mà có được sự phân quyền cho tư pháp được độc lập thì quá lý tưởng rồi đâu còn vấn đề gì. Tôi không biết bao giờ thì tình trạng phân quyền này sẽ đến nhưng ngay trước mắt và trong khi chờ đợi, tôi thấy đã có đủ điều kiện để ngăn giữ các tòa án này không tự biến thành công cụ đàn áp mà là những cơ quan bảo vệ và thực thi nhân quyền. Tức là đưa các tòa án vào con đường nhân quyền mà chế độ chủ trương qua tiếng nói của người phát ngôn bộ ngoại giao: “Nhà nước Việt Nam tôn trọng các quyền tự do dân chủ của người dân và luôn

bảo đảm điều kiện thuận lợi để người dân thực hiện các quyền của mình”

**Nguyễn An:** *Cho đến nay vẫn là những lời tuyên bố ấy và vẫn đi song song với những bản án chống nhân quyền. Làm sao có được tiến bộ?*

**Trần Thanh Hiệp:** Cơ cấu và nhân sự chưa thay đổi nhưng cách xét xử thì đã thay đổi và phải thay đổi nữa. Tại sao? Tại vì dù không muốn, nhà cầm quyền HN cũng cứ phải thay đổi cách xét xử. Trước đây họ toàn quyền muốn bắt ai thì bắt muốn bỏ tù ai thì bỏ tù. Nhưng về sau họ đã phải bắt và xử theo thủ tục tố tụng luật định. Rồi lại phải cho luật sư biện hộ, khởi đầu cho có lệ rồi dần dần phải chịu cho luật sư trình bày đủ lý lẽ.

Dù sao vẫn còn tình trạng luật sư nói luật sư nghe tòa xét xử theo chỉ thị làm sẵn bản án trước khi xử. Cách xét xử tưởng kịch này đã xảy ra trong quá lộ liễu trong những vụ cha Lý, các luật sư Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân trong giai đoạn sơ thẩm. Khi đến giai đoạn phúc thẩm thì cũng có cải thiện nhưng vẫn chưa có bước đột phá.

Cách xét xử độc đoán và tưởng kịch này, trước dư luận quốc tế rất khó coi nên trong vụ án giao dân ấp Thái Hà, những chỉ dấu của sự tôn trọng nhân quyền đã bắt đầu xuất hiện. Vấn đề trước mắt là phải tập trung áp lực vào khâu xét xử để vô hiệu hóa sự đàn áp.

### Cơ chế chữa trị

**Nguyễn An:** *Đề nghị luật sư nói rõ thêm về những áp lực ấy...*

**Trần Thanh Hiệp:** Đó là một toàn bộ đòi hỏi về cách xét xử của tòa án mà nhà cầm quyền Hà Nội có nghĩa vụ phải thi hành vì đã được trù liệu bởi luật quốc tế về nhân quyền mà Hà Nội đã tham gia. Cách xét xử này không phải là một khẩu hiệu suông có thể tùy tiện giải thích để gạt bỏ, mà là cả một hệ thống ứng xử cụ thể phải tuân thủ. Hệ thống này có tên gọi là “Nguyên tắc Xét Xử Công Bằng”. Xét xử ở đây không phải là đưa phạm nhân ra trước tòa để tùy tiện quyết định một cách độc đoán số phận của người ấy.

Theo nguyên tắc luật định xét xử công bằng này, thì tất cả những cơ quan xa gần liên hệ tới việc xét xử phải tôn trọng một loạt tiêu chuẩn để đảm bảo rằng nhân quyền của người bị xét xử phải được thực sự tôn trọng.

Vì nguyên tắc này đã tóm lược nội dung của một nhân quyền tức là “quyền được xét xử một cách công bằng”, đồng thời đề ra nghĩa vụ phải bảo vệ con người không bị tước đoạt độc đoán và nhất là một cách bất hợp

pháp những quyền tự do cơ bản của con người. Quyền này đã được minh thị dự liệu nơi điều 14 Công ước QT về các quyền dân sự và chính trị như sau: "Mọi người phải được quyền hưởng sự xét xử công bằng và công khai của một tòa án có thẩm quyền, độc lập, không thiên vị do luật định"

**Nguyễn An:** *Nhưng công an cũng có quyền bắt người và giam người trước khi tòa án xét xử.*

**Trần Thanh Hiệp:** Thì công an cũng có nghĩa vụ phải áp dụng nguyên tắc xét xử công bằng để việc bắt giam này không phung phí gì tới tính công bằng của bản án sẽ do tòa án tuyên phán.

**Nguyễn An:** *Tức là nguyên tắc xét xử công bằng phải được áp dụng ngay từ khi chưa ra trước tòa án....*

**Trần Thanh Hiệp:** Đúng vậy. Theo luật quốc tế về nhân quyền thì quyền được xét xử công bằng bao gồm đủ các quyền trước khi xét xử, trong khi xét xử và cả sau khi xét xử. Do đó tôi cho rằng cuộc tranh đấu nhân quyền hiện nay nên tập trung vào yêu sách đòi nhà cầm quyền Hà Nội phải tôn trọng và áp dụng nghiêm chỉnh nguyên tắc ấy. Chừng nào mà chưa có xét xử công bằng thì vẫn còn đàn áp. Vậy phải lấy tiêu chuẩn xét xử công bằng làm tiêu chuẩn cho bước mở đầu của tiến bộ về nhân quyền cơ Việt Nam hiện nay.

**Nguyễn An:** *Xin cảm ơn Ls Hiệp.*

cứu đề xuất của các cơ quan chức năng chứ không lên tiếng phản đối. Khi nhậm chức vào giữa năm 2006, ông Dũng tiếp tục kéo dài cách thức trì hoãn này hơn nữa. Đến đầu năm 2008 khi kinh tế Việt Nam bắt đầu rơi vào khủng hoảng trong lúc nội bộ Đảng đang lục đục. Đầu tháng 6 ông Mạnh đi thăm Trung Quốc để tìm kiếm giải pháp cho vấn đề kinh tế, sau đó 2 tuần ông Dũng đi Mỹ cho cùng một mục tiêu. Trung Quốc nói với ông Mạnh rằng sẽ bỏ tiền ra cứu kinh tế Việt Nam với điều kiện tiên quyết là phải cho Trung Quốc khai thác bô-xít ở Tây Nguyên và chấp nhận có đến khoảng 20 ngàn công nhân làm việc tại đây. Còn Mỹ thì hứa với ông Dũng để đặt bẫy rằng sẽ tiếp ứng cho Việt Nam 20 tỷ USD mà không cần phải kêu gọi đến WB hay IMF.

Ông Dũng trở về với thái độ hân hoan và cả huênh hoang về kết quả mình đạt được, còn ông Mạnh thì nặng trĩu vì với yêu cầu của TQ như vậy thì ông chẳng nghĩ ra cách nào để thông qua BCT. Nhưng ông Hồ Cẩm Đào vẫn động viên rằng chỉ cần ông Mạnh quyết tâm thì ắt sẽ có cách đạt được, và 2 bên đồng ý thiết lập đường dây điện thoại nóng để

hình kinh tế trong nước diễn biến ngày càng xấu, tháng 8, tháng 9, tháng 10 năm ngoái căng như dây đàn sắp đứt. Thời điểm để TQ ra tay đã chín mùi. Ông Dũng không còn cách nào khác, buộc phải đi TQ trong một tình thế bị động.

Các yêu cầu về nghi lễ ngoại giao long trọng lúc đó đều bị TQ bác bỏ trước chuyển đi. Nhưng ông Dũng không còn cách nào khác phải chấp nhận lên đường. Nhưng thật bất ngờ, nghi lễ đón tiếp đã diễn ra long trọng nhất mà TQ đã từng dành cho các nguyên thủ quốc gia. Kết quả của chuyến đi được loan báo là thành công ngoài mong đợi. TQ đã đạt được lời hứa sẽ phê duyệt ngay dự án bô-xít Tây Nguyên cho TQ trước cuối năm 2008, không những được phép đưa người vào VN, TQ còn được những quy chế quản lý công nhân, công trường tại khu vực khai thác theo những điều kiện đặc thù riêng của mình, gần như một lãnh địa theo quy chế ngoại giao riêng. Ngược lại, TQ sẵn sàng ứng trước tiền cho VN trong việc khai thác này một cách "lặng lẽ" để VN có nguồn lực đối phó với khủng hoảng kinh tế. Con số là bao nhiêu thì đến giờ vẫn chưa có ai tiết lộ được. Khi tôi "khen" TQ đi một nước cờ cao tay thì một trợ lý trực đây của ông Mạnh nói rằng "đối xử với người tham như ông Dũng thì có khó gì, ông ta có quyền lợi thì chuyện gì cũng xong hết".

Các công việc nghiên cứu đề xuất của các cơ quan chức năng nhanh chóng được hoàn thành một cách sơ sài với đa số các ý kiến đồng ý. Chính phủ trình ngay lên cho BCT và được biểu quyết thông qua với đa số tuyệt đối. UBTVQH cho ý kiến ủng hộ mà chẳng hề thông qua Quốc Hội. Việc phê duyệt nhanh chóng như vậy gây bất bình cho rất nhiều tầng lớp nhân dân, kể cả các thành phần trong quân đội. Những ai am hiểu quân sự đều biết rằng Tây Nguyên là một dãy đất hẹp nhưng rất trọng yếu, chính nhờ không chế được Tây Nguyên dễ dàng vào đầu năm 1975 mà chiến dịch mùa xuân sau đó đã kết thúc nhanh chóng vào 30/4. Ai chiếm được Tây Nguyên thì sẽ

## Bauxite Tây Nguyên

### Ông Mạnh, ông Dũng và tương Giáp

+++++Blog Change we need \*03-2009+++++

Rất nhiều người đang bức xúc về việc Trung Quốc đưa người qua khai thác bô-xít ở Tây Nguyên. Cuối năm 2007 tôi nghe dự án này bị chính ông Thủ Tướng không ủng hộ, thế nhưng đến cuối năm 2008 thì cũng chính ông ấy đã mở cửa một cách quá hợp cho nó. Điều này đã thôi thúc tôi đi tìm sự thật.

Ý tưởng của đề án này có từ thời ông Phan Văn Khải còn làm Thủ Tướng, nhưng với bản tính dè dặt ông Khải đã không thúc đẩy dự án này. Để không mất lòng ông Mạnh, ông Khải trì hoãn tiến trình nghiên

kip thời thông tin ủng cứu "cho nhau". Ngay sau đó bộ Ngoại giao TQ liên tục đề nghị Thủ Tướng Nguyễn Tấn Dũng sang thăm chính thức TQ nhưng ông Dũng đều tìm cách thoái thác. Vào lúc ấy mọi người đều thấy rằng ông Dũng đang nghiêng về phía Mỹ và đang trông đợi vào sự giúp đỡ của Mỹ, đang tìm một cửa để lấy điểm với Mỹ để củng cố cho thế lực, đặc biệt là các tập đoàn kinh tế của ông ấy. Nhưng chờ mãi chẳng thấy kết quả lời Mỹ hứa, chỉ thấy hết đoàn này đến đoàn khác vào VN để ký những thỏa thuận ràng buộc nhằm xí chỗ. Tình



không chế được toàn vùng nam bộ, và vì nó hẹp nên cũng sẽ dễ dàng cắt đôi đất nước VN tại Tây Nguyên này. Trong quân đội có một số tướng lĩnh rất bất bình với kiểu “bán nước” này nhưng không làm gì được. Họ phải nhờ đến Đại tướng Võ Nguyên Giáp. Dù biết rằng sức khỏe Tướng Giáp rất yếu và tránh bị chấn động, nhưng không còn cách nào khác, mọi người hy vọng uy tín của ông sẽ làm thay đổi được vấn đề này. Và quả thật, Tướng Giáp khi nghe chuyện đã thật sự bị sốc, ông không ngờ người ta dâng Tây Nguyên một cách dễ dàng như vậy.

Bức thư ông gửi cho ông Dũng đăng trên Vietnamnet chỉ là một phần rất ngắn để đưa ra công luận. Toàn bộ nội dung những lời của Tướng Giáp phân tích rất rõ nguy cơ mất nước như thế nào khi để TQ khai thác bô-xít ở Tây Nguyên. Nó được gửi đến cho cả BCT chứ không chỉ cho ông Dũng. Nhưng kết quả thì mọi người đã biết, cái dự án chết tiệt đó vẫn được tiến hành bất chấp lời can ngăn của vị Tướng già hết mực yêu nước. Vì lý do này mà Tướng Giáp đã bị suy sụp phải nhập viện, tưởng đã không qua khỏi hồi đầu năm. Có người bảo rằng ông đã không có hồng phúc để ra đi trước khi phải chứng kiến cái sự suy tàn của chế độ mà ông đã góp phần xây dựng nên nó bằng chính tấm lòng yêu nước yêu dân của mình. Nhưng tôi cho rằng ông đã vượt qua được kỳ thập tử nhất sinh vừa rồi là điều phúc lớn cho nhiều người

Ông Dũng từ chỗ “lơ là” quay qua ủng hộ và đẩy mạnh tiến độ dự án một cách bất ngờ. Để “xoa dịu” Tướng Giáp, ông ấy đã chỉ đạo dành những dự án đầu tư béo bở của nhà nước cho những người con của Tướng Giáp. Có lẽ đoán trước được điều này, Tướng Giáp đã nhắc nhở những người con của mình phải cẩn thận, giữ mình. Những người con của Tướng Giáp không đi theo nghiệp chính trị, các anh là những doanh nhân. Không biết là những Võ Điện Biên, Võ Hồng Nam có đứng vững trước những sự tấn công các loại đặc quyền không. Một người thân (đang còn trong quân đội) với Tướng Giáp hiện nay nói

rằng các anh này là những người hiểu thảo, sẽ biết giữ thanh danh cho gia đình. Người này cũng nói rằng may mà bây giờ Trương Gia Bình – chủ tịch FPT không còn là con rể của Tướng Giáp, nếu không thì dễ dàng mua chuộc nhân vật này để gây ảnh hưởng trong gia đình Tướng Giáp. Tướng Giáp đang khỏe dần lên, đã có thể nghe được người khác đọc sách báo và truyền đạt lại ý của mình.

Một nguồn tin cho hay rằng trong chuyến đi TQ nói trên, ông Mạnh đã gặp phải một đòn độc thủ của TQ. Một nhân vật cấp cao trong Đảng CSTQ nói với một nhân cũng cấp cao (xin được giấu tên) trong đoàn VN đi theo ông Mạnh rằng nếu phía VN không đáp ứng các yêu cầu của phía TQ thì rất có thể một số tài liệu liên quan đến thỏa thuận của lãnh tụ HCM với lãnh tụ MTĐ về vấn đề biên giới lãnh hải sẽ được công bố, mà điều này thì hoàn toàn bất lợi cho uy tín của Đảng CSVN. Ông Mạnh ở vào thế không còn lựa chọn nào khác.

Một số người am hiểu cho biết rằng hiện nay số công nhân TQ có ở TN đã lên đến gần 1 vạn người dù rằng công việc khai khoáng chưa thực sự bắt đầu, chỉ đang trong giai đoạn chuẩn bị.....

xuống, làm kinh động cả thế giới, hay đánh chấp nhận túi nhục làm nô lệ, dù tạm thời, cho các lực lượng Thanh, Minh, Nguyên, hay Mông Cổ. Điều kinh sợ nhất là trong khi đất nước ta không thiếu những danh tướng lừng lẫy được toàn thể thế giới ngưỡng mộ từ Hai Bà Trưng, Bà Triệu, đến các đời Đinh, Lê, Lý, Trần, Lê, với Trần Hưng Đạo, Lý Thường Kiệt, Phạm Ngũ Lão, theo sau là Quang Trung Đại Đế, rồi các vị Vua anh hùng như Hàm Nghi, Duy Tân, cũng có những kẻ hèn hạ, rước voi về dầy mò tổ tiên, bán nước cho giặc. Những Trần Ích Tắc, Lê Chiêu Thống, và cả họ Mạc cũng tỏ ra khiếp nhược, dâng nước cho Tàu. Và, một nhân vật, tuy có tài quản lý, nhưng cũng là một kẻ, cuối cùng, cũng hiện nguyên hình là làm hại đất nước: Hồ quý Ly. Từ cuối tk 14 sang đầu tk 15, Nguyễn Trãi đã viết bài hịch hùng tráng “Bình Ngô Đại Cáo”, vạch tội họ HỒ: “Nhân họ HỒ chính sự phiền hà. Để trong nước lòng dân oán hận. Quân cuồng Minh thừa cơ gây loạn. Bọn gian tà còn bán nước cầu vinh. Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn. Vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ...”

Đau đớn thay, hơn năm trăm năm sau, một người tự xưng họ HỒ lại tái diễn trò bán nước, buôn dân, cống nộp giang sơn ta cho kẻ thù truyền kiếp Bắc Phương. Cũng dưới sự cai trị của họ HỒ, dân đen cũng bị tiếp tục “nướng trên ngọn lửa hung tàn”, con đỏ cũng bị “vùi xuống dưới hầm tai vạ”. Đau đớn hơn nữa là mặc dù ngày nay, dưới ánh sáng của văn

# Xin hãy cứu lấy TÔI QUỐC!!!

.....**Chu Tấn Tiến 09-03-2009**.....

Lịch sử của dân Việt là một chuỗi những biến cố vừa hùng tráng, oai phong, vừa phẫn nộ và đau đớn chập chùng. Những giai đoạn hùng cứ biển Đông xen lẫn với những thời gian chịu áp bức của ngoại nhân. Nhưng nổi bật lên trên tất cả và kéo dài hơn 4000 năm là cuộc đối kháng với Bắc Phương, cho đến ngày nay, vẫn chưa ngừng nghỉ. Tùy theo tình thần và khả năng của giới lãnh đạo mà có lúc dân tộc ta hiện ngang đánh đuổi được quân xâm lược tràn từ phía Bắc

minh đầu thế kỷ 21, khi việc thông tin đã lan tràn trên khắp mọi miền thế giới, khi trình độ hiểu biết của dân ta gấp trăm lần các thế kỷ cũ, nước ta vẫn tiếp tục bị bán đứng một cách ngang nhiên, trơ trẽn, khôn khổ khôn nạn, bởi những tay lãnh đạo, là con cháu của họ HỒ. Nếu không có biện pháp gì ngăn chặn, thì chỉ trong một thập niên nữa, Việt Nam sẽ trở thành một đất nước nô lệ dưới sự quản lý của Trung Cộng. Nhiều sự việc liên tiếp, công khai, đã chứng minh nhóm lãnh đạo Cộng Sản Việt Nam đang

tiếp tục BÁN NƯỚC, để đổi lấy sự vinh thân phì gia của họ, mặc kệ cho danh dự Tổ Tiên bị chà đạp nhục nhã; mặc kệ vong linh của hàng trăm triệu dân Việt, qua bốn ngàn năm, đã hy sinh bảo vệ từng tấc đất giang sơn; mặc kệ cho những thế hệ sau hứng chịu hậu quả cay nghiệt của đời làm tôi mọi cho Tàu Cộng. Sau việc dâng Hoàng Sa, Trường Sa, và dải đất cực Bắc cho Tàu Cộng, bây giờ Nguyễn Tấn Dũng và đồng bọn đang tiến hành một chương trình bán luôn miền Nam cho giặc, qua kế hoạch khai thác mỏ Bauxit tại Đắc Nông.

Tất cả mọi chiến lược gia từ xưa đến nay đều biết rằng miền Cao Nguyên Trung Phần là điểm chiến lược nhìn bao quát toàn bộ ba xứ Đông Dương: Việt, Miên, Lào. Người Pháp cũng từng đồng ý: “Ai chiếm được Cao Nguyên Trung Phần là chiếm được toàn bộ bán đảo Đông Dương”. Vậy mà bây giờ, Nguyễn Tấn Dũng, Nông Đức Mạnh, và Đảng Cộng Sản đang âm mưu bán đứt miền này cho Trung Cộng, dưới nhãn hiệu “khai thác mỏ Bauxit”.

Thử nhìn về các v/d liên quan đến việc khai thác Bauxit tại Đắc Nông:

### 1-Về tính chất kinh tế và khoa học

Bauxit là loại quặng, nằm ngay trên mặt đất, hay ở một độ nông, có màu đỏ nâu (brown mud), lẫn trong đất và đất sét, được sử dụng từ rất lâu trước khi được chế biến thành Aluminum (nhôm). Ở Guana, từ nhiều thế kỷ trước, người ta dùng loại đất này để làm nhà. Sau khi biết được đặc tính “nhôm” trong bauxit, thì nhiều nước trên thế giới đã khai thác bauxit, và đem lại lợi nhuận khổng lồ cho giới đầu tư, vì nhôm hầu như hiện diện trong khắp mọi đồ dùng, vật dụng, từ thìa, nĩa đến máy xe hơi hay vỏ máy bay. Tùy theo đất đai, trung bình cứ 4 tấn quặng, lấy ra được 2 tấn “alumina”, từ 2 tấn “alumina”, người ta lấy ra được 1 tấn nhôm ròng. Theo ước tính của các “chuyên viên” khoa học của Đảng Cộng Sản, thì bauxit có nhiều tại miền Bắc, và Cao Nguyên Trung Phần. Riêng tại Đắc Nông, trữ lượng nhôm có từ 1 đến 2 triệu tấn. Trên thế giới, nơi nhiều Bauxit nhất là Guinê, với hơn 8 triệu tấn, Úc hơn 7 triệu tấn, Hoa Kỳ chỉ có chừng 40,000 tấn. Nhu cầu về nhôm rất cao, tuy nhiên vì tác hại môi trường của nó, nhiều nước đã giảm sự khai thác bauxit và chỉ khai thác bauxit ở những miền sa mạc hoang vắng. Gần đây, chính Trung Cộng đã đóng cửa trên 150 địa điểm khai thác bauxit vì bị các nhà khoa học và dân

chúng phản đối kịch liệt. Để tiếp tục khai thác lợi nhuận này, Trung Cộng tỏa đi khắp nơi trên thế giới để tìm nhôm. Một trong những nơi mà Trung Cộng đang tiến hành khai thác là VN.

### 2-Về lợi ích kinh tế

Một khi đã ký nhượng đất cho Trung Cộng sử dụng, lợi nhuận dĩ nhiên là về phía Trung Cộng. Nhà cầm quyền Cộng Sản có thể chỉ được chia phần trăm và tiền thuế. Mà cho dù được chia lãi và tiền thuế, người dân Việt Nam cũng chẳng được hưởng lợi lộc gì. Dưới chế độ được liệt kê vào những nước tham nhũng nhất thế giới, tiền chia này nhất định vào túi lãnh đạo đến 9/10, và chỉ vào quỹ quốc gia một chút xíu. Nếu chia đầu người, chắc không đến chục đô la một năm. Kinh nghiệm Tết năm vừa qua, quỹ xóa đói giảm nghèo của Liên Hiệp Quốc chui gần hết vào túi cán bộ. (Tại sao lại có quỹ xóa đói giảm nghèo khi mà Việt Nam có những sân golf, khách sạn 5 sao, nơi giải trí, ăn chơi vào bậc nhất thế giới? Những lãnh đạo Cộng Sản, từ giai cấp công nông năm 1975, nay ai cũng có tài sản khổng lồ. Nếu công khai tài sản, chắc có nhiều lãnh đạo được kê tên vào danh sách những kẻ giàu nhất thế giới của Forbes.)

### 3-Về tác hại của môi trường

Theo những nhà khoa học, trong đó có Tiến Sĩ Richard Yokel của University of Kentucky School of Pharmacology, nhôm là một chất độc hại gây tổn thương cho óc não và hệ thần kinh. Nhôm gây nên chứng “encephalopathy”, làm hủy mô não, làm mềm xương và gây nên bệnh thiếu máu (anemia), giảm thọ, và có thể gây nên bệnh Parkinson. Nhôm không chỉ hại đến não bộ của con người mà cũng là một vấn nạn lớn trong nông nghiệp ở chỗ làm suy đồi đất đai. Chất nhôm được dẫn qua nước chảy vào sông ngòi sẽ tiêu diệt tất cả mọi thủy sản. Tôm cá đều chết hết. Với súc vật, nhôm có thể gây ra triệu chứng run rẩy giống như Parkinson, và chết sớm. Sau khi mỏ nhôm được khai thác, đất đai biến thành hàng đống những lỗ hổng khổng lồ không thể lấp nổi, nước đọng ao tù đồ quạch, không có sinh vật gì sống sót. Điều quan trọng là muốn rửa quặng, kẻ khai thác phải cần đến nước. Với chỉ tiêu khai thác 1 triệu tấn nhôm ở Đắc Nông, người ta cần đến cả chục đập nước. Như thế toàn bộ nguồn nước tiêu dùng, nước uống cho cao nguyên sẽ bị trưng dụng. Dân Cao Nguyên rồi uống nước ở đâu? Mực nước Sông Cửu Long hiện

nay đang bị thấp vì Trung Cộng xây quá nhiều đập nước ở thượng nguồn, nay lại bị trưng dụng để rửa nhôm, thì đất đai hạ nguồn sẽ dần thành sa mạc. Hơn nữa, sau khi rửa quặng xong, nước lại chảy xuống chỗ đất thấp và ra biển. Toàn bộ dân sử dụng nước để tưới ruộng vườn, sẽ bị ảnh hưởng. Đời sống nông dân rồi khôn khổ. Cửa biển nơi nước nhôm chảy ra sẽ không còn cá, vì sẽ chết hết cả. Đời sống ngư dân rồi cũng khôn khổ.

Thêm vào đó, khi sử dụng máy để đào xới, độ rung chuyển của những cái máy cạp khổng lồ hoạt động suốt ngày đêm, sẽ làm chấn động địa chất. Cao Nguyên Trung Phần vốn có những núi lửa đang ngủ, nay bị kích thích, có thể hoạt động lại. Riêng phạm vi tiếng ồn phát ra 24 giờ một ngày có thể làm cho những cư dân trong vùng bị điếc tai, hoặc nhức óc kinh niên. Bệnh tật có thể phát ra mà không thể chữa trị. Bụi nhôm cũng là một vấn đề lớn. Người ta chỉ cần hít thở bụi nhôm, cũng bị nhiễm bệnh khó thở, nghẹt phổi và các bệnh về phổi khác. Khi thành phẩm đã xong, kẻ khai thác phải dùng đường bộ và đường biển để chuyển về nước họ. Trên đường đi, các thành phẩm ấy sẽ tiêu diệt nhiều loại côn trùng có ích, đồng thời rải ra rất nhiều vi khuẩn gây nên các sự nhiễm trùng và nhiều căn bệnh quái dị, trong khi giết tôm cá chết hàng loạt.

Ở Jamaica, các mỏ nhôm đã tàn phá đất đai, biến rừng thành sa mạc. Miền Nam Jamaica, 3 triệu tấn chất thải từ bauxit vẫn còn ảnh hưởng lâu dài đến sông ngòi và đất đai chung quanh. (<http://www.jamaicaobserver.com/columns/html/>). Điều kinh hoàng là trong cuộc nghiên cứu gần đây, các khoa học gia thấy đa số trẻ em sống gần nơi đó, đều bị uế oải và thích tự tử hàng loạt.

### 4- Về tác hại xã hội

Muốn khai thác 1 triệu tấn nhôm, người ta phải cần một diện tích mênh mông. Tùy theo địa chất, có thể từ vài chục ngàn, trăm ngàn, đến cả triệu mẫu rừng tương đương với hàng chục thành phố phải khoanh lại. Như thế, phải đuổi dân đi. Dân chúng quanh vùng sẽ phải di tản. Đi đâu? Vào thành phố lân cận? Có chỗ ở không? Những thành phố lân cận sẽ bị xáo trộn về tài chánh, về xã hội, về kinh tế. Những người bị đuổi có được bồi thường thỏa đáng không? Hay lại như ở Móng Cáy, Hưng Yên, Đồng Nai, Cần Thơ... những nơi đầy đầy Dân Oan bị cướp nhà, cướp đất cho sân Golf, Khách Sạn, Sân Chơi của lãnh đạo? Nếu có bồi thường thì ai

bồi thường cho sự rối loạn sinh hoạt của gia đình? Bao nhiêu thanh thiếu niên phải rời xa cha mẹ, đi làm phu mỏ, nô lệ cho Tàu Cộng? Bao nhiêu vợ chồng tan rã? Bao nhiêu oan trái, thương đau với những cô gái phải bán thân, nuôi miệng? Khi chiếm được Cao Nguyên rồi, bọn Trung Cộng sẽ mang văn hóa người Hoa, dụng cụ Hoa, phương tiện Hoa, ngôn ngữ Hoa lấn chiếm những vùng đất chung quanh, tiêu diệt văn hóa người Thượng, người Nam. Trung Cộng sẽ hủ hóa các thiếu nữ quanh vùng, hoặc hãm hiếp, hoặc cho tiền, biến họ thành nô lệ tình dục, rồi để con mang tên Trung Hoa. Có thể một loại thẻ căn cước được cấp riêng cho những người làm việc cho mỏ, và những ai có quan hệ với mỏ, biến họ thành công dân Trung Cộng.

Để giao thông và chuyên chở thuận tiện, nhất định bọn bán nước và quân xâm lược sẽ thực hiện những xa lộ xuyên suốt từ Trung Hoa qua Việt. Cạnh đường đi, sẽ có văn hóa và nhạc Trung Hoa đón tiếp. Dần dần rồi đất nước chỉ còn nghe nhạc Hoa từ Bắc vào Nam. Việt Nam rồi thành thuộc địa của Tàu như ngàn năm trước.

### 5- Về tác hại chính trị-quân sự

Đắc Nông và những vùng chung quanh vốn là nơi định cư của nhiều sắc tộc Thượng. Trong số những người Thượng hòa bình, cũng có những người Thượng luôn mong ước có một tiểu quốc cho riêng họ. Phong trào đòi Tự Trị đã nhiều lần được châm lửa. Nay, nếu Trung Cộng mang miếng mồi ngon ra chiêu dụ, có thể phong trào đòi ly khai sẽ nổ lên nữa. Một khi phong trào được hỗ trợ của quan thầy Trung Cộng, thì đệ tử Việt Cộng chỉ có khoanh tay đứng nhìn, không dám can quét như hồi tiêu diệt phong trào đòi tự do tôn giáo của người Tin Lành. Một điều dễ sợ hơn tất cả là lực lượng gọi là "công nhân, kỹ thuật viên" người Hoa đến làm việc, có thể toàn là Công An hay quân nhân Trung Cộng. Với số lượng từ 7,000 người đến 10,000 người Hoa Cộng, tương đương với 2 Sư Đoàn chiếm đóng ở đây, cộng thêm số thân nhân vợ con đến thăm nuôi đều đặn, và số gián điệp giả dạng báo chí, truyền thanh, truyền hình đến phục vụ cho khu mỏ độc lập này, ước tính thêm cả ngàn người nữa, sẽ không có lực lượng người Việt nào có thể chống cự lại hoặc đuổi chúng đi. Một hệ thống Rada phòng không sẽ được thiết lập. Nhiều cơ quan ngầm dưới đất để làm những chuyện ma quỷ gì đó sẽ được xây dựng trong

vòng đai Nội Bất Xuất, Ngoại Bất Nhập này. Chúng có thể nghe lén toàn bộ các cuộc điện đàm tư tình, kiểm "gái gọi", hoặc buôn bán lậu của các lãnh đạo mà "black mail", nghĩa là gửi thư hăm dọa, thì các lãnh đạo sẽ phải im như hến, mặc cho Trung Cộng muốn làm gì thì làm. Như thế, MIỀN CAO NGUYÊN VIỆT NAM SẼ MẮT vào tay Trung Cộng một cách rất hòa bình. NƯỚC VIỆT NAM SẼ BỊ CẮT LÀM HAI MẢNH, Ở GIỮA LÀ TRÁI ĐƠN TRUNG CỘNG. Nếu có sự xâu xé, giành ăn giữa các lãnh tụ nảy ra, Trung Cộng có thể đưa người của chúng vào Ban Lãnh Tụ, từ đó, khống chế toàn bộ Việt Nam. Lúc đó, Việt Nam đương nhiên trở thành tiểu quốc của Trung Cộng, mà không phải tốn phí một viên đạn!

### 6- Tính chất cực kỳ li lợm của Đảng Cộng Sản Việt Nam

Gần đây, nhiều nhà khoa học trong nước, nhiều cựu chiến sĩ, tướng lãnh, cán bộ, đảng viên, trong đó có cả Võ Nguyên Giáp và một cựu đại sứ Cộng Sản đã lên tiếng chống đối lại dự án khai thác Bauxit này. Nhưng mặc cho các người này kêu gọi, Nguyễn Tấn Dũng và Nông Đức Mạnh vẫn cứ chứng tỏ rằng mình là những tên cực kỳ li lợm, bỏ ngoài tai mọi lời khuyên răn của dân chúng, và tiếp tục cho Trung cộng khai thác khu mỏ. Dũng và Mạnh đã biết rằng tên tuổi và dòng họ của họ sẽ bị phỉ nhổ, khinh miệt, nhưng họ vẫn ngoan cố tuyên bố lếu láo về kế hoạch này, cố tình làm ngơ trước mọi chỉ trích của thể giới và người dân Việt về mọi hành động bán nước, buôn dân của họ. Dũng, Mạnh và Lãnh Tụ Đảng Cộng Sản Việt Nam chính là tội đồ của dân tộc. Họ đã theo chân Tàu Cộng gây ra cuộc chiến Nam Bắc, làm chết trên 4 triệu người cả hai miền, rồi ký kết dâng đất, dâng biển, nay lại bán đứng Cao Nguyên. Ngày 13 tháng 5 năm 2009, hạn kỳ cuối cùng để Việt Nam bảo vệ chủ quyền biển sắp tới mà Dũng, Mạnh vẫn khoanh tay làm ngơ, mặc cho Trung cộng làm chủ lãnh hải, có nơi vào sát gần bờ, mặc cho ngư dân rồi sẽ bỏ thuyền vì hết chỗ đánh cá. Nếu "xâm nhập vào lãnh hải Tr. Cộng sẽ bị bắn chết!" Người Việt rồi sẽ hết cá để ăn!

### 7- Việc làm của chúng ta

Bởi vậy, tất cả những ai có lòng nghĩ đến đất nước phải đồng loạt bắt tay nhau, lên tiếng, hò la, chuyển tin đến mọi miền đất nước, đến những ngõ ngách của thể giới, mong họ cùng giúp chúng ta đòi lại đất tổ đã bao đời gây dựng với sinh mạng của bao triệu chiến sĩ.

- Nhân dân Đắc Nông: xin hãy xuống đường, chống đối việc khai thác mỏ đến cùng. Nhất định không di chuyển, không bỏ đi, và không làm tội mọi cho Tàu Cộng.

- Những ai từng ở Tây Nguyên và vùng cao nguyên như Đà Lạt, Pleiku, KonTum, Đắc Lắc, Di Linh, Buôn Mê Thuột: Xin hãy cất lên tiếng nói đòi lại đất đai thân yêu đang bị Dũng, Mạnh bán cho Trung Cộng.

- Sinh viên, học sinh, giới trẻ trong nước: Hãy xuống đường! Xuống Đường! Đòi lại danh dự cho dân tộc đang bị bôi nhục bởi một nhóm lãnh tụ hèn nhát, khiếp nhược, công khai làm nô lệ cho kẻ thù! Đừng sợ bắt bớ, mà nên sợ không dám nhìn vào mặt con cái, phải cúi đầu không trả lời được câu hỏi: "Tại sao cha ông lại hèn nhát để kẻ thù chiếm mất đất ta?" Hãy để "quê hương là chùm khế ngọt" mãi, đừng để quê hương biến thành trái chừa của Bắc Phương!

- Đồng bào hải ngoại: Xin hãy đoàn kết cùng nắm tay nhau, phổ biến tin tức Bán Nước này đến cùng trời cuối đất, đồng thời lật mặt nạ Bán Nước, buôn dân của Dũng, Mạnh và lãnh tụ đảng Cộng Sản Việt Nam. Kêu gọi công lý nơi những người bạn ngoại quốc có tình cảm với dân Việt, xin họ tiếp tay chặn đứng việc bán nước công khai này. Xin phối hợp với những người ở trong nước đang cất lên tiếng nói chống lại Đảng Bán Nước, bảo vệ họ cho khỏi bị trừ dập. Lập những chương trình phát thanh, truyền hình, báo chí liên tục chống lãnh tụ đảng Cộng Sản bán nước. Kêu gọi sự thức tỉnh lương tâm của các đảng viên Cộng Sản, chống lại Dũng, Mạnh, đang vì quyền lợi riêng tư mà tàn hại quê hương.

Tha thiết mong tiếng kêu đau thương, uất hận này được sự đón nhận và tiếp tay của toàn thể dân Việt, không phân biệt Nam, Bắc, tôn giáo, giai cấp, dân thường, cán bộ hay đảng viên, tư thương hay công nhân viên chức, để cho đất nước được vẹn toàn, để cho lịch sử không ghi lại một khúc quanh nhục nhã, để cho thế hệ sau không đau khổ sống trong sự nô lệ Tàu Cộng.

Hãy vùng lên, VIỆT NAM O'!

Đả đảo Dũng, Mạnh, bán nước cầu vinh! Đả đảo Dũng, Mạnh hèn nhát, khiếp nhược, dâng đất nước cho kẻ thù. Đả đảo Dũng, Mạnh tiêu diệt nguồn sống của nông dân và ngư dân! Đả đảo Dũng, Mạnh tàn hại sinh hoạt và đời sống của trăm thế hệ tương lai! Đả đảo Dũng, Mạnh PHẢN BỘI TÓ QUỐC!



# Thời sự đất nước

## HIỂM NGUY và THOÁT HIỂM

\*\*\*\*\*

*Bài Tin 10-03-2009*

Trên đất Việt nam, hiểm nguy đang chất chồng. Toàn là những hiểm nguy ở cường độ cao, rất cao, đến độ báo động đỏ. Mọi tấm lòng VN hãy chung sức tìm ra lối thoát.

Trước hết, nhóm lãnh đạo đảng cộng sản - bộ chính trị đảng cộng sản - như đang ngồi trên đồng lửa. Vấn đề khai thác bầu-xít ở Tây nguyên đang thành đề tài bùng nổ.

Các nhà khoa học có am hiểu sâu rộng nhất trong và ngoài nước đều chứng minh tai họa kinh khủng không có gì hạn chế nổi cho đời sống nhân dân, cho môi trường, cho văn hoá dân tộc nếu chính quyền cứ lao cái "chủ trương lớn" (!) này.

Xem ra cái hứa hẹn "sẽ tổ chức lấy ý kiến của các nhà khoa học" chỉ là một lời xoa dịu vụng về, vì ảnh từ địa bàn khai thác cho thấy một trăm héc-ta đất đỏ đã được san bằng, kèm theo tin vài ngàn công nhân Trung quốc đã có mặt ở hiện trường. Thế là việc chờ một cuộc họp thảo luận kỹ về việc cực kỳ hệ trọng này tại phiên họp Quốc hội tới chỉ là một trò dử kẹo để dỗ trẻ con.

Điều cực kỳ nghiêm trọng là những người lãnh đạo đất nước, trước hết là bộ chính trị 15 người đã tỏ ra coi thường phép nước, khinh thị những người họ gọi là đại biểu nhân dân, rẻ rúng các nhà khoa học, khiêu khích ngang nhiên công luận và toàn xã hội.

Điều gì sẽ xảy ra ? Bộ chính trị dù cho muốn lùi cũng không còn lùi được nữa. Họ đã bị xô mũi, gò ép, dử môi bởi những ông chủ nước lớn lắm mưu thâm, họ đã cắn câu, đã phải hạ bút ký trong Thông cáo chung Trung - Việt về "hợp tác khai thác bầu-xít Đắc Nông", hàng ngàn công nhân Tàu đã có mặt với hàng trăm máy ủi lớn, đâm lao họ phải

theo lao, cổ bịt tai trước những lời can ngăn, thuyết phục đầy lý lẽ vững chãi.

Họ có thể nghĩ rằng rồi thời gian qua đi, dân ta "dễ bảo lăm" (!), mọi sự sẽ đâu vào đấy thôi. Họ nghĩ vậy là sai, là lằm to. Vì hiểm họa họ mang lại cho nhân dân và đất nước thật sự là khủng khiếp, kéo dài, không có cách gì hàn gắn được.

Vì sự thật về tai họa bầu-xít đã không còn được che giấu, biện bạch vụng về, nào là "làm ở mức không rộng"(!), rằng "sẽ theo kiểu cuốn chiếu"(!), rằng "làm đến đâu bừa đó gây hại sẽ được đào sâu chôn chặt, rừng lại được trồng bên trên như trước"(!), vẫn chỉ là kiểu dỗ dành xoa đầu con trẻ !

Những trí thức hàng đầu của đất nước về khai khoáng, về luyện kim, về môi trường, về văn hoá đã nhập cuộc ; đồng đảo tướng lĩnh, sỹ quan, cựu binh sỹ đã lên tiếng, hàng vạn chữ ký đang nối đuôi bất tận, các văn nghệ sỹ tâm huyết chung lòng, tuổi trẻ khắp nước cảnh báo, tiếng hét vang : ngừng lại ! sai rồi ! không thể được ! hãy mở cuộc trưng cầu dân ý ! không được hại nước, hại dân !

Hiểm nguy cho vùng Đắc Nông, hiểm nguy cho Tây Nguyên, hiểm nguy cho vùng Nam Trung bộ, hiểm nguy cho cả đồng bằng sông Cửu long trừ phú, hiểm nguy cho cả đất nước này, cho toàn dân tộc này. Vậy thì có ai có chút lương tri, có ít nhiều lòng yêu nước, lòng thương dân lại không vào cuộc, tỏ thái độ kịp thời, rõ ràng, dứt khoát ?

Chính do đó, 15 kẻ nắm trọn quyền cai trị đất nước đang tự đặt mình vào thế mũi nhọn của hiểm nguy. Cái hiểm nguy của riêng họ, không mấy may chung hiểm nguy

với nhân dân, với đất nước. Hiểm nguy tột đỉnh riêng của họ là họ đang bị toàn dân chỉ mặt, nhận diện, là kẻ tội phạm lý lợm đang quyết dân thân vào việc tàn phá sâu rộng đất nước, bất kể sự can ngăn, cảnh báo răn đe của mọi người.

Cái vị thế tội phạm lý lợm của họ bắt nguồn từ khi họ bán mình cho quỷ sứ, từ ngay sau khi Liên Xô đổ sập tan hoang, họ tìm nơi nương tựa đề hồng sống sót, họ chịu thể tội đòi, thoả mãn mọi yêu sách của một lão chủ lòng tham không đáy, từ đất, biển, hải đảo đến mọi tài nguyên dưới biển... Đến khi dân Tàu ở Tứ Xuyên, Quảng Tây bị tai họa bừa bãi bầu-xít với nhiều bệnh quái ác, nhóm cầm quyền Bắc kinh liền nảy mưu thâm xuất khẩu tai họa sang đất Việt mà vẫn có nhôm loại tốt quy mô lớn để sản xuất tên lửa, tàu ngầm, tàu vũ trụ... nhằm gây thanh thế cho Thiên triều.

15 kẻ trị vì ở Hà Nội không có cách gì thoái thác trước yêu cầu ngặt nghèo quái ác của Thiên triều, bọn này dùng ngay "16 chữ vàng" và bằng khen "Bốn Tốt" - Tứ hảo (!) để tán tỉnh và cưỡng bức đàn em luôn biết vâng lời, luôn phải cúi đầu. Và mỗi kẻ ngoan ấy đều được thưởng riêng từng người đấy. Phần thưởng từ Trung Nam Hải bao giờ cũng hào phóng. Còn dọa phạt nữa. Phạt thì khủng khiếp đấy, lời từ kho kín của Tổng cục II hợp tác chặt với Tỉnh báo Hoa Nam, "tội bê bối của từng người trong 15 nhà người", "có cả tài liệu cực kỳ mật về ông Hồ của các người nữa". Hãy coi chừng!

Lại còn thưởng chung ngay. Một con đường cao tốc Nam Ninh (thủ phủ tỉnh Quảng Tây) xuống Lạng Sơn - Hà Nội khai mạc mỗi ngày một chuyến mở ngay từ sáng 1-1-2009; một con đường cao tốc khác từ Côn Minh (thủ phủ tỉnh Vân Nam) xuống Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng. Và khai mở ngay Vành đai ven biển từ Quảng Ninh xuống Đà Nẵng, giá trị 50 tỷ đôla, tiêu biểu cho hợp tác anh em (!) nồng thắm. Hai Hành lang+một Vành đai ấy chính là hai con dao nhọn và một chiếc kim đặt trên cổ nước ta khi có biến động, như đúng 30 năm trước.



Phần thưởng hay mỗi tấm thuốc độc đây ?

Nhóm lãnh đạo cộng sản ở Hà Nội đã đi xa, quá xa trên con đường tệ hại, đe dọa tính mạng cuộc sống đồng bào ta, huỷ hoại tận gốc môi trường, sinh thái, còn mở rộng cửa đón tiếp lực lượng hàng vạn những kẻ đứng 30 năm trước đã tràn vào 6 tỉnh biên giới nước ta phá huỷ tan hoang mọi nơi chúng đi qua, hãm hiếp phụ nữ, chặt cổ cụ già, ném trẻ em xuống giếng, và nay họ còn cầm nhân dân ta ghi nhớ những tội ác ấy, cầm nhân dân ta tưởng nhớ các liệt sĩ chống bành trướng.

Sự bực bội, phẫn nộ, căm tức, uất hận của nhân dân nổ ra đây chuyên, kéo theo cả đồng đảo quân nhân và lực lượng an ninh chung 1 dòng suy nghĩ yêu nước và thương dân hoà nhập với quần chúng thì chuyện gì cũng có thể xảy ra.

Hiểm nguy có thể thúc đẩy việc tạo nên sáng kiến mở lối thoát. Lối thoát chỉ có thể là điều chỉnh gấp, đi đến một lập trường duy nhất đúng lúc này với nước Trung Quốc :

- giữ vững chủ quyền, tư thế bình đẳng giữa 2 nước, quan hệ láng giềng tốt, giải quyết mọi tranh chấp bằng thương lượng hoà bình;

- lược bỏ các từ quá đậm đà như "16 chữ vàng", "hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai". Láng giếng hữu nghị là đủ.

- láng giếng tốt là đủ; không cần ghi thêm "đồng chí tốt" làm gì.

15 kẻ ở thượng đỉnh nên nhớ kỹ ý kiến xác đáng của ngoại trưởng Nguyễn Cơ Thạch cùng thứ trưởng Trần Quang Cơ hồi 1991: luôn nhớ lãnh đạo Trung quốc có 2 mặt, mặt dân tộc và mặt bành trướng, luôn cảnh giác với mặt bành trướng nước lớn rất thâm và độc của họ.

Nếu chưa chuyển hẳn sang lập trường dân chủ đa nguyên, hãy kết bạn khắp nơi, nhưng nghiêng dần về phía các nước dân chủ, tự do đông đảo, đa số trên thế giới, kết thân công khai với các nước dân chủ Đông Nam Á như : Nam Dương, Thái Lan, Philippin, Mã Lai, các nước Đông Bắc Á như Nam Hàn, Đài Loan, như các nước châu Á khác: Nhật Bản, Ấn Độ, kết thân với Hoa Kỳ, Canada, Liên Minh

Châu Âu, với cả Úc. Sẽ thấy dù sao quan hệ với những nước dân chủ đông đảo trên đây còn dễ chịu, ngay thật, bình đẳng, đáng tin cậy hơn là chơi với "các đồng chí cộng sản phương Bắc - miệng Nam mô mà bụng một bồ dao" rất nhiều.

Chớ có ai bị quan niệm chính trị - địa lý cầm tù, cho rằng đã là láng giềng với nước lớn thì phải chiều họ. Thời đại này, không gian không còn quyết định. Khối nước ở quanh Trung Quốc có chịu lép lẹp làm thân phận chư hầu đâu! Ấn Độ, Mông Cổ, Nhật, Thái Lan, Sri Lanca, Pakixtan đều đứng vững bên anh không lỏ. Anh không lỏ Đại Hán này từng bị anh Mãn Châu nhỏ xíu, bị anh Mông Cổ bé tẹo cai trị hàng

trăm năm.

Tr. Quốc còn phải nhịn thở qua sông trong 15, 20 năm nữa để rút bớt khoảng cách còn quá lớn so với các nước dân chủ phát triển nhất.

Hãy cùng nhau nghĩ tìm lối thoát cho nước ta, cho dân ta trong cơn hiểm nghèo. Nhóm lãnh đạo cũng có thể khỏi thoát thế hiểm riêng nếu họ chịu thoát hiểm theo cùng dân tộc. Nếu không, dân ta vốn quật khởi kiên cường, vốn thông minh tài trí sẽ vùng dậy gạt bằng mọi trở ngại, mọi thế lực hại dân hại nước để hoà nhập mạnh mẽ với thế giới dân chủ hùng hậu của thời đại, mở ra con đường thoát hiểm vinh dự cho dân tộc và nhân dân ta.

Paris 10-03-2009

## LÀM SAO QUÊN

Thiên thu còn hận Tháng Tư đen  
Dù muốn thứ tha tội cướp quyền  
Nhưng tội đọa đầy tù cải tạo  
Đọa nhà, cướp của khó lòng quên.

Làm sao quên được Tháng Tư đen  
Dù muốn thứ tha tội tiếm quyền  
Nhưng tội buôn dân, bán đất biển  
Rước Tàu phá nước khó lòng quên.

Làm sao quên được Tháng Tư đen  
Nón cối bạo tàn, dép Trĩ - Thiên  
Từ chiến khu đói cơm rách áo  
Về thành cướp của, vét vợ tiền.

Làm sao quên được Tháng Tư đen  
Vệ mao như bầy chó sủa đêm  
Trình diện mười ngày, tù suốt kiếp  
Gia đình tan nát, khó lòng quên.

Làm sao quên được Tháng Tư đen  
Dù muốn thứ tha tội nhân tiên  
Bán bãi, giết dân lành vượt biển  
Máu tràn Đông Hải khó lòng quên.

Thiên thu còn hận Tháng Tư đen  
Tha thứ thì tha, nhưng chẳng quên  
Tội lấy miền Nam đem nạp Chệt  
Thờ Mao hơn bố đã quy tiên.

Hỡi ai ! con cháu giống Rồng - Tiên  
Tha thứ, nhưng mà chẳng thể quên  
Diệt cộng phí Hồ gian, cứu nước  
Chống xâm lăng Hán hoá ba Miền../.

Tôn Thất Xứng, Montréal. tháng 03-2009

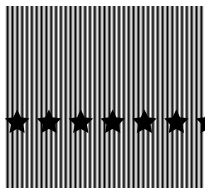
## LÁNG GIỀNG KHỐN NẠN

Láng giếng khôn nạn thế thì thôi !  
Đã lán biên cương hải phận rồi  
Bản Giốc, Nam Quan vừa nuốt gọn  
Hoàng, Trường Sa đảo cũng ăn trôi.  
Mỏ dầu Đông Hải đang giành miếng  
"Bô xít" Tây Nguyên lại giật môi  
Việt cộng buôn dân và bán nước  
Cúi đầu cố đấm để ăn xôi !

Cúi đầu cố đấm để ăn xôi  
Chẳng khác sài lang người thấy môi  
Lãnh hải Tàu giành cam thủ phận  
Biên cương "chệt" lán cũng bùng trôi  
Chủ quyền độc lập không còn nữa  
Tổ Quốc giang sơn sắp mất rồi !  
Bắc thuộc coi chừng đang tái diễn  
Vi bầy Thái Thú đồ mà thôi !

Từ Phong 02-12-2009

# Từ TRƯỜNG SA đến TÂY NGUYÊN



Trần Hùng 13-03-2009

Vào dịp đầu Xuân năm nay, cộng đồng người Việt ở nhiều nơi đã tổ chức những buổi lễ trọng thể để tưởng niệm các chiến sĩ VNCH đã hy sinh trong trận hải chiến với Trung cộng tại quần đảo Hoàng Sa, diễn ra cách đây vừa đúng 35 năm. Thời nào cũng vậy, người chiến sĩ bỏ mình nơi sa trường chính là những vị anh hùng đích thực, và luôn được hậu thế tôn vinh mãi mãi về sau. Trong cuộc hải chiến diễn ra ngày 19-1-1974 tại quần đảo Hoàng Sa, 58 chiến sĩ VNCH đã anh dũng hy sinh, gửi xác trong lòng biển Đông để dân tộc Việt Nam mãi mãi tự hào về lòng yêu nước dạt dào và quyết tâm bảo vệ lãnh thổ không có gì lay chuyển nổi của những người con yêu của Tổ Quốc. Dù tương quan lực lượng có yếu thế, nhưng họ vẫn hiên ngang xấn tới. Dù địch quân đông đảo và hung hãn, nhưng họ không một giây phút sờn lòng. Máu của những chiến sĩ anh hùng này đã tô thắm hình ảnh Hoàng Sa trên tấm bản đồ nước Việt. Tên tuổi của anh hùng Ngụy Văn Thà và những chiến hữu của anh mãi mãi nằm trên những trang sử xanh.

Nói đến Hoàng Sa, người ta không thể quên Trường Sa. Trên sóng nước biển Đông, 2 quần đảo này là những phần máu thịt Việt Nam không thể chia cắt được. Những gì đã xảy ra tại Hoàng Sa vào đầu năm 1974 lại được lập lại sau đó 14 năm khi Trung cộng đem quân đánh chiếm Trường Sa, và nước biển Đông lại một lần nữa hoà máu của con dân Việt. Đó là ngày 14-3-1988, cách đây vừa đúng 21 năm.

Như lịch sử còn ghi lại sau này, tình hình giữa 2 nước cộng sản "vừa là đồng chí vừa là anh em" Trung cộng và Việt cộng vào cuối thập niên 80 đang ở trong tình trạng hết sức căng thẳng. Cuộc tranh chấp kéo dài gần một thập niên với nhiều trận giao tranh đẫm máu đã biến 2 chế độ cùng tôn thờ một chủ nghĩa ngoại lai này, nay trở thành thù địch, không đội trời chung. Vốn vẫn coi CSVN như là một chư hầu, đặc biệt trước thái độ khiếp nhược của Hà Nội đối với vấn đề lãnh

thổ, qua công hàm bán nước của Phạm Văn Đồng năm 1958, hay việc Việt cộng nhắm mắt khi Trung cộng đánh chiếm Hoàng Sa, Bắc Kinh tiếp tục đẩy mạnh nỗ lực xâm chiếm Việt Nam. Một sĩ quan cao cấp của hải quân CSVN đã từng tham dự trận hải chiến Trường Sa sau này tiết lộ trong bài bút ký mang tựa đề "Một Trang Sử Anh Hùng, Một Thời Kỳ Nhục Nhã" dưới bút hiệu "Phạm Trung Trực" cho biết: "Ngay từ cuối năm 1986, tình hình vùng biển Đông, đặc biệt là khu vực quần đảo Trường Sa của Việt Nam có những diễn biến phức tạp do các hoạt động do thám, khiêu khích của lực lượng Hải quân Trung Quốc. Đến đầu năm 1987, Trung Quốc vừa đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao bịp bợm, vừa tăng cường đưa tàu chiến vào gần các đảo của Quần đảo Trường Sa, trong đó có những đảo bộ đội ta đang chiếm giữ. Chúng trắng trợn đặt bia kỷ niệm ở đảo Ma-i-xi-ti, cho tàu qua lại các đảo An Bang, Thuyền Chài, Trường Sa, Trường Sa đông, Song Tử Tây... có lúc chỉ cách quần ta có một vài hải lý. Trắng trợn hơn chúng còn đưa lực lượng chiếm giữ 2 đảo Kỳ Vân và Kiệu Ngựa ở phía nam Quần đảo Trường Sa".

Mặc dù Trung cộng đe dọa như vậy, lãnh đạo Hà Nội vẫn một mực cam nín. Tác giả Phạm Trung Trực tiết lộ thêm trong bài bút ký nói trên: "Bộ Tư Lệnh hải quân liên tục báo cáo lên trên xin ý kiến chỉ đạo. Một trong những nội dung đề nghị cấp trên giải đáp ngay: Trung Quốc là bạn hay thù. Chúng đánh ta, ta có đánh trả không? Cấp trên vẫn im lặng hoặc trả lời không rõ ràng. Đau đớn thay cho Tổ Quốc ta, chính vào thời điểm đó, trong lúc bọn bành trướng Bắc Kinh đã lộ rõ dã tâm xâm lược thì lãnh đạo đất nước với sự thao túng của Lê Đức Anh, Ủy viên Bộ Chính Trị, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đang tìm cách bắt tay với lãnh đạo Trung Quốc để âm mưu thực hiện cái gọi là "Giải pháp đờ" ở Cầm pu Chia...".

Thái độ đờn hèn đó rõ ràng đã làm tăng thêm dã tâm của Trung

cộng. Ông Phạm Trung Trực tường thuật chi tiết trận đánh như sau: "6 giờ ngày 14-3-1988, bọn Trung Quốc thả 3 thuyền nhòm và 40 quân đổ bộ lên đảo. Bọn Trung Quốc dựa vào thế quân đông tiến đến giết cờ ta. Lập tức thiếu úy Trần Văn Phương, hạ sỹ Nguyễn Văn Lanh cùng đồng đội anh dũng xông lên giành lại cờ. Bọn lính Trung Quốc lao xược, hung hãn đã dùng lưới lê đâm và bắn Nguyễn Văn Lanh bị thương. Thiếu úy Trần Văn Phương xông vào cứu bạn lập tức bị bọn lính Đại Hán bắn chết. Trần Văn Phương đã anh dũng hy sinh. Đây là liệt sỹ đầu tiên của bộ đội hải quân Việt Nam hy sinh trên vùng biển Đông của Tổ Quốc, bảo vệ quần đảo Trường Sa. Trước lúc hy sinh, Trần Văn Phương đã hô to 'Thà hy sinh chứ không chịu mất đảo. Hãy để cho máu của mình tô thắm lá cờ truyền thống của Quân chúng hải quân anh hùng. Tổ quốc Việt Nam muôn năm!'. Tiếng hô của anh vang vọng trên sóng biển Đông xa xôi. Những người lãnh đạo ở Hà Nội có nghe được tiếng hô thống thiết này không? Tiếng hô mà lẽ ra bằng tâm linh của những con người có lương tri phải nghe được, cảm được. Vì chính họ là những người phải chịu trách nhiệm về sự hy sinh này".

Những người lãnh đạo cộng sản ở Hà Nội có nghe được những tiếng hô thống thiết này, nhưng họ không có lương tri để nhận thức được sự việc. 64 chiến sĩ bộ đội hải quân đã bỏ mình trong trận hải chiến Trường Sa. Trung cộng đã chiếm thêm một số đảo. Nhưng những sự hy sinh này đã bị tập đoàn lãnh đạo cộng sản phản bội. Bằng chứng là những hiệp ước trên đất liền và trên biển mà Hà Nội đã ký kết lén lút với Bắc Kinh để dâng nạp thêm những phần đất của Tổ Quốc, ở Bản Giốc, ở Nam Quan, ở Tục Lãm, ở Biển Đông... Tác giả Phạm Trung Trực đã nói thay cho 64 chiến sĩ đã hy sinh ở Trường Sa, cũng như những chiến sĩ khác đang tiếp tục bị phản bội: "Thật kỳ lạ, đúng 20 năm sau, lịch sử lại lập lại một trang bi thảm trên đất nước Việt Nam thân yêu của chúng ta. Năm 2008 này, khi nhân dân ta đặc biệt là tầng lớp thanh niên, sinh viên biểu tình tố thái độ phản đối bọn Trung Quốc xâm lược Hoàng Sa - Trường Sa thì ban lãnh đạo Đảng vẫn như vô cảm, thậm chí còn cho công an đàn áp dã man, bắt bớ tù nhiều thanh niên yêu nước dăm hy sinh vì Tổ quốc thân yêu".

Trung cộng không phải mới chỉ xâm chiếm những phần đất ở biên giới phía Bắc, hay những hải đảo ở biển Đông xa xôi, mà đã lấp ló ngay

trên miền Tây nguyên. Dự luận hiện nay đang quan tâm đến hình thức xâm thực mới, lồng dưới nhãn hiệu khai thác quặng bauxite ở miền đất chiến lược này. Đã có rất nhiều giới chức thuộc lãnh vực khoa học cũng như quân sự đã lên tiếng cảnh báo, và tiếng nói mới nhất là của tướng Nguyễn Trọng Vĩnh, cựu đại sứ VNCS tại Bắc Kinh. Thư của ông Vĩnh viết rằng: "Nay lại để Trung Quốc khai thác bauxit ở Tây Nguyên thì sẽ có năm, bảy nghìn hoặc một vạn công nhân hay quân nhân Trung Quốc đến cư trú và hoạt động tại đây, sẽ hình thành một "thị trấn Trung Hoa", một "căn cứ quân sự" trên địa bàn chiến lược vô cùng xung yếu của chúng ta (vũ khí đưa vào thì không khó gì). Phía Bắc nước ta, trên biển có căn cứ hải quân hùng mạnh, phía Tây Nam nước ta có căn cứ lục quân trang bị đầy đủ thì độc lập, chủ quyền mà chúng ta đã phải đổi bằng hàng triệu sinh mạng cùng xương máu sẽ như thế nào ?!"

Tin tức cho biết một số đơn vị quân đội đã bị điều động đến Tây nguyên để "bảo vệ" cho những khu vực khai thác bauxite. Những chiến sĩ bộ đội sẽ nghĩ gì về nhiệm vụ này? Các anh cầm súng để bảo vệ đất nước thân yêu, hay là để giữ vững ngai vàng cho một thiểu số cầm quyền đang cam tâm cúi đầu trước ngoại bang? Câu trả lời cần được mỗi người tự tìm lấy, xuất phát từ trái tim yêu nước và lương tri chân thật của mình, chứ không dưới bất cứ một áp lực nào hay nhân danh bất cứ chủ nghĩa nào. Chỉ có một chủ nghĩa duy nhất cho người Việt Nam, đó là "chủ nghĩa yêu nước" chứ không phải là chủ nghĩa cộng sản ngoại lai, và chỉ có một nhiệm vụ duy nhất cho mọi con dân Việt, đó là "bảo vệ đất nước" chứ không bảo vệ cho một tập đoàn, đảng phái hay chế độ nào. Nhân 21 năm tưởng niệm những chiến sĩ đã bỏ mình trong trận hải chiến Trường Sa, hàng ngũ bộ đội cần xác định mạnh mẽ những điều nói trên, để không phản bội lại sự hy sinh của anh hùng Trần Văn Phương hay Nguyễn Văn Linh, và cũng để sự hy sinh của chính mình không trở nên vô nghĩa.

**Kính mời vào xem và ghi tên gia nhập Khối 8406 ở trang mạng của Khối :**  
**<http://khoi8406vn.blogspot.com>**

# Khi các "NẠP THUẾ NHÂN" lên tiếng!

.....  
**Ngô Nhân Dụng 05-03-2009**

**D**ân xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ, thuộc thành phố Hà Nội dám chống lại công an đến cưỡng bách năm gia đình phải bán đất với giá mà họ không chấp nhận. **Các chủ đất cương quyết không chịu bán.** Đây là một hiện tượng mới, vì không còn là cảnh người dân để cho chính quyền cướp đất rồi mới mang nhau đi khiếu nại, chẳng ai thèm nghe cả. Biền cố này có ý nghĩa quan trọng hơn những cuộc tụ họp làm nghẽn quốc lộ của người dân ở Định Quán, tỉnh Đồng Nai tuần trước, sau khi có người đi xe bị công an gọi phạt rồi hành hung. Từ lâu, người dân Việt Nam đã đã chứng tỏ họ không sợ nữa. Họ dám cưỡng lại cường quyền. Nhưng người Việt cần hành động tích cực hơn nữa, như nhiều người dân Trung Quốc đang làm.

Trong tuần này, ông Nguyễn Tấn Dũng đã công bố một chương trình kích thích số cầu trong nền kinh tế, lớn tới 300 ngàn tỷ đồng, khoảng 17 tỷ đô la. Nhật báo Financial Times ngày hôm qua tính con số thực của kế hoạch này chỉ khoảng 6 tỷ đô la, bằng một phần trăm ngân sách kế hoạch kích thích kinh tế của Trung Quốc (584 tỷ đô la). Tờ báo chuyên về kinh tế tài chính này đặt câu hỏi không biết chính quyền cộng sản Việt Nam sẽ lấy tiền đâu ra để "kích cầu," trong khi các ngân hàng thương mại, đại đa số do nhà nước làm chủ, đã cho vay nhiều lần hơn khả năng số tiền do các trương chủ ký thác.

Nhân dịp có chương trình kích thích kinh tế ở hai nước cộng sản cùng một lúc, người Việt nên bắt chước người Trung Quốc một điều, là **yêu cầu nhà nước phải công khai hóa những món chi tiêu trong chương trình này.** Ở Trung Quốc, một luật sư phát động phong trào này, không biết luật sư đoàn ở thành phố Sài Gòn có dám noi gương đó hay không?

Công khai, minh bạch là biểu hiện của tinh thần dân chủ. Chính phủ Obama ở Mỹ đã báo trước dân chúng có thể tìm đọc trong mạng lưới chính

thức của Ủy Ban Ngân Sách số tiền chi ra mỗi tuần trong chương trình 878 tỷ kích thích kinh tế, bao nhiêu tiền đưa cho ai, dùng làm việc gì, ai cũng có thể biết được để theo dõi.

Ở Trung Quốc, Luật sư Nghiêm Nghĩa Minh (Yan Yiming) ở Thượng Hải đã nẩy ra ý đòi chính phủ Bắc Kinh phải làm như vậy. Ông Nghiêm đã tới Bộ Tài Chánh đưa ra ý kiến này từ ngày 07-01-2009, trước khi Tổng Thống Barack Obama nhậm chức. Điều đó cho thấy ông đã ý thức về tinh thần công khai, minh bạch từ lâu. Ông có thể chưa nghĩ ra phương pháp dùng mạng lưới điện toán để nhà nước báo cáo cho dân biết, nhưng bây giờ chắc nhiều người Trung Hoa sẽ nghĩ ra nên đòi hỏi như vậy. Nhưng đáng khen nhất là ông ta Nghiêm đã dám làm.

Văn phòng của Luật sư Nghiêm Nghĩa Minh đã nổi tiếng từ lâu vì ông đứng ra biện hộ cho những người thấp cổ bé miệng trong những vụ kiện về thương mại, như bảo vệ quyền lợi của các cổ đông nhỏ chống lại những lạm dụng do các cổ đông lớn và đại diện của nhà nước trong các công ty vi phạm. Ông cũng bảo vệ người dân trong các vụ kiện chống các xí nghiệp phá hoại môi trường sống. Ông đã yêu cầu chính quyền tỉnh An Huy công bố tên các xí nghiệp làm ô nhiễm. Đây là lần đầu tiên ông nhân danh "những người đóng thuế" đứng lên yêu cầu chính quyền Bắc Kinh phải cho dân biết họ chi tiêu đồng tiền do dân đóng góp như thế nào.

Trong lá thư yêu cầu Bộ Tài Chánh công bố các khoản chi tiêu để kích thích kinh tế, ông Nghiêm viết: **"Chúng tôi bây giờ tất cả là những người dân nạp thuế vì vậy chúng tôi có quyền được biết những đồng tiền của chúng tôi đem chi tiêu thế nào."**

Có lẽ đây là lần đầu tiên khái niệm "quyền của những người dân nạp thuế" được công khai phổ biến ở Trung Quốc trong một hoàn cảnh được mọi người chú ý như vậy. Từ xưa đến nay, khi nói đến người dân trong một nước, các chế độ cộng sản

thường gọi họ bằng một danh từ trừu tượng, là “quần chúng” hoặc là “nhân dân.” Trong cuộc bàn luận ở Trung Quốc về khái niệm “xã hội công dân” trước đây 30 năm, nhiều nhà lý luận đã bác bỏ từ “xã hội quần chúng” vì nó biểu thị tinh thần nô lệ, như một đàn cừu, họ vạch ra trong khi viết chữ: Quần thì người Hán đặt vào bộ Dương, là dê và cừu. Nhưng hai chữ “nhân dân” cũng là một từ trừu tượng bị lạm dụng quá nhiều, vì danh từ này không biểu thị được một quyền lợi nào của người dân cả. Khi đề xướng phát triển “xã hội công dân” (civil society), nhiều học giả Trung Quốc đã nhấn mạnh đến khái niệm “công dân” bao hàm những quyền dân sự và quyền chính trị, nói chung là dân quyền. Chữ “công dân” chỉ bắt đầu được sử dụng trong lịch sử từ khi người dân lật đổ chế độ quân chủ, những người Pháp cuối thế kỷ 18 hãnh diện gọi nhau là “công dân” thay vì gọi là “monsieur,” một từ có gốc gác quý tộc, phong kiến.

Nhưng người dân một nước tự gọi mình là “công dân” cũng chỉ nhấn mạnh đến các quyền chính trị; chỉ khi họ tự gọi mình là “người dân nạp thuế” thì mới đặt vấn đề trong lãnh vực kinh tế. Khi người Mỹ nói đến họ như là những “taxpayers” thì họ muốn nhắc nhở cho người cầm quyền nhớ rằng chính họ là chủ nhân của quốc gia, là những người trả lương cho tất cả guồng máy chính quyền. Bây giờ ông Nghiêm Nghĩa Minh dùng chữ Hán, tự giới thiệu mình và những người dân Trung Hoa khác là “nạp thuế nhân.” Đây là một “bước nhảy vọt” trong đối thoại chính trị ở T.Quốc.

Nhân danh những “nạp thuế nhân” như thế, Luật Sư Nghiêm Nghĩa Minh nói thẳng: “Chúng tôi không thỏa mãn với những con số ước tính mà chính phủ vẫn tung ra cho chúng tôi coi. Chúng tôi cần biết nhiều chi tiết hơn. Chúng tôi không muốn bị quý vị lừa nữa!” Khi viết thư yêu cầu, Nghiêm Nghĩa Minh còn dọa sẽ kiện các cơ quan nhà nước nếu không công bố các khoản chi tiêu kích thích kinh tế!

Tại sao người dân có quyền bắt buộc chính phủ phải công bố chi tiết việc chi tiêu của guồng máy nhà nước? Giản dị, vì đó là tiền của họ. Khi người dân là những “nạp thuế nhân” thì họ có quyền biết tiền của họ được chi tiêu ra sao! Quý vị có thể tìm trong hiến pháp các quốc gia để thấy những điều khoản xác nhận rằng dân chúng có quyền này quyền nọ. Nhưng các chế độ độc tài cộng sản lúc nào cũng sẵn sàng bắt chắp các bản hiến pháp mà họ viết ra, bằng đủ thứ trò múa rối. CS Trung Quốc cũng

như CSVN có bao giờ tôn trọng các quyền tự do bầu cử, tự do phát biểu, tự do lập hội, vân vân, được viết trong các bản hiến pháp của họ đâu? Cho nên, bây giờ Luật Sư Nghiêm Nghĩa Minh dùng một lối nói khác: “Chúng tôi, những người đóng thuế. Tức là những người góp tiền vào cái gọi là ngân sách quốc gia, đặc biệt là trong ngân sách kích thích kinh tế!”

Ai cũng hiểu tại sao người dân Trung Hoa cũng như người Việt Nam lại quan tâm đến các khoản chi tiêu kích thích kinh tế. Hãy nhớ lại chính quyền cộng sản Việt Nam chi tiêu quỹ viện trợ ODA của Nhật Bản như thế nào. Hãy nhớ lại những cột bê tông cốt tre trong các công trình xây dựng do nhà nước cộng sản thi hành. Mỗi khoản chi tiêu của nhà nước cộng sản là một cơ hội cho các cán bộ “rút ruột.” Luật Sư Nghiêm Nghĩa Minh đã từng đứng ra kiện các công ty Trung Quốc ghi tên trên thị trường chứng khoán, yêu cầu Bộ Tài Chánh công bố chi tiết các món chi trong ngân sách năm 2008. Trong bản kiến nghị gần đây, ông viết: “Bí mật là nguyên nhân gây ra tham nhũng. Người dân có quyền biết tiền bạc của họ được chi tiêu ra sao.” Cho nên hành động đòi công khai minh bạch trong việc chi tiêu là một bước rất quan trọng trong việc đòi quyền dân ở Trung Quốc cũng như ở Việt Nam bây giờ.

Bên Trung Quốc người ta không chờ Luật sư Nghiêm Nghĩa Minh mới bắt đầu phong trào đòi công khai minh bạch. Năm 2007, một nhà phân tích tài chánh, ông Ngô Tuấn Lương (Wu Giunliang) đã làm kiến nghị yêu cầu được coi các tài liệu về ngân sách của chính phủ Bắc Kinh và các tỉnh, các thành phố. Sau cùng, chỉ có chính quyền Thẩm Quyển mới ông tới coi bản ngân sách của thành phố dày 300 trang. Mới đầu họ chỉ cho phép ông Ngô ghi chép, không cho chụp copy tài liệu này. Nhưng sau khi ông phản đối, họ cũng chịu cho chụp. Ông Ngô Tuấn Lương đã thiết lập một địa chỉ lưới (budgetofchina.com) để những “công dân mạng” (netizen) có thể vào đó tham khảo.

Cuộc vận động của Nghiêm Nghĩa Minh đã gây nên một phong trào trên mạng lưới, bao nhiều thanh niên Trung Quốc cùng lên tiếng ủng hộ ông. Phong trào đòi minh bạch công khai đã lan rộng khiến đảng Cộng Sản Trung Quốc phải tìm kế xoa dịu. Cho nên đầu tuần này, ông Mục Hồng (Mu Hong), phó chủ nhiệm Ủy ban Phát triển và Cải tổ là cơ quan phụ trách thi hành kế hoạch kích thích kinh tế, đã tuyên bố rằng ủy ban này sẽ công bố những chi tiêu trong kế

hoạch mới.

Đây là một bước tiến trong cuộc vận động khai mở dân trí của các nhà trí thức Trung Hoa. Họ đang đánh thức đồng bào của họ. Phải tỉnh ngủ. Đừng sợ chính quyền như những bầy tôi sợ vua chúa. Chính mình, những người đóng thuế nuôi nhà nước, là chủ nhân của quốc gia. Các chủ nhân có quyền biết tiền bạc của mình được chi tiêu ra sao.

Năm ngoái, tờ Thanh Niên nhật báo ở Trung Quốc đã nghiên cứu dư luận dân chúng sau khi chính quyền cộng sản làm ra luật về công khai hóa tin tức. Có 77% dân Trung Hoa coi tin tức về tài sản của các quan chức chính quyền là quan trọng muốn biết nhất. Kế đến, họ muốn biết rõ tin tức về những việc tịch thu đất, phá nhà dân, và phản ứng của chính quyền đối với các cuộc biểu tình. Và trong số 3,800 người được phỏng vấn, có 65% cho biết khi nào có luật buộc chính quyền phải công khai, minh bạch, họ sẽ làm đơn yêu cầu biết những tin tức như vậy. Nếu chính quyền không đáp ứng yêu cầu đó thì sao? Có 34% người trả lời nói rằng họ sẽ nhờ báo chí lên tiếng. Điều này cho thấy quyền tự do báo chí quan trọng như thế nào.

Đó là những ước nguyện của người dân, dù ở Trung Quốc hay ở Việt Nam. Giới trí thức cần dẫn đầu phong trào đòi công khai minh bạch. Những hành động đó sẽ góp phần tranh đấu và xây dựng tinh thần dân chủ, không kém gì những cuộc biểu tình đòi quyền sống của người dân xã Trường Yên, huyện Chương Mỹ. Và đây chính là công việc mở mang dân trí mà Phan Châu Trinh đã nêu ra trước đây một thế kỷ. Người dân Trung Quốc cũng như Việt Nam cần ý thức rằng họ là những người đóng thuế lấy tiền nuôi guồng máy cán bộ, công chức, mà bây giờ chỉ nuôi cả một đảng mafia tham nhũng!

<http://www.nguoi-viet.com>



**Logo đấu tranh đòi Công lý, Dân chủ, Nhân quyền (UB Khiếu kiện CSVN)**



# Về chủ nghĩa anh hùng trong "MA CHIẾN HỮU"

**Trần Mạnh Hảo - Thư ngỏ gửi nhà văn Mạc Ngôn**  
**04-03-2009**

Thưa ông Mạc Ngôn, nhà văn quân đội Trung Quốc

Chúng tôi vừa được đọc cuốn truyện "Ma chiến hữu" của ông in ở VN do Trần Trung Hỷ dịch từ cuốn "Chiến hữu trùng trùng", nhà xuất bản Văn Học & Công ty văn hóa Phương Nam ấn hành với lời đề từ (đề dẫn) ở bìa lót và bìa bốn sách, rằng : "Một cách nghĩ khác về chiến tranh. Một cách ca tụng riêng về chủ nghĩa anh hùng. Cuộc đối thoại giữa hai cõi âm và dương, sự vướng lụy giữa con người và ma quỷ..."

Thưa ông Mạc Ngôn, quả là những người dịch và in sách này ở Việt Nam hiểu rất rõ dụng ý của ông, rằng "Ma chiến hữu" là cuốn sách ca ngợi chủ nghĩa anh hùng của binh lính Trung Quốc ngày 17-2-1979 đã tràn hàng vạn quân sang Việt Nam để "dạy cho Việt Nam một bài học" như lời lãnh tụ Đặng Tiểu Bình của các ông phán dạy. Hàng vạn binh lính "anh hùng" của các ông đã dùng đại pháo, xe tăng, AK, dao găm, lựu đạn dạy cho Việt Nam một bài học máu bằng cuộc đại tàn sát dân lành và phá hủy nhiều thành phố làng mạc VN.

Những ngày Trung Quốc phát động cuộc chiến tranh đánh vào Việt Nam ở khắp chiều dài biên giới phía bắc ấy, không biết nhà văn quân đội Mạc Ngôn có đi theo tổng hành dinh tướng Hứa Thế Hữu xem "Hoa quân nhập Việt" hoành tráng dường nào không ? Riêng bản thân chúng tôi, khi nghe tin Trung Quốc đánh Việt Nam, đã bay từ Sài Gòn ra và sớm có mặt ở Lạng Sơn, Cao Bằng, Lào Cai... chứng kiến cuộc chiến tranh xâm lược vô cùng tàn bạo của quân đội các ông chống dân tộc Việt Nam chúng tôi.

Thưa ông Mạc Ngôn, một nhà văn chân chính dứt khoát phải là một nhà văn yêu nước. Là con dân

của một đất nước suốt hàng mấy nghìn năm bị các triều đại phong kiến Trung Hoa thay nhau xâm lược nên chúng tôi đồng cảm sâu sắc với lòng căm thù của nhà văn Mạc Ngôn trước quân đội Nhật hoàng từng xua quân sang xâm lược Trung Quốc trong hầu hết tác phẩm của ông. Ngay trong cuốn "Ma chiến hữu" viết ca ngợi quân đội Trung Quốc xâm lấn VN này, ông cũng vẫn không quên mối thù với quân xâm lược Nhật. Ở tr. 113, trong câu chuyện của các hồn ma lính Trung Quốc, ông viết như sau : "Năm 1938 ấy, quỷ dữ tiến vào đất Trung Nguyên, chúng chiếm Lư Cầu Kiều rồi chiếm Sơn Hải quan, đường xe lửa vượn về đến Tế Nam..."

Khi tiến quân xâm lược Trung Quốc, quân đội Nhật hoàng cũng lấy lý do tự vệ, giống hệt như khi "Hoa quân nhập Việt" tháng 2-1979 bằng mưa pháo, xe tăng và chiến dịch biển người... với lý do là Trung Quốc tự vệ nên phải tiến đánh Việt Nam ! Trong suốt mấy nghìn năm lịch sử, chưa bao giờ có chuyện ngược đời là Việt Nam đe dọa Trung Quốc, mà chỉ thấy quân đội từ Ân, Thương, Tần, Hán, Đường, Tống, Nguyên, Minh, Thanh, Tào Trùng, Tào Cộng đe dọa và xâm lăng Việt Nam mà thôi!

Hắn ông Mạc Ngôn biết rằng cho đến nay, người Trung Quốc chưa nguôi quên hận xâm lăng Nhật Bản từ hơn 70 năm đã qua. Đền nổi, khi các vị thủ tướng Nhật đến thăm đền thờ tướng lĩnh và quân đội Nhật hoàng "hi sinh" ở Tôkyô trong chiến tranh thế giới thứ hai, chính phủ Trung Quốc đã phản ứng rất quyết liệt...

Hành vi xâm lược của Trung Quốc với VN năm 1979 khác gì hành vi đánh chiếm Trung Quốc của quân đội Nhật hoàng 70 năm

xưa? Mối thù với "quỷ dữ" Trung Quốc xâm lăng VN vẫn còn nghìn ngút trong lòng chúng tôi và nhân dân Việt Nam. Cho phép tôi mượn chữ "quỷ dữ" của nhà văn Mạc Ngôn gọi bọn xâm lược Nhật Bản để gọi bọn xâm lược Trung Quốc...

Có một số người đọc "Ma chiến hữu" của ông, chỉ căn cứ vào một câu nói của một hồn ma khi biết Việt-Trung đã nối lại quan hệ hữu hảo : "Tôi càng nghĩ càng cảm thấy mình chết thật oan uổng !" để kết luận tác phẩm này của Mạc Ngôn là tác phẩm phản chiến. Không! Ngay đó, một hồn ma cấp trên đã chỉnh lại lệch lạc của hồn ma cấp dưới bằng giọng điệu rất Trung Quốc như sau : "Trên thế giới này không hề có một tình bạn vĩnh viễn, cũng không hề có một kẻ thù vĩnh viễn. Quan hệ giữa con người là như vậy, quan hệ giữa nước này với nước khác cũng vậy. Mâu thuẫn tích lũy đến một mức độ nào đó tất sẽ đánh nhau, đánh nhau thì tất có dùng. Không đánh nhau thì không có ngày hòa bình hôm nay" (trang 57).

Cuộc chiến tranh Trung Quốc xâm lược và Việt Nam chống xâm lược rõ ràng như ban ngày lại được ông giải thích đơn giản là cuộc "đánh nhau" thôi ư ?

Chúng tôi xin trích một ít đoạn ông Mạc Ngôn ca ngợi người lính anh hùng Trung Quốc đánh Việt Nam qua lời các hồn ma lính : "Ở phía Nam đang đánh nhau" (tr. 17). "Chúc đồng chí lập nhiều công, giết nhiều địch để làm rạng danh quân đội anh hùng" (tr. 17). "Muốn giết được nhiều quân địch phải dựa vào sức lực và súng đạn tối tân" (tr.18). "Một tiểu đoàn của địch chiếm cứ cao điểm Không tên với những vũ khí là súng tiêu liên xung kích, trung liên và pháo cối. Tất cả súng đều là do TQ chế tạo. Vũ khí TQ đối đầu với vũ khí TQ, thắng hay bại là do con người quyết định" (tr.31). "Những đôi mắt lấp ló trong những động đá của kẻ địch dễ dàng nhìn thấy, lặng lẽ điều chỉnh nòng pháo cao xạ" (tr.33). "Năm ngoái có công văn của người sống ghi rằng: những đồng chí tham gia cuộc chiến vừa qua được thưởng huy chương chiến công hạng ba trở lên sẽ được

nhà nước bố trí công tác thích đáng” (tr.93). “Tớ biết cậu là ma, là ma tớ cũng không sợ. Chúng ta có là ma thì cũng phải là ma anh hùng” (tr.152). “Nhắm thật chuẩn bắn cho thật trúng. Mỗi viên đạn tiêu diệt một quân thù” (tr.156). “Cái chết của thằng bạn chí cốt đã khiến tôi phần nộ, tôi căm thù cái kẻ đã bắn chết bạn tôi” (tr.157). “Chúng ta hi sinh là vinh quang, quá khứ chúng ta là vinh quang, lúc này cũng vinh quang, tương lai cũng vẫn cứ vinh quang. Bất kỳ một sự hoài nghi nào về sự vinh quang của chúng ta đều là sai lầm, những sai lầm cực kỳ nghiêm trọng” (tr.171). “Các đồng chí ! Từ những bó hoa tươi trước mộ, từ trong những tác phẩm văn học, từ những đôi mắt đắm đuối nhìn nhau của những người trai trẻ đang yêu, thậm chí từ trên đôi vành tai của những con trâu đang thong thả gặm cỏ một cách yên lành trên biên giới, có thể ngay cả những loài trái cây..., chúng ta đều cảm nhận được rằng nhân dân không hề quên chúng ta. Chúng ta phải là những cây đinh đóng tại nơi này để báo đáp ân tình của nhân dân” (tr.172)...

Chỉ bằng một số dẫn chứng trên đây, ông Mạc Ngôn đã khẳng định chiến tranh xâm lược Việt Nam của Trung Quốc tháng 2-1979 là chính nghĩa; các chiến hữu trùng phùng trong nghĩa trang là những anh hùng được nhân dân đời đời biết ơn !

Thưa nhà văn Mạc Ngôn, giả sử có một nhà văn nổi tiếng của Nhật Bản viết một cuốn truyện ca ngợi lính Nhật hoàng xâm lăng Trung Quốc 70 năm trước là những anh hùng, rằng việc Nhật đánh chiếm Trung Quốc là chính nghĩa như cuốn sách “Ma chiến hữu” này của ông nhằm ca ngợi quân xâm lược nước ông anh hùng khi đánh Việt Nam, thì phỏng ông và chính phủ của ông chắc sẽ nổi trận lôi đình mà lên án nhà văn Nhật này hết lời, rồi bắt chính phủ Nhật phải xin lỗi...

Điều làm chúng tôi kinh ngạc là chính phủ Việt Nam trong dịp kỷ niệm 30 năm ngày Trung Quốc xâm lược Việt Nam, giết hại hàng vạn dân lành, phá hủy hàng chục thành phố thị trấn, đốt cháy hàng vạn ngôi nhà... đã cho phép nhà xuất bản

Văn Học dịch và in cuốn “Ma chiến hữu” của ông ca ngợi lính Trung Quốc xâm lăng là những anh hùng. Trong khi đó chỉ vì một truyện ngắn của nhà văn Vũ Ngọc Tiến đề cập tới cuộc chiến Trung-Việt in trong cuốn truyện “Rồng đá” (Vũ Ngọc Tiến & Lê Mai) mà nhà xuất bản Đà Nẵng bị tạm đóng cửa, ban lãnh đạo nhà xuất bản này bị cách chức.

Thưa ông Mạc Ngôn, là công dân của một đất nước bị Trung Quốc xâm lược năm 1979, gây vô vàn tội ác với đồng bào tôi mà tôi đã chứng kiến tận mắt, chúng tôi cực lực lên án cuốn sách “Ma chiến hữu” của ông và lên án những ai đã tiếp tay ông phổ biến cuốn sách này trên đất nước Việt Nam. Ông vốn là một nhà văn nước ngoài được tìm đọc nhiều ở nước chúng tôi. Nhưng bằng cuốn “Ma chiến hữu” dường như bút danh dễ mến Mạc Ngôn của ông đang biến thành Nhân Ngôn rồi đó, thưa ông!! ●●●●●●●●

hiện nay là thái độ hoà hợp hoà giải, hợp tác đầu tư, để dần dần chuyển hoá dân chủ cho Việt Nam như Nga và Đông Âu đã thực hiện trong thập niên vừa qua. Nga và Đông Âu đã đem lại dân chủ cho xứ sở họ, không cần có một cuộc Cách Mạng nào, tại sao những người Việt Quốc Gia cứ khư khư muốn chiến đấu, cách Mạng lật đổ Cộng Sản?

Lý tưởng Quốc Gia có còn ăn khách không và CS có còn là CS không, chúng tôi đã có dịp bàn đến trong bài LÀN RANH DÂN CHỦ VÀ KHÔNG DÂN CHỦ. Nga và Đông Âu có dùng đến cuộc Cách Mạng để loại bỏ ý thức hệ CS, đem lại dân chủ, tự do và nhân bản cho xứ sở họ không, đó là điều chúng tôi muốn cùng bàn với quý vị ở đây.

A- Trước hết trong tiến trình chuyển hoá dân chủ từ chế độ CS, dân Romania đã phải dùng đến vũ lực, gây đổ máu để lật đổ chế độ CS ngoan cố của Ceaucescu, bắt chấp lòng phần uất cực độ của người dân,

# CÁCH MẠNG hay ? không CÁCH MẠNG ?

-----ở NGA và ĐÔNG ÂU-----

*Ts Nguyễn Học Tập*

*Nhân kỷ niệm 20 năm chế độ CS tại Liên xô và Đông Âu sụp đổ (1989), chúng tôi xin đăng lại bài của Tiến sĩ Nguyễn Học Tập, một chuyên gia luật học và là một chiến sĩ nhân quyền tại Ý.*

Mấy lúc gần đây không thiếu ít nhiều dư luận cho rằng cuộc chiến đấu của những người Quốc Gia chống lại Cộng Sản, để mong đem lại dân chủ, tự do và nhân quyền cho đất nước là hành vi của những người quá khích, không còn hợp thời. Lý tưởng và thể chế Quốc Gia không còn ăn khách và Cộng Sản hiện nay không còn là Cộng Sản nữa. Các chiến hạm Mỹ đã vào hải cảng Cam Ranh và thương cảng Sài Gòn rồi còn gì. Thái độ cần có

ai trong chúng ta cũng còn nhớ.

Đó là một cuộc Cách mạng, không khác gì tinh thần và phương thức của cuộc Cách mạng Pháp 1789. Chúng ta không cần bàn cãi. Nhưng tiến trình chuyển hoá dân chủ ở Nga và các Quốc gia Đông Âu khác không phải là tiến trình "hoà hợp hòa giải, hợp tác đầu tư" để dần dần chuyển hoá dân chủ, như nhiều bậc thức giả chủ trương.

B- Ở Nga không phải do tiến trình "hòa hợp hòa giải, hợp tác đầu tư" của những người không CS hợp tác với CS, mà tự nhiên người CS từ bỏ ý thức hệ của họ, làm cho Nga trở thành dân chủ. Có chăng Nga trở thành một Quốc gia Dân chủ, do chính Tổng Thống Boris Eltsin tuyên bố đặt Đảng CS và ý

thức hệ CS ra ngoài vòng pháp luật, khi ông lên nắm Chính quyền.

Hành động của Tổng Thống Boris Eltsin là nhất búa cuối cùng phá sập toà nhà CS, mà chính Tổng Thống Michael Gorbachov đã làm cho lung lay tận gốc rễ với chính sách Glasnost và Perestroika (trong sáng và đổi mới), chống lại những ung nhọt, gian trá, thối nát, lạm quyền, độc tài, phi nhân bản là bản chất của CS.

Boris Eltsin tung nhất búa cuối cùng để phá sập, Michael Gorbachov đưa hai hai chính sách để lay chuyển tận gốc rễ, là vì hai vị được cả khối dân chúng Nga đứng phía sau bất mãn phần nộ chống lại ý thức hệ xuẩn động, độc tài và phi nhân, kèm hãm dân tộc họ trong nghèo đói và ngu dốt suốt trên 70 năm Xã Hội Chủ Nghĩa Vĩ Đại và CS Đại Đồng.

Trong thời gian của Boris Eltsin và Michael Gorbachov dân chúng Nga ngu dốt và nghèo đói đến độ Tổng thống Gorbachov phải đến Ý cầu cứu: "Không có sự giúp đỡ của các bạn, chúng tôi không biết làm sao qua khỏi mùa đông này" (Corriere della Sera, 19-11-1991). Một Cộng hoà Liên bang Xô viết với dân số đông gấp 5 lần dân số Ý, diện tích hơn 8 lần diện tích Ý, với tài nguyên giàu có vào bực như thế giới kê cả dầu hỏa, vàng và kim cương. Vậy mà Tổng thống Cộng hoà Liên bang Xô viết phải đến Ý cầu cứu để khỏi chết đói! Ý thức hệ CS đàn độn trên 70 năm đã làm cho dân chúng Cộng hoà Liên bang Xô viết đói khổ và ngu dốt là vậy.

Michael Gorbachov đã làm cho lung lay tận gốc rễ chế độ CS Nga, và Boris Eltsin đã tung nhất búa cuối cùng, đặt Đảng CS và ý thức hệ CS ra ngoài vòng pháp luật. Ở Nga có Cách Mạng để đập đổ ý thức hệ CS để xây dựng dân chủ hay không? Hỏi để chúng ta trả lời.

C- Ở **Tiếp Khắc**, ngay từ những năm trước khi CS ở Đông Âu sụp đổ, trong dân gian người ta đã chuyển tay nhau *Hiến chương Tiếp Khắc*, do nhà văn Vaclav Havel và một ít nhà trí thức khác soạn thảo, để nói lên quyền người dân trong đất nước của họ và tư cách làm

người phải có của một con người. Trước thời cơ chế độ CS lung lay ở Liên Bang Xô Viết, người dân càng năng nổ hơn, học hỏi tinh thần dân chủ và nhân bản của Hiến chương.

Và rồi qua một cuộc đầu phiếu, dân chúng Tiếp Khắc đã đồng thuận chấp nhận Hiến Chương để loại bỏ đi ý thức hệ phá sản, độc tài và đề tiện hóa con người được người Nga đem vào, khi đoàn thiết giáp Nga xông vào cưỡng chiếm Tiếp Khắc trong thập niên 50. Người cha sinh ra *Hiến Chương Tiếp Khắc* được bầu lên chức Tổng Thống, *Tổng Thống Havel*. Dân chúng Tiếp Khắc có phát động cuộc Cách Mạng không, để chuyển hoá dân chủ quốc gia của họ? Hỏi để chúng ta trả lời.

D- Công cuộc chuyển hóa dân chủ của dân **Ba Lan** cũng lâu dài và cam go không kém, so với dân Nga và dân Tiếp Khắc. CS chủ trương Đảng và Nhà Nước là của giới công nhân, thì Liên đoàn lao động *Solidarnosc* (Đoàn Kết) ra đời.

Đảng và Nhà Nước không thể đàn áp những đòi hỏi chính đáng của Liên Đoàn để bảo vệ quyền lợi của thợ thuyền. Ý thức quyền lợi chính đáng của giới thợ thuyền và quyền sống xứng đáng với nhân phẩm con người được giới quyền công giáo yểm trợ, như là được vị Giám mục Cracovia lúc đó nâng đỡ.

Tư tưởng quyền được hưởng lương bổng tương xứng và điều kiện làm việc, địa vị trong xã hội xứng đáng với nhân phẩm con người được *Solidarnosc* phổ biến trong dân chúng, và được vị Giám Mục Cracovia, một ít năm sau trở thành *Đức Giáo Hoàng Gioan-Phaolô II*, bênh vực và hỗ trợ.

Ở vào thời điểm CS Nga và Đông Âu bị lung lay, *Solidar-nosc* liên hiệp với dân chúng, tạo ra chính đảng, tranh cử và thắng cử, trút phé *Jaruzelsky* và người lãnh đạo *Solidarnosc* lên làm Tổng Thống, *Tổng Thống Lech Walechsa*. Dân chúng Ba Lan có "hòa hợp hòa giải, hợp tác đầu tư" với CS hay chuyển hóa dân chủ xứ sở họ bằng Cách Mạng? Hỏi để chúng ta trả lời.

E- Tiến trình tiến đến dân chủ của dân **Đông Đức** cũng cho chúng ta một mẫu gương. Theo nguyên

tắc, các nước Xã Hội Chủ Nghĩa anh em có nhiều giao tiếp dễ dàng với nhau. Biên giới giữa *Đông Đức - Tiếp Khắc và Tiếp Khắc - Hung Gia Lợi* là những biên giới được người dân trong các nước Xã Hội Chủ Nghĩa anh em qua lại dễ dàng.

Cho đến thập niên '80, dân Tây Đức không hề liên lạc "hòa hợp hòa giải, hợp tác đầu tư" gì với Đông Đức. Đông và Tây Đức bị ngăn cách bằng bức tường Bá Linh mà ai trong chúng ta cũng nghe nói tới.

Trong khi đó thì Tây Đức và Tiếp Khắc, Tây Đức và Hung Gia Lợi, cũng như Hung Gia Lợi và Áo có liên hệ thương mại với nhau. Tiếp Khắc cũng như Hung Gia Lợi rất thềm liên lạc với Tây Đức vì hàng hóa Tây Đức là hàng hoá có phẩm chất rất cao và đồng Mark (DM) của Tây Đức ở Âu Châu ai cũng quý trọng, như là đối với các nước Đông Âu như Tiếp Khắc, Hung Gia Lợi.

Người Đông Đức được tự do đến Tiếp Khắc và Hung Gia Lợi, là các nước Xã Hội Chủ Nghĩa anh em, như đã nói. Người Đông Đức đến Tiếp Khắc và Hung Gia Lợi gặp được xe Volkswagen, Mercedes bóng loáng, so với xe Brabant con cóc chạy xịt khói mịt mù của họ; đồng DM của Tây Đức được trị giá như vàng so với đồng bạc giấy lộn không ai muốn của họ; họ cũng được biết mức sống dân chủ nhân bản của người Tây Đức so với mức sống kèm kẹp, bị công an Đông Đức ngược đãi của họ.

Người Đông Đức đến Tiếp Khắc và Hung Gia Lợi càng lúc càng đông, lúc đầu đến để mua đồ Tây Đức, rồi tìm cách ở lại để sinh sống. Đến các năm 89-90, số người Đông Đức đến Hung Gia Lợi lên đến trên 30.000 người, tụ họp gần biên giới Hung Gia Lợi và Áo, với chủ đích mượn đường đến Áo và từ Áo qua sinh sống ở Tây Đức.

Tình trạng cung cấp thức ăn, thuốc men và vệ sinh cho những người Đông Đức ở biên giới Hung Gia Lợi-Áo trở nên khẩn trương và ngột ngạt, Chính quyền Hung Gia Lợi yêu cầu Áo mở công để giải quyết. Sau một ít ngày do dự và được *Tổng Thống Helmut Kohl* bảo

đảm chấp nhận số người di tản, Áo mở toang biên giới và đoàn người tuôn vào Áo để qua Tây Đức.

Trước tin biên giới đến Tây Đức được thông thương, dân chúng Đông Đức bằng mọi phương tiện, kể cả xe đạp, vượt biên giới Tiệp Khắc để đến Hung Gia Lợi, rồi Áo và Tây Đức. Chính Quyền Đông Đức của Honecker đành bó tay. Và rồi dân chúng phá vỡ luôn cả bức tường Bá Linh để ulla thẳng sang Tây Đức, dùng búa và gậy đập chết luôn cả lính canh tường. Dân chúng Đông Đức có làm Cách Mạng không? Hỏi để chúng ta trả lời.

Nếu hiểu Cách Mạng là dùng vũ lực để đập đổ, tạo nên máu và nước mắt như nhóm Jacobins đã đem lên máy chém chế độ quân chủ Pháp 1789, chúng ta có thể quả quyết rằng các quốc gia Nga và Đông Âu không chuyên hoá dân chủ đất nước họ bằng Cách Mạng.

Ngược lại, nếu hiểu rằng Cách Mạng là - nhận thức được những sai trái của ý thức hệ và những lạm dụng, hành xử quyền bính độc tài và phi nhân của chế độ CS - từ đó quyết định khai trừ CS- và chấp nhận lý tưởng dân chủ, tự do và nhân bản làm định hướng tổ chức lại Quốc Gia của mình trong tương lai, chúng ta có thể xác tín rằng Nga và các quốc gia Đông Âu đều xây dựng lại xứ sở của họ bằng Cách Mạng.

Trong tất cả các trường hợp được đề cập, người dân Nga và Đông Âu làm Cách Mạng, bởi vì họ được hiểu biết lý tưởng cao đẹp, đáp ứng lại ước vọng con người của thể chế dân chủ và nhân bản. Phổ biến cho người dân biết lý tưởng sống xứng đáng với nhân phẩm con người của thể chế dân chủ nhân bản là điều cần thiết phải làm đối với những ai muốn chuyển hoá dân chủ cho đất nước.

Không có Cách Mạng bằng vũ lực như Cách mạng Pháp 1789, hay bằng ý thức và áp lực như các Quốc Gia Nga và Đông Âu đã làm, chế độ CS độc tài, bám chặt lấy quyền lực tự bản thể không bao giờ cho phép chúng ta đem lại dân chủ, tự do và nhân bản cho quê hương.

Chủ trương "hoà hợp hòa giải, hợp tác đầu tư" với CS độc tài, bám

chặt lấy quyền lực tự bản thể, mong CS tự thay đổi, tự giải thể, để chúng ta chuyển hoá dân chủ cho đất nước là - lối suy nghĩ quá đơn sơ, - làm lợi cho CS, phản bội dân tộc, - không tương, nếu không muốn nói là có hậu ý bất chính: làm tay chân cho CS, bị CS mua chuộc.

Nga, Đông Đức và các Quốc gia Đông Âu vừa thoát giấc mơ kinh hoàng, giấc mơ trong đó nhân phẩm con người bị chà đạp và người dân sống trong ngu dốt và đói rách. Họ vừa thức tỉnh để xây dựng lại đất nước trong dân chủ nhân bản. Đông Đức hiện nay đã hội nhập vào Cộng hoà Liên bang Đức. Và một vài tháng nữa đây, một số các Quốc gia Đông Âu vừa kể (chúng tôi đang viết những dòng này ở năm 2000), cùng với các Quốc gia khác trong vùng, sẽ hội nhập vào Cộng đồng Âu Châu, vào mức sống thịnh vượng của các Quốc gia Tây Âu và vào cuộc sống trong đó nhân phẩm con người được Hiến pháp bảo đảm và đặt lên tầm mức quan trọng hàng đầu trong đồ án tổ chức Quốc gia: "Nhân phẩm con người bất khả xâm phạm... Mọi quyền lực Quốc Gia có bốn phận nhận biết và bảo vệ nhân phẩm đó" (Điều 1, đoạn 1 Hiến pháp 1949 Cộng hoà LB Đức).

Người dân Nga và Đông Âu đã vượt thoát con ác mộng để tiến đến vùng ánh sáng nhân phẩm tối thượng của con người được tôn trọng, không phải bằng thái độ thụ động nằm ngủ trong giấc mơ "hoà

hợp hòa giải, hợp tác đầu tư", "mời đại diện chính quyền CS đến thuyết trình trong các buổi họp về nhân quyền" để hợp tác với ý thức hệ phi nhân, mà ý thức quyền và địa vị cao cả của con người và đứng ra hành động, dẹp đi ý thức hệ phi nhân và độc tài CS. Gương của người dân Nga và Đông Âu cũng là con đường đang trải ra trước mắt cho dân tộc Việt Nam.

Không làm Cách Mạng, chắc chắn dân chúng Nga và Đông Âu đến nay vẫn còn trong tình trạng ngu dốt và đói rách, không có viễn ảnh gì hội nhập vào Cộng đồng Âu Châu, tôn trọng phẩm giá con người và thịnh vượng văn minh. Không làm Cách Mạng, dẹp bỏ đi chế độ và ý thức hệ phi nhân Marx-Lenin của CSVN, dân chúng Việt Nam vẫn còn bị "xuất khẩu nô lệ", thiếu nữ và trẻ em gái 6-7 tuổi còn bị bán làm nô lệ tình dục cho các nước láng giềng, hàng trăm thiếu nữ vẫn còn bị "Đảng và Nhà Nước mình, đỉnh cao trí tuệ" câu kết với bọn môi giới, phải đứng sắp hàng trần truồng ở Singapore để khác hàng sờ mó, nắn bóp lựa chọn để mua, như mua heo, trâu bò, súc vật.

"Trong ý thức hệ CS không có con người" (P. Hertz S.J., La Nuova Costituzione Sovietica, in Civiltà Cattolica, 1978, 40). Người VN còn đợi gì nữa mà không làm Cách Mạng, dẹp bỏ đi chế độ và ý thức hệ đã và biến đồng bào mình thành heo, trâu bò, súc vật ? ◆◆◆◆◆

## ĐỨNG LÊN

Đồng bào ơi, hãy đứng lên !  
 Đập tan áp bức bạo quyền bấy nay.  
 Phẫn hai thể kỷ đọa đầy  
 Quê hương khốn khổ đắng cay lắm rồi!  
 Đứng lên anh chị em ơi  
 Cứu dân, cứu nước, cứu đời, cứu ta,  
 Dựng nền tự chủ nước nhà  
 Cho cây độc lập nở hoa nhân quyền.  
 Đứng lên đập đổ gông xiềng  
 Bao năm đè nặng lên trên cuộc đời!  
 Đứng lên mà cứu giống nòi  
 Xin đừng lẫn lữa đợi người cứu ta!  
 Đứng lên cho đá trở hoa  
 Cho dân tộc với sơn hà hồi sinh!  
 Đứng lên mà dựng công trình  
 Kia xem thế giới chuyển mình vươn cao!

**Ngô Minh Hằng**



# Sau 64 năm mở lại vụ án PHẠM QUỲNH

## Sơn Tùng

Không có Công lý, khi kẻ giết một người thì bị trừng phạt, có khi phải đền mạng, còn kẻ giết hàng triệu người lại được đúc tượng, xây lăng, ướp xác.

Theo lời một số nhân chứng và thân nhân ông Phạm Quỳnh, ông đã bị lực lượng vũ trang Việt Minh bắt giữ ngày 23-8-1945 tại Huế và bị giết chết ngày 6-9-1945 tại khu rừng Hắc Thú thuộc tỉnh Quảng Trị, nằm về phía bắc thành phố Huế.

Ông đã bị đập vỡ sọ bằng cuộc và vùi thây dưới một giao thông hào cùng với hai nạn nhân khác là Ngô Đình Khôi, anh cố Tổng thống VNCH Ngô Đình Diệm, và người con trai Ngô Đình Huân.

Mười một năm sau, 1956, do sự chỉ dẫn của một nhân chứng, thân nhân của các nạn nhân mới tìm được nơi chôn xác và cải táng. Theo thân nhân ông Phạm Quỳnh, di cốt của ông đã không còn nguyên vẹn và chỉ được xác nhận nhờ cặp kính cận thị, vật bất ly thân của ông.

### Nhưng, Phạm Quỳnh là ai?

Có thể nói rằng không người Việt Nam có văn hóa nào không biết Phạm Quỳnh, hay không nghe tên ông. Vì học giả Phạm Quỳnh là ngôi Sao Bắc Đẩu của văn hóa Việt Nam tiền bán Thế kỷ 20. Vì nhà báo Phạm Quỳnh là người đã khai đường mở lối cho nền báo chí Việt Nam. Vì nhà cai trị Phạm Quỳnh trong phẩm trật Thượng Thư triều đình Huế là người có lòng yêu nước, có tầm nhìn xa và có đầu óc cách mạng. Viết về sự nghiệp của ông cần nhiều pho sách, và không phải là mục đích của bài viết này, xin hẹn để một dịp khác.

Mục đích của bài viết này là đi tìm thủ phạm đã giết Phạm Quỳnh,

những chính phạm đã gây ra tội ác này - không chỉ với bản thân Phạm Quỳnh mà còn với dân tộc Việt Nam, và với nhân loại. Thật vậy, trong tội ác này các thủ phạm không chỉ giết Phạm Quỳnh mà còn hủy diệt một tinh hoa của đất nước Việt Nam, và loại trừ một thành viên ưu tú trong cộng đồng nhân loại.

Trong vụ án này có chính phạm và những tòng phạm, hay nói cách khác, kẻ ra lệnh và người thi hành. Ngày nay, mọi người đều biết lực lượng vũ trang của Việt Minh tại Huế vào năm 1945 đã bắt và giết Ph. Quỳnh. Nhưng, ai là kẻ ra lệnh?

Việt Minh lúc ấy là tên tổ chức kháng chiến chống Pháp dưới quyền chỉ huy và điều khiển của Đảng Cộng sản Việt Nam do Hồ Chí Minh lãnh đạo. Những người theo Việt Minh lúc đầu hầu hết là những người yêu nước đã đáp lời kêu gọi của Hồ Chí Minh để tham gia kháng chiến, đánh đuổi thực dân Pháp, giành lại độc lập cho Việt Nam. Không mấy ai biết “kháng chiến, chống Pháp” chỉ là một chiêu bài được Đảng CSVN dùng để cướp chính quyền, cai trị toàn lãnh thổ Việt Nam dưới thể chế độc tài cộng sản. Vì vậy, CSVN đã thẳng tay diệt trừ những cá nhân và những thành phần có thể là chướng ngại vật trên đường tiến tới quyền lực và củng cố quyền lực của họ, trong đó có những người ở ngoài và cả ở trong hàng ngũ kháng chiến.

### Đó là lý do vì sao Phạm Quỳnh bị giết.

Phạm Quỳnh không phải là người xa lạ với Hồ Chí Minh. Ngoài việc ông là một nhân vật rất nổi tiếng thời bấy giờ, về văn hóa cũng như chính trị, Phạm Quỳnh đã có

những giao tiếp cá nhân với Hồ Chí Minh từ thời Pháp thuộc khi phong trào giành độc lập đang nhen nhúm trong giới được gọi là “sĩ phu” thời ấy. Trong cuốn nhật ký do chính tay Phạm Quỳnh ghi chép vào thời gian ông sang Pháp năm 1922, ông có ghi vắn tắt gặp Hồ Chí Minh (lúc đó còn mang bí danh Nguyễn Ái Quốc) hai lần, một lần vào ngày 13-7-1922: “Ăn cơm an-nam với Phan Văn Trường và Nguyễn Ái Quốc ở nhà Trường”, một lần vào ngày 16-7-1922: “Ở nhà. Trường, Ái Quốc và Chuyền đến chơi.” (Chuyền là Nguyễn Thế Truyền).

Trong nhật ký, ông chỉ ghi vắn tắt, không nói rõ chi tiết hay nội dung những câu chuyện trao đổi, có thể vì không muốn là bằng cứ để tự buộc tội mình một khi lọt vào tay mật thám Pháp, nhưng chắc chắn không phải những người này gặp nhau chỉ để đánh chén hay nói chuyện trời mưa trời nắng. Sau này, trong thiên “Hành trình Nhật ký”, ông ghi rõ thêm là có “nói chuyện nước nhà” với “mấy ông chí sĩ”. Qua những câu chuyện ấy, Hồ Chí Minh đã biết tư tưởng và quan điểm chính trị của những người đối thoại, trong đó có Phạm Quỳnh.

Hai mươi một năm sau, tình hình Việt Nam chuyển động mạnh do ảnh hưởng của trận Thế Chiến II ở vào giai đoạn chốt mà Quân Phiệt Nhật đang làm bá chủ miền Đông Á, trong đó có Việt Nam, hắt cẳng Pháp khỏi thuộc địa Đông Dương, nhưng chính Nhật cũng đang trên đường bại trận.

Các đảng phái chính trị, những người Việt Nam yêu nước đều rộn rịp hoạt động để chuẩn bị nắm thời cơ. Khi ấy, Phạm Quỳnh đang là Thượng thư Bộ Lại, một chức chưởng tại triều đình Huế thời ấy có thể xem như thủ tướng, đã có cái nhìn chính xác và thực tế về tương lai nước Việt Nam. Theo nhân chứng Hoàng Tâm V.T., lúc ấy là Tri phủ Quận Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, trong một lần đi kinh lý các tỉnh miền Trung, ngày 22-1-1945, Thượng thư Bộ Lại Phạm Quỳnh đã nói với ông trong phòng riêng như sau: “Này ông phủ, chiến tranh ở Âu Châu đã đến độ chấm dứt và ở



Thái Bình Dương chiến tranh cũng đã vào thời kỳ kết thúc. Đây là vận hội tốt cho rất nhiều nước bị trị được trả tự do. Nhưng ta không nên nghĩ rằng tự do ấy sẽ được hiến dâng cho ta trên khay bạc, mâm vàng. Ta phải tranh đấu nhiều, ông hiểu tôi muốn nói tranh đấu nhiều là sao rồi, đó là tranh đấu quyết liệt và toàn diện...”

Tuy nói vậy, Phạm Quỳnh chỉ làm nhiệm vụ của một nhà cai trị của triều đình Huế dưới quyền Vua Bảo Đại. Không có tài liệu hay nhân chứng nào cho thấy ông có những hoạt động liên hệ đến một đảng phái hay phe nhóm nào.

Những tháng đầu năm 1945 tình hình Việt Nam có những biến chuyển lớn khi Nhật đảo chính Pháp, lật đổ chế độ thuộc địa ở Đông Dương ngày 9-3-1945 và tuyên bố trả độc lập cho ba nước Việt, Miên, Lào trên bán đảo này để gia nhập khối Đại Đông Á do Nhật đứng đầu.

Theo hồi ký “Con Rồng Việt Nam” của Bảo Đại, ngày 11-3-1945 Vua Bảo Đại và Thượng thư Bộ Lại Phạm Quỳnh đã cùng toàn thể thượng thư nội các Nam triều ký vào bản “Tuyên ngôn độc lập” do Phạm Quỳnh soạn thảo, hủy bỏ tất cả các hiệp ước Pháp-Việt trước đó. Một tuần sau, ngày 19-3, nội các Nam triều từ chức. Vua Bảo Đại giao cho Học giả Trần Trọng Kim lập chính phủ Việt Nam độc lập đầu tiên để hợp tác với Nhật sau khi tham khảo ý kiến nhiều người. Phạm Quỳnh không giữ chức vụ gì trong nội các mới và trở về ở tại tư thất Hoa Đường nằm trên bờ sông An Cựu, Huế. Chính tại ngôi biệt thự này, ông đã bị Việt Minh bắt và đưa đi thủ tiêu.

Trước đó, Đảng CSVN do Hồ Chí Minh đứng đầu núp dưới tên Mặt Trận Việt Minh đã lợi dụng khoảng trống quyền lực sau khi Nhật đầu hàng (14-8) và chính phủ Trần Trọng Kim tê liệt, cướp chính quyền tại Hà Nội ngày 19-8-1945 và đòi Vua Bảo Đại thoái vị. Tuy đã đầu hàng nhưng quân đội Nhật tại Việt Nam chưa bị giải giới, còn nguyên sức mạnh và có thể dẹp tan cuộc đảo chính của Việt Minh với

lực lượng vũ trang thô sơ, nhưng Vua Bảo Đại đã không chấp nhận đề nghị của viên đại sứ Nhật tại Huế vì sợ gây nội chiến. Do đó, nội các Trần Trọng Kim tuyên bố giải tán sau khi họp phiên cuối cùng ngày 23-8-1945. Hai ngày sau, 25-8, Vua Bảo Đại ra chiếu thoái vị và ngày 30-8 trao quốc ấn và bảo kiếm cho phái đoàn đại diện Việt Minh do Trần Huy Liệu cầm đầu tại cửa Ngọ Môn, và tuyên bố: “Thà làm dân một nước độc lập còn hơn làm vua một nước nô lệ.”

Câu nói hay đẹp ấy không biết ai mớm cho nhà vua thiếu trách nhiệm với đất nước đã hợp pháp hóa chính quyền Việt Minh do cộng sản cầm đầu chẳng khác nào “giao trứng cho ác”, trong lúc những người quốc gia yêu nước bị ruồng bỏ và tàn sát. Trong đó có Phạm Quỳnh, cựu Thượng thư Bộ Lại của triều đình Bảo Đại.

Dựa theo những nguồn tin xác thực, nhà viết sử Trần Gia Phụng thuật lại như sau trong bài “Trường hợp Phạm Quỳnh”: “Trong khi đó, lấy cớ tìm kiếm vũ khí còn tàng trữ tại nhà các vị có chức quyền trước đây, Việt Minh cho người lục soát biệt thự ‘Hoa Đường’ ngày 23-8-1945. Tuy không tìm được gì, họ vẫn ‘mời’ Phạm Quỳnh và người con rể là Nguyễn Tiến Lãng đi ‘hợp’ với Ủy ban cách mạng Trung Bộ đóng ở tòa Khâm sứ Pháp cũ. Đây là thủ thuật bắt người của chính quyền cộng sản rất mới lạ lúc đó, và rất quen thuộc với người Việt Nam sau này. Có lẽ cần chú ý việc Phạm Quỳnh về trí sĩ mà không phòng thân, hoặc không lo tìm đường mà trốn tránh, ngay cả sau khi Việt Minh đảo chính, chứng tỏ bản thân Phạm Quỳnh nghĩ rằng ông chẳng phải là tay sai của Pháp để phản dân hại nước, và ông cũng chẳng theo một đảng phái chính trị nào, nên chỉ có gì phải sợ để đề phòng. Nếu quả thật ông là tay sai của Pháp thì ông đã cao bay xa chạy, và Việt Minh không dễ bắt được ông như vậy.

“Nguyễn Tiến Lãng bị giam riêng, không cùng chỗ với nhạc gia. Ông Lãng và gia đình không biết tin tức gì của Phạm Quỳnh, cho đến những ngày Việt Minh sửa soạn đưa

ông Lãng ra tòa, nhóm họp tại Điện Thái Hòa vào khoảng đầu năm 1946, thì báo chí Việt Minh công bố rằng ông Phạm Quỳnh, cùng ông Ngô Đình Khôi và con trai trưởng đang làm thông ngôn cho Nhật là Ngô Đình Huân, đã bị xử tử hình, nhưng không cho biết ngày giờ các ông bị giết, cũng như đã chôn các ông ở đâu. Về sau, gia đình mới được biết Phạm Quỳnh đã bị giết ngày 6-9-1945 tại vùng cách Huế khoảng 20 cây số. Có lẽ cần ghi nhận thêm lúc bấy giờ, chủ tịch Ủy ban khởi nghĩa của phong trào Việt Minh ở Huế là Tố Hữu.”

Tiếp xúc với người viết tại nhà ông ngày 18-7-2007, ông Phạm Tuấn xác nhận những điều trên đây và nhấn mạnh di cốt của thân phụ ông không còn đầy đủ, sợ bị nứt một đường dài, và chỉ nhận ra được do cặp kính cận gãy gọng.

Trong cuốn “Hồi ký người lính già”, Đại tá (CSVN) Đặng Văn Việt có nói đến việc ông Phạm Quỳnh đã bị bắt và giết như thế nào, nhưng cũng chỉ nói một nửa sự thật, phần sự thật được cho phép nói. Nhưng “tòa” nào đã xử và kết tội ông Phạm Quỳnh? Những ai ngồi xử và diễn ra tại đâu? Ngày nào? Hay, ai đã ra lệnh giết Phạm Quỳnh?

Ông Trần Gia Phụng lưu ý người đọc: “Phạm Quỳnh bị bắt ngày 23-8-1945, và bị giết ngày 6-9, nghĩa là ông không bị nhóm Việt Minh địa phương Huế giết liền khi họ nổi dậy. Ông bị giam giữ một thời gian rồi mới bị giết sau khi nhóm Trần Huy Liệu đến Huế dự lễ thoái vị của Vua Bảo Đại. Khi có sự hiện diện của đại diện trung ương, các cán bộ Việt Minh địa phương không dám tự tiện ra tay, mà chắc chắn phải có ý kiến của trung ương. Nhóm Trần Huy Liệu cũng không thể tự quyết định được việc này. Như vậy phải chăng chính nhóm Trần Huy Liệu đã đem lệnh từ Hà Nội vào Huế giết P. Quỳnh? Và lệnh đó từ đâu, nếu không phải là từ Hồ Chí Minh?”

Theo hồi ký viết năm 1992 của bà Phạm Thị Thúc, người con gái của Phạm Quỳnh, sau khi Phạm Quỳnh bị giết, bà cùng người chị là Phạm Thị Giá đã ra Hà Nội gặp Hồ Chí Minh qua sự giúp đỡ của người

cận vệ của ông ta là ông Vũ Đình Huỳnh. Bà Thức cho biết Hồ Chí Minh chối, không nhận đã ra lệnh giết Phạm Quỳnh và đổ tội cho cán bộ địa phương. Họ Hồ bảo: “Hồi ấy tôi chưa về... Và trong thời kỳ khởi nghĩa quá độ và có thể có nhiều sai sót đáng tiếc.”

### Sự thật ra sao?

Nếu ngày 6-9-1945 Hồ Chí Minh “chưa về” thì ai đọc “tuyên ngôn độc lập” tại Hà Nội ngày 2-9-1945? Ai ra lệnh cho bộ máy tuyên truyền của nhà nước cộng sản trong nhiều năm trời sau đó vu cáo Phạm Quỳnh là “Việt gian”, tay sai thực dân Pháp, và bôi xóa tên Phạm Quỳnh trong văn học sử Việt Nam?

Nếu Phạm Quỳnh chỉ là nạn nhân của “nhiều sai sót đáng tiếc” thì Tố Hữu, kẻ nắm chức chủ tịch Ủy ban khởi nghĩa của Việt Minh ở Huế lúc giết Phạm Quỳnh không thể thẳng tiến đều đều trên nấc thang đảng CSVN để sau này lên đến phó thủ tướng.

Vì vậy, câu trả lời của Hồ Chí Minh chỉ là một lời nói dối sống sượng. Nó còn cho thấy thái độ coi mạng người như cỏ rác của kẻ cầm đầu Đảng CSVN, xem việc giết người chỉ là “sai sót đáng tiếc” rồi thôi, không điều tra, không trừng phạt kẻ có tội, không phục hồi danh dự và bồi thường cho nạn nhân. Không khác nào chuyện bắt của dân con gà, con vịt.

Thật ra, Phạm Quỳnh không phải là nạn nhân của “nhiều sai sót đáng tiếc... trong thời kỳ khởi nghĩa quá độ”. Ông đã là một trong hơn một triệu nạn nhân của chính sách tàn bạo được hoạch định từ cấp cao nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong bản danh sách đen ấy, có lẽ Phạm Quỳnh đã được xếp hạng “ưu tiên” vì những lý do đặc biệt.

Mặc dù không có hành động nào chống lại Việt Minh lúc ấy, Phạm Quỳnh được coi là mối nguy cho chính quyền non yếu của Hồ Chí Minh trong giai đoạn sơ khai vì ông đang là người có uy tín rất lớn với mọi giới trong xã hội Việt Nam, lại có tài năng lãnh đạo và cai trị mà Hồ Chí Minh biết rõ điều ấy do thành tích của ông và qua sự giao tiếp cá nhân như đã nói ở phần trên.

Và điều quan trọng hơn cả, cũng qua giao tiếp cá nhân, Hồ Chí Minh biết rõ Phạm Quỳnh không chấp nhận chủ nghĩa cộng sản và không thể khuyến dụ.

Khi bị giết, Phạm Quỳnh mới 53 tuổi - cái tuổi chín mùi của tài năng, sung mãn sinh lực và già dặn kinh nghiệm.

Đó là lý do vì sao Hồ Chí Minh không giết Vua Bảo Đại mà lại giết cựu Thượng thư Phạm Quỳnh. Trong cuộc “cách mạng tháng mười” năm 1917 tại Nga, bọn cộng sản Bôn-sê-vích, đàn anh và đồng chí của Hồ Chí Minh, không chỉ giết Sa Hoàng Nicolai II mà còn tàn sát cả gia tộc vua, giết luôn cả tôi tớ của hoàng gia. Dưới mắt Hồ Chí Minh, Bảo Đại là một kẻ vô hại, dù đang làm vua nhưng chỉ ngồi làm vì trên ngai vàng, không có tài năng gì và chỉ thích ăn chơi, nhu nhược, không thể lãnh đạo một lực lượng đối nghịch nào chống lại cộng sản. Nhưng, Phạm Quỳnh thì có thể bất cứ lúc nào trở thành một kẻ thù nguy hiểm. Hồ Chí Minh đã nhận xét không sai về Vua Bảo Đại. Sau khi thoái vị, trao quyền cho Hồ Chí Minh, công dân Vĩnh Thụy vui vẻ nhận chức “cố vấn tối cao” và đi Hong Kong nghĩ mát.

Với Phạm Quỳnh, Hồ Chí Minh còn có một lý do thầm kín khác để cần phải trừ khử. Hồ Chí Minh tự biết thua kém Phạm Quỳnh về mọi mặt, và ngược lại, Phạm Quỳnh cũng biết rõ quá khứ u ám của Hồ Chí Minh, kẻ tự nhận là Nguyễn Ái Quốc. Hồ Chí Minh cùng lứa tuổi với Phạm Quỳnh, khi gặp nhau tại Pháp năm 1922 cả hai cùng khoảng 30. Khi ấy, Phạm Quỳnh đã là một học giả lẫy lừng, một nhà báo nổi tiếng, “hoạn lộ” thênh thang, sang Pháp cùng với Vua Khải Định dự Hội chợ Marseille, và được mời diễn thuyết tại Trường Thuộc địa Paris (École Coloniale), chính cái trường mà năm 1911, Hồ Chí Minh dưới tên Nguyễn Tất Thành đã viết đơn cho tổng thống Pháp xin đặc ân theo học nhưng bị từ chối (trong đơn này, HCM khai là sinh năm 1892, cùng năm sinh với Phạm Quỳnh). Cho tới lúc gặp Phạm Quỳnh, Hồ Chí Minh không có

nghề nghiệp ổn định, không có tên tuổi nhất định, lý lịch mù mờ, và đã gia nhập Đảng Cộng sản Pháp được vài năm, hoàn toàn vô danh trong xã hội Việt Nam.

Là một cán bộ cộng sản, Hồ Chí Minh không thể không biết tài năng và lập trường chính trị của Phạm Quỳnh, nhất là sau mấy lần gặp gỡ ở Paris. Vì vậy, khi cướp được chính quyền năm 1945, Hồ Chí Minh đã ra tay trừ khử P. Quỳnh.

Phạm Quỳnh cũng không phải “chỉ là nạn nhân của một chế độ buổi giao thời hỗn loạn” như có người nói. Ông đã là nạn nhân tất yếu của chính sách đẫm máu của người cộng sản được thi hành một cách có kế hoạch, có hệ thống.

Ph. Quỳnh và những nạn nhân khác đã chết vì đứng ở thế đối kháng với cộng sản, dù không, hay chưa có hành động gì tích cực. Họ cần được tôn vinh, chứ không cần được “giải oan” vì họ đã không bị xét xử và kết tội bởi một tòa án nhân danh công lý. Họ đã bị thủ tiêu một cách mờ ám và phi pháp trong bóng tối mà chính kẻ cầm đầu chế độ cũng không dám nhận trách nhiệm. Chế độ bất lương ấy càng không có tư cách để “giải oan” cho những nạn nhân của nó, mà nó cần phải bị lên án và kết tội.

Trong lễ khánh thành Đài Tưởng Niệm hơn 100 triệu nạn nhân cộng sản trên thế giới tại Washington DC ngày 12-6-2008 vừa qua, Tổng Giám Mục Pietro Sambi nói rằng: “Hàng triệu người đã bị CS giết hại. Chúng ta không biết mặt họ, không biết tên tuổi họ, nhưng Thượng đế biết.” Có lẽ cần thêm: “Và Thượng đế biết những kẻ đã giết họ.”

Những nạn nhân ấy đòi hỏi Công Lý, chứ không xin được giải oan. Công lý không chỉ cần cho người sống, nhưng cũng cần cho những người đã bị giết chết như những con vật không phương thế tự vệ. Không có Công lý, khi kẻ giết một người thì bị trừng phạt, có khi phải đền mạng, còn kẻ giết hàng triệu người lại được đúc tượng, xây lăng, ướp xác.

(<http://baotoquoc.com/index.php?view=story&subjectid=318>)

# NẠN ĐUÔN NGƯỜI vẫn tiếp tục tại Việt Nam



**Tin tức tổng hợp tháng 2-3/2009**

## Paris: Hội thảo về một cuộc buôn người đại quy mô 28-02-2009

PARIS, Pháp. Hàng trăm ngàn công nhân VN bị xuất cảng, bị bóc lột, hành hạ dã man, đang sống dở chết dở trong một cuộc buôn người đại quy mô (Đài TH Úc, Human trafficking on a massive scale) với sự đồng lõa của nhà cầm quyền Hà Nội. Đó là tiếng kêu cứu của Ủy Ban Bảo Vệ Người Lao Động VN (UBBVNLDVN) trong một cuộc hội thảo tại Paris (Pháp) ngày Thứ Bảy 28-02-2009.

Ông Trần Ngọc Thành, Chủ tịch Ủy Ban BVNLDVN, từ Ba Lan tới, cho hay công nhân VN hoàn toàn cô đơn vì trong nước không có một nghiệp đoàn độc lập, và ở nước ngoài, các tòa đại sứ VN cổ tình làm ngơ.

Ông Rajasekaren, Tổng Thư ký của Tổng Công đoàn Mã Lai cho hay, trong một cuộc tiếp xúc với Ủy Ban, ông đã yêu cầu tòa đại sứ VN can thiệp nhưng một viên chức VN cho hay họ không dám nói gì, vì sợ Mã Lai Á sẽ không nhận lao động VN nữa. Một luật sư xin sự quán cấp một giấy tờ cần thiết để can thiệp cho một công nhân bị đuổi việc bất công cũng không có hồi âm.

Hàng trăm ngàn người bị đưa đi các nước láng giềng như Đài Loan, Đại Hàn, Mã Lai Á và các nước Ả Rập. Điều kiện sinh sống của họ không khác gì những người nô lệ.

Muốn được xuất ngoại, phải đóng tiền mãi lộ cho các cơ quan môi giới (20, 25 triệu đồng VN), giấy thông hành, hộ chiếu bị bọn này tịch thu. Nhiều người bị đuổi việc, hoặc ốm đau, nhưng khi còn thiếu tiền thì không có giấy tờ để về nước.

Lương bổng hứa hẹn thì cao, trên thực tế không quá 60 tới 80 dollars một tháng. Mỗi ngày làm việc 12-15 giờ, sống chen chúc trong những căn nhà ổ chuột không một tiện nghi tối thiểu. Trên số tiền đó còn phải trả tiền nhà, tiền thuốc, nhiều người chỉ ăn mỗi ngày một bữa.

**Mã Lai Á: 400 công nhân bỏ mạng**

Tình trạng tệ hại ở Mã Lai Á cho thấy hoàn cảnh đau đớn của công nhân VN. Ở Mã Lai Á có 130.000 công nhân VN, trên 400 người chết vì cơ cực, đói ăn, bị hành hạ.

Tỷ lệ lao công VN chết cao gấp hai mươi lần người lao động bản xứ. Ông Đào Công Hải, phó cục Trưởng Cục Lao Động Xuất Khẩu tuyên bố đó là lỗi của công nhân, "công nhân yếu, không thích ứng với khí hậu, lao động, ăn uống không điều độ".

Ông Trần Ngọc Thành cho hay khi biết ông là người VN, câu đầu tiên của các tài xế taxi Mã Lai Á là "ở đây có rất nhiều gái mãi dâm người Việt". Ở Mã Lai Á hiện có 20.000 đàn bà VN làm nghề mại dâm, đa số tới đây với hy vọng kiếm được việc làm gửi tiền về nước nuôi gia đình.

Tình trạng của những lao công ở các xứ Ả Rập dầu lửa cũng bi thảm không kém. Tài liệu của U.B Bảo Vệ Lao Công nói về một trường hợp tiêu biểu: chị Nguyễn Thị Hằng cho biết chị và những người đồng cảnh sang Ả Rập Saudia giúp việc cho các gia đình giàu có đều bị quẹt tiền lương, bị đánh đập tàn nhẫn, mỗi ngày làm việc tới 18-20 giờ một ngày, bị cấm không được ra khỏi nhà, cấm không cho liên lạc với gia đình.

Chịu không nổi, chị được bọn môi giới đưa đến một trại tập trung. Hai chục người bị giam lỏng trong một căn phòng không tới 10 mét vuông, bị bỏ đói, đau yếu không thuốc thang. Nhiều khi phải lấy nước cầu tiêu để uống. Sau mấy tháng trời sống trong địa ngục Ả Rập, không được trả một đồng lương, chị được về nước nhờ vé máy bay của gia đình gửi sang. Những người cùng cảnh ngộ của chị không có cái may mắn ấy. Họ ở lại chờ chết.

### Kinh nghiệm Ba Lan

Trong số các diễn giả tham dự buổi ra mắt của Ủy Ban BVLCVN, ngoài ông Trần Ngọc Thành còn có các ông Miroslaw Chojecki, cựu chủ tịch UB Bảo Vệ Công Nhân Ba Lan, đương kim chủ tịch Hiệp Hội Tự Do Ngôn Luận Ba Lan, ông Trần Phong Vũ, chủ nhiệm nhà xuất bản Tiếng Quê Hương, ông Nguyễn Quốc Nam,

Liên Minh Dân chủ VN và bà Ngô Thị Ngoan, đại diện Ủy Ban Bảo Vệ Người Lao Động VN tại Pháp.

Ông Chojecki đã nói về những kinh nghiệm của ông trong Nghiệp đoàn Solidarnosh, nghiệp đoàn Ba Lan nổi tiếng khắp thế giới vì đã đánh gục chế độ CS tại Ba Lan. Ông nói phong trào khởi đầu chỉ có năm người đầu não, nhưng đã tổ chức một cách khoa học, đã phát triển khắp Ba Lan và ở hải ngoại, trong mọi giới, nhất là giới trí thức cấp tiến và giới trẻ trong các trường đại học.

Ông Trần Phong Vũ lên án nhà cầm quyền CS hoàn toàn chịu trách nhiệm về số phận điều đứng của công nhân VN. Chỉ ở VN mới có một tổ chức kỳ quái là công đoàn nhà nước mà nhiệm vụ là bịt miệng người lao động để bảo vệ quyền lợi của giới chủ nhân ngoại quốc. Ông nói họ sẽ gạt hái hậu quả trong những ngày sắp tới, vì công nhân VN ngày nay đã quá sức chịu đựng, đã mạnh bạo phản ứng, bất chấp sự đàn áp của nhà nước.

Hàng trăm ngàn công nhân đã tham dự đình công. Những vụ đình công, trước đây hiếm hoi vì bị đàn áp, đã lên tới 900 vụ tại khắp nơi ở VN trong năm 2008.

Bà Ngô Thị Ngoan và ông Nguyễn Quốc Nam đã kêu gọi những người tham dự buổi hội thảo hãy tích cực tiếp tay với Ủy Ban BVNLDVN để cứu giúp công nhân đồng hương bị mang xuất cảng. Nhiều người hiện diện đã sôi nổi góp ý kiến trong việc gây quỹ và yểm trợ lâu dài công nhân VN.

Nhiều người đã tình nguyện tham gia các hoạt động cụ thể trong tương lai để tinh thần tương trợ với đồng bào không phải chỉ là những phát biểu suông trong một buổi hội thảo một ngày cuối tuần.

Sau Pháp, Ủy Ban BVNLDVN sẽ tới Hoa Kỳ trong những tháng tới.

**Baovelaodong@gmail.com**  
**www.baovelaodong.com**

## Hoạt động của Ủy ban Bảo vệ người lao động Việt Nam Thanh Phương (RFI) 01-03-2009

Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ người lao động VN, Trần Ngọc Thành, đã sang Paris tường trình với cộng đồng Việt Nam tại Pháp về hai năm hoạt động của Ủy ban. Là một người đã sống và làm việc tại Ba Lan từ thập niên 60, từ cái nôi của phong trào Công đoàn Đoàn kết, ông Thành mong muốn góp phần tạo dựng một phong trào đấu tranh tương tự ở Việt Nam.

Hôm thứ bảy 28-02-09, từ Ba Lan, ông Trần Ngọc Thành, chủ tịch Ủy ban Bảo vệ người lao động Việt Nam đã sang Paris tường trình với cộng đồng Việt Nam tại Pháp về hai năm hoạt động của Ủy ban này.

Buổi tường trình do một số hội đoàn và tổ chức chính trị người Việt ở Pháp đứng ra tổ chức tại phòng họp của nhà thờ Saint Hyppolyte, quận 13 Paris. Tham dự buổi tường trình còn có ông Miroslaw Chojecki, cựu chủ tịch Ủy ban bảo vệ công nhân Ba Lan và hiện là chủ tịch Hiệp hội Tự do Ngôn luận Ba Lan, nhà báo Trần Phong Vũ đến từ Hoa Kỳ.

Ông Trần Ngọc Thành là một người đã sống và làm việc tại Ba Lan từ thập niên 60 cho đến nay. Từ cái nôi của phong trào Công đoàn Đoàn Kết, ông Trần Ngọc Thành mong muốn góp phần tạo dựng một phong trào đấu tranh tương tự ở Việt Nam, cho nên ông đã cùng với một số người khác đứng ra thành lập Ủy ban bảo vệ người lao động Việt Nam.

Ủy ban đã chính thức ra đời sau một Hội nghị quốc tế về quyền lao động VN, diễn ra vào tháng 10 năm 2006 tại trụ sở Quốc hội Ba Lan.

RFI phỏng vấn ông Trần Ngọc Thành sau buổi tường trình thứ bảy vừa qua.

## **Cộng đồng Người Việt Quốc gia Houston & Phụ cận tranh đấu chống bóc lột sức lao động Nhân công Việt Nam**

**Thư Mời Hợp  
Ngày 5-3-2009 tại Trung tâm Sinh hoạt Cộng đồng**

Kính thưa quý cơ quan truyền thông báo chí, quý đảng phái hội đoàn, quý bậc trưởng thượng, quý bạn trẻ và quý đồng hương:

Trong tuần qua khoảng 30 công nhân Việt Nam làm thợ hàn trong các hãng dầu gọi điện thoại kêu cứu sự giúp đỡ của Cộng Đồng. Theo sự mô tả của họ, chỉ trong vòng 3 ngày họ phải bị đưa về Việt Nam mà không có chút quyền lợi nào. Cộng Đồng đến tiếp xúc các công nhân này nhiều lần và tìm ra nguyên do như sau:

Các nhân công này tuổi từ 25 tới 45. Các em được các công ty Việt Nam môi giới hứa hẹn đưa sang làm thợ hàn trong các hãng dầu của Hoa Kỳ. Các em phải trả tiền môi giới tối thiểu là \$6500. Có nhiều em phải trả lên tới \$15,000. Ở Việt Nam mà nghe được đi Hoa Kỳ làm việc với lương cao thì ai cũng nô nức, nên các em

đã mượn nợ hoặc cầm nhà để trả tiền cho các công ty môi giới.

Hợp đồng các em ký với công ty Coast To Coast do người Hoa Kỳ làm chủ, và ông Kenneth Yarbrough có trụ sở ở New Iberia tiểu bang Louisiana làm Chủ Tịch. Công ty này hợp tác với công ty LLP Agencies LLC do ông Võ Quốc Hùng làm Giám Đốc. Theo hợp đồng, các em qua đây làm việc, có em là 10 tháng và đa số là một năm, được gia hạn thêm hai lần, tổng cộng tối thiểu là 30 tháng. Các em mới qua đây đa số là 8 tháng thì bị công ty yêu cầu phải về lại VN ngay.

Lương chính thức của các em là \$15.00 một giờ và \$22.50 cho giờ phụ trội. Mỗi tuần các em làm 50 tiếng, tổng cộng tiền là \$825 một tuần. Lướt qua thì tưởng rằng con số này cao nhưng thực chất các em bị bóc lột đến tận xương tủy.

Công ty đưa các em qua đây ở trong một chung cư người Mỹ, chung cư cũ kỹ, thấm rách và hôi. Bốn em ở chung một căn. Các em không được lái xe, công ty cho người đến lái xe đưa các em đi. Hãng dầu trả lương các em qua công ty Coast To Coast, công ty Coast To Coast trừ tiền nhà \$500 một tháng cho mỗi em và \$300 tiền xe và tiền ăn. Bốn em ở chung một căn thì có nghĩa tiền nhà \$2000 một tháng cho một căn chung cư tồi tàn trị giá khoảng \$500 một tháng, như thế công ty bóc lột mỗi căn hộ là \$1500 và có tổng cộng 7 căn hộ tức là \$10,500 một tháng. Tiền xe cũng bị bóc lột tương tự như vậy.

Trong thời gian bị bão Ike, các em không làm việc nên không có lương nhưng vẫn bị trừ các thứ tiền. Tiền thu trong 8 tháng có người mới chỉ có 11 ngàn mà phải trả cho tiền môi giới \$15,000 và các chi phí khác nên các em mang nợ ngập đầu, về Việt Nam không có tương lai mà còn có thể bị nguyên rủa hay bị hãm hại bởi các công ty môi giới ở Việt Nam cấu kết với nhà cầm quyền Cộng Sản. Lấy cơ hội hạn chế di trú, công ty đuổi các em này về Việt Nam thì họ đưa đợt mới qua để tiếp tục bóc lột theo kiểu tinh vi như thế.

Rõ ràng các em bị lừa và lâm vào cảnh tiền thối lương nan. Cộng Đồng và cá nhân tôi với tư cách luật sư đến nơi giúp các em, vậy mà khi nghe tin ông Vũ Quốc Hùng tới, các em cuống cuống nói "tụi em sợ công an đến bắt tụi em về Việt Nam." Các em sống dưới chế độ Cộng Sản nên rất sợ cảnh sát và công ty đại diện, công ty hù họ một tiếng thì họ hoảng vì họ đồng hóa công ty với nhà cầm quyền. Không những đây là một hình thức

bóc lột nhân công mà còn là một hình thức buôn bán nô lệ cách tinh vi.

Trước tình cảnh rất thảm thương này của các em, Hội Đồng Đại Diện Cộng Đồng hợp khẩn với Hội Đồng Giám Sát, và cả hai hội đồng quyết định phát động chiến dịch tranh đấu cho quyền lợi của nhân công Việt Nam, ngăn chặn nạn bóc lột sức lao động của cả công ty Hoa Kỳ và Việt Nam, và phá tan âm mưu của Đảng Cộng Sản Việt Nam trong kế hoạch nô lệ hóa dân tộc một cách tinh vi. Chúng ta cần chuyển đến thông tin này cho dân chúng Việt Nam để họ khỏi phải bị lừa mà trong đường dây bóc lột sức lao động này.

Chúng tôi đã liên lạc với chính quyền các cấp cũng như các luật sư chuyên ngành để giúp các em, nhưng sự giúp đỡ còn có hạn, chưa thể phát huy sức mạnh cực điểm nếu các thành viên trong Cộng Đồng không tham gia tích cực. Chúng ta phải gióng lên tiếng nói để chính quyền Hoa Kỳ biết rằng chúng ta không chấp nhận buôn bán sức lao động và truyền đạt một thông điệp rõ ràng đến nhà cầm quyền Cộng Sản Việt Nam chúng ta lên án hành vi nô lệ hóa dân tộc một cách tinh xảo như thế.

Cộng đồng kính mong quý vị bớt chút thời giờ đến tham dự phiên họp vào lúc 7 giờ tối ngày thứ Năm 5 tháng 3 năm 2009 tại Trung Tâm Sinh Hoạt Cộng Đồng để tìm ra phương sách hữu hiệu và phân công các công việc giúp đỡ các em. Cộng đồng cần sự giúp đỡ thuê nhà cho các em ở, quần áo, thực phẩm. Trong thời gian tạm, nếu quý vị nào có công việc, xin đứng ra bảo lãnh để các em được gia hạn giấy nhập cảnh.

Sự hiện diện của quý vị nói lên tinh thần bác ái của quý vị đối với các công nhân Việt Nam nói riêng và toàn thể dân Việt nói chung. Đặc biệt sự hiện diện của quý vị là một tát tai vào mặt nhà cầm quyền CSVN vì hành vi buôn bán người và bóc lột sức lao động con dân Việt Nam một cách thô bạo và ghê tởm như thế.

*Trân trọng kính mời,*

**Ls. Hoàng Duy Hùng,**

*Chủ tịch Cộng đồng Người Việt Quốc gia Houston và Phụ cận*

*Xin quý vị giúp đăng thư này trên các báo, các đài, các diễn đàn và xin giúp phổ biến cho các email trong nước để dân chúng Việt Nam tránh không rơi vào cái bẫy độc hại này của các công ty môi giới chia phần với nhà cầm quyền CSVN. Chân thành cảm ơn quý đài.*

.....

# ĐẠI LOẠN tại Trường Yên, Chương Mỹ, Hà Nội

Trần Khải Thanh Thủy \* 04-03-2009

3 giờ chiều ngày 4-3-2009, tại km 28, 29, trục đường Hà Đông - Xuân Mai, ngay đầu thôn Phù Yên, xã Trường Yên (huyện Chương Mỹ, Hà Nội) bị tắc nghẽn gần một tiếng đồng hồ, với chiều dài 4 km. Nguyên nhân do lãnh đạo huyện Chương Mỹ ký lệnh cưỡng chế 5 gia đình thôn Phù Yên và 29 gia đình thôn Nhật Tiến, chỉ vì những gia đình này cương quyết không nhận tiền đền bù với giá rẻ mạt.

Dù trời lâm thâm mưa, ngay từ chiều ngày 3, lực lượng cưỡng chế đã được điều động tới căng lều bạt để sáng ngày mùng 4 ra quân, theo kiểu "quân lệnh như sơn", "không cho chúng nó thoát, công an đã vào đây là dân hết đường lui".

Đúng 8 giờ sáng, 150 cán bộ công an xã Thủy Xuân Tiên, xã Trường Yên, và thị xã Xuân Mai cùng dân quân tự vệ, trang bị dùi cui, lựu đạn cay tràn vào đồng, nơi 5 gia đình cương quyết không chịu bán đất cho doanh nghiệp với giá rẻ như cho không, dưới sự thông đồng của chính quyền xã và sự tiếp tay của chủ tịch ủy ban nhân dân huyện Trần Vũ Lâm.

5 gia đình đó là Nguyễn Văn Vinh, Nguyễn Văn Mạnh, Nguyễn Chí Cường và Nguyễn Thị Trường, nhà vài trăm mét, nhà nửa sào, không phải bờ xôi ruộng mật mà là đất ven đường, với giá "ưu tiên" 80 triệu/sào 360 mét vuông (Trước đó 45 gia đình trong thôn bị cưỡng ép, mua chuộc, nhẹ dạ, non gan, không dám trái lệnh, chỉ nhận được 60 triệu/sào).

Trên thực tế, đất ở đây có giá 5 triệu/m<sup>2</sup>. Chính quyền xã đồng ý trả lại cho các gia đình bị thu hồi đất mỗi nhà 10% đất dịch vụ, với giá 2 triệu một m<sup>2</sup>. Nghĩa là bị cưỡng ép bán ruộng với giá rẻ, vèn vèn 220.000 một mét, song lại

"được" xả ưu tiên nhượng lại với giá gấp 9-10 lần, với lý do nhà chật, đông anh em trai, thiếu đất ở và đất sản xuất.

... Bán cả sào đất, được 80 triệu thì mua lại đất xã bán, trên cơ sở tiền san lấp mặt bằng, tiền thuê người cưỡng chế, tiền dịch vụ nợ, kia... người nông dân chỉ còn vèn vèn 8 triệu bạc, còn mất đi 9/10 số đất đã có. Quả là một dạng ăn cướp tinh vi, cướp trên cơ sở luật pháp của nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Chuyện lạ có thật này chắc chỉ có ở Việt Nam!

Ban đầu, lực lượng cưỡng chế cậy lệnh, cậy đông, cậy phép nước, khinh nhờn quyền dân nên hung hăng như giữa chốn không người. Trong lúc chủ tịch xã cầm loa oang oang kích động, ra sức tuyên truyền đường lối và chủ trương "đúng đắn" của đảng và nhà nước: **"Đất đai là sở hữu của nhà nước! Khi cần, nhà nước ra lệnh trưng thu, để nghị bà con thôn ta tự nguyện chấp hành"**

Lực lượng dân quân tự vệ, thanh niên tình nguyện, công an lâm lâm dùi cui, lựu đạn xịt hơi cay sẵn sàng nhảy vào ăn tươi nuốt sống, luộc nhừ những phần tử nổi loạn, quá khích. Đáp lại, người dân chỉ biết đứng nhìn. Cả trăm mét đất của gia đình đầu tiên bị cưỡng chiếm gọn ghẽ, quanh khu vực cưỡng chế chỉ là những cặp mắt nháo nhác, những tiếng thở dài, tiếng than khóc của gia đình người bị mất đất:

- Giời ạ, cứ thế này thì để nó khiêng cả làng à?

Nhưng biết làm thế nào được, quyền sinh quyền sát trong tay chúng nó, có khác gì thời cải cách đâu, nó cho sống được sống, bắt chết phải chết. Chông lại, nó bắt rồi tra tấn đến chết trong tù, có phải thiệt người, thiệt của không?

- Bác ơi, đảng ơi, trời ơi, bác có nhìn thấy cảnh con cháu bác đang hại dân lành vô tội không, bác ơi?

- Hu hu! Ôi trời ơi là trời ơi, đảng ác thế này mà trời ở đâu? Bên cạnh những người đàn ông căng thẳng, nhịn nhục, những người đàn bà rúm lại với nhau vì sợ, vì đau, là những tiếng đe nẹt, hù dọa của lực lượng cưỡng chế: "Không cho phép bất cứ kẻ nào được cản trở người thi hành công vụ, kẻ nào cố tình cưỡng lại mệnh lệnh của nhà nước sẽ lập tức bị bắt và chịu sự trừng phạt của pháp luật".

11 giờ, tất cả từ cán bộ viện kiểm sát, công an, dân quân kéo nhau đi ăn trưa, người vào hàng quán, kẻ gọi thịt chó, coi như nhiệm vụ cướp bóc đã hoàn thành một phần, vạn sự khởi đầu nan, đầu xuôi, thì đuôi sẽ lọt.

2 giờ chiều, cuộc cưỡng chế tiếp tục. Vẫn là những bộ mặt hầm hè, trâng tráo, dữ tợn, bất chấp lễ phép, tình người, đạo lý, bất chấp lương tâm, nhân phẩm danh dự, những kẻ mờ mắt vì đồng tiền tội lỗi được thuê với giá bèo bọt rẻ mạt (100.000 VND) quên cả tình làng, nghĩa xóm, quên nước mắt người dân, quên cả cội nguồn giống nòi đã sản sinh ra chúng, chỉ đơn thuần là công cụ kiếm tiền, kẻ thừa hành và tay sai trung thành của đảng ác quái yêu ma, từ bao giờ đã phản lại lòng dân, đi ngược lại lợi ích của dân...

Khắp đồng vẫn là những bộ mặt đỏ sậm màu men bia men rượu, những tiếng nói đe nẹt bao trùm, lực lượng công an được điều động tăng cường thêm 50 tên cùng vũ khí, trang bị tận răng.

Chuyển sang cưỡng chế gia đình thứ hai, tên công an hùng hổ giơ lựu đạn xịt hơi cay xông vào lều trại khi bà Nguyễn Thị Bé (68 tuổi) cùng hai bà bạn nằm dài trong lều, cương quyết không rời... Làn khói vừa toả ra, bà Bé bị sặc hơi cay ngã quay lơ, hai bà khác ôm ngực ho sặc sụa.

Quá phần nộ trước cảnh mẹ mình bị ngất, bà con xung quanh nhón nhác, người khóc, người la, người đổ, người mắng... Quên cả nỗi sợ hãi bủa vây, con trai bà Bé lăn xả vào tên công an đốn mạt, trợn trừng mắt, hét lên:



- Mẹ mày, dám khùng bố mẹ tao hả ? Đồ súc sinh, quân giết người...

Bà Nguyễn thị Bé bị ngất do công an dùng lựu đạn cay Lập tức, cả rừng người như đám lá khô đã cạn kiệt niềm tin với đảng, với chính quyền, với công an, chỉ cần một que diêm là bùng cháy... Chiêng trống báo động nổi lên, tất cả cánh thanh niên trai tráng trong thôn Phù Yên, không kể có ruộng hay không, cùng nhảy vào vật lộn với lũ cướp, gây ra một sự hỗn loạn chưa từng thấy.

Trong khi bọn đầu sỏ quen thói áp đảo, định nhảy vào đánh đập bà con, giải thoát cho đồng bọn thì phía ngoài, cánh chị em lập tức sử dụng "vũ khí truyền thống", tạt quần xông thẳng vào phía công an ôm chân, khiến chúng bỏ hết cả dùi cui, lựu đạn nhảy dựng lên như đĩa phải voi.

Lợi dụng cơ hội có một không hai, cánh trai làng dùng đá ào ào ném theo. Bị bao vây tứ bề, tối tăm mặt mũi, không những không làm gì được, còn có cơ bị đánh cho giập mặt, tên công an khôn nạn đành phải tìm cách chạy thẳng ra khỏi lều, trong tiếng chiêng trống, reo hò vang động của bà con.

Quá cay cú trước sức áp đảo của bà con, đảng từ sợ hãi thành phần nộ phần khích, khiến thế trận đảo ngược, chúng tìm ra thủ phạm là những người đánh trống, khoa chiêng, bèn xông vào bắt người hăng hái nhất là anh Nguyễn Hữu Quý, còng tay vào khoá số 8 lôi đi. Lập tức tiếng bà con hét lên:

- Không được bắt thằng bé. Nó không có tội!

- CA bắt người vô cớ, bố bà con  
- Thả ra, thả người ra ngay

Mặc! Giữa biển người kéo tới mỗi lúc một đông, Quý vẫn bị lôi đi xềnh xệch trong tiếng thét gào đau đớn, xót xa, bức xúc, phẫn nộ của bà con:

- Bớ bà con, phải giải thoát thằng bé, không được để cho chúng bắt, nó sẽ đánh chết...

Hình ảnh anh thanh niên trong làng bị bắt vào trại giam trong lần đụng độ trước, bị chết âm thầm tức tưởi sau vài tháng tạm giam, hiện hình rõ nét trong trí óc mọi người...

Như có thêm sức mạnh, sau tiếng hô của vài người.

- Xuống bên xe lên bà con ơi

Tất cả cùng tràn xuống bãi để xe, nơi Quý đã bị đưa lên thùng xe, hai tay bị quặt ra phía sau xích vào thành xe.

Bỏ qua nguy hiểm đang rình rập, nơi lựu đạn cay có thể xịt bất cứ lúc nào, cả cơn mưa dùi cui quặt xuống đầu, xuống cổ, cả trăm, cả nghìn con người như như một đám lửa không lồ, bất tận, cùng chặn ngang mũi xe của công an đang nổ máy lao đi. Ra lệnh:

- Dừng xe, thả thằng bé xuống, nó không có tội!

Không lường tới tình huống này, tên lái xe ngồi chết lặng trong cabin, mặt cắt không còn hột máu. Tất cả bà con, trong cơn cuồng nộ, phấn kích, người tháo van xe cho lốp xe xì hơi bẹp dí, người nhảy ra đường chặn các xe đang lưu thông trên đường... Trong khi lái xe còn ngơ ngác không hiểu chuyện gì xảy ra, cả chục người đã nhảy lên ca bin, vỗ nhẹ vai tài xế, nửa khẩn khoản, nửa ra lệnh:

- Đề nghị bác dừng xe, xuống giúp bà con dân làng

Cần thận hơn, họ còn nhã nhặn đề nghị lái xe cho mượn chìa khoá xe và đứng ngay bên cạnh đầu xe để người lái yên tâm.

Ngay lập tức đoạn đường rộng thênh thang tám thước, bị tắc nghẽn, hàng chục xe tải đang lưu thông trên trục đường số 6 phải dừng lại, giao chìa khoá cho các bác các anh trong làng, tạo thành một dòng sông người, bên xe dòn ứ, tắc nghẽn, kéo dài cả 4,5 km.

Bên trong, ngay rìa đường, cả trăm người cùng xúm vào nâng chiếc xe ô tô chở "tội phạm nguy hiểm" ra lệnh:

- Thả người ngay lập tức, thả ra, nếu không thả, bà con có quyền lật đổ xe.

Không còn cách nào khác, trong khi lòng người phẫn nộ, nâng cao xe lên khỏi mặt đường, người đi đường biết rõ lý do cũng chầu vào phản đối:

- Chính quyền sai rồi, đất người ta có sổ đỏ đảng hoàng, người ta không đồng ý nhượng lại cho doanh

nh nghiệp với giá rẻ mạt, sao lại cậy thân, cậy thế, cậy dùi cui, lựu đạn, còng xích cưỡng chế đất của họ? - Thả người đi, tắt đường cả tiếng đồng hồ rồi, các anh muốn bạo loạn hay sao?

Sợ lòng dân đã chuyển, chiếc xe có thể bị lật nhào ra giữa đường bất cứ lúc nào, cái xảy nẩy thành cái ung xấu hơn, lũ cướp hậm hực thò tay vào túi, lấy chìa khoá mở còng số 8 thả người.

Khi đó, chiếc xe đã xẹp cả 4 bánh mới được đặt xuống.

Hầm hề, gục gặc giữ miếng... hơn một tiếng rưỡi đồng hồ, không làm gì được trong khi thời gian dành cho việc cưỡng chế đã hết, lũ cướp đành phải cúi đầu bỏ đi, trong tiếng reo hò chiêng trống, tiếng "ê" ran ran của cả làng, từ đứa bé vừa tập nói, đến các cụ già gần đất xa trời. sống qua 3 chế độ, nhưng chưa hề thấy chế độ nào lại "cho dân và vì dân" đến cạn kiệt cả sinh lực, nguồn sống, tương lai con cháu như thế...

Khi chính quyền "cướp sạch", rút sạch khỏi đồng làng, người dân nô nức ra về.

Thật là bài học làm người cho kẻ tham tàn bạo ngược. Cây có tiền, dựa vào chính quyền xã, huyện để đè dân, cướp không của dân mảnh đất đã sinh lợi bao năm, không ngờ chính quyền quá mục ruỗng thối nát, không thể tiếp tục hành xử, xấu, ác được mãi... đành tro mắt ếch, ngậm lời dạy của ông cha: "Tham thì thâm, đa dâm thì chết"

Tất nhiên đây mới chỉ là bước chuyển đầu tiên từ Trường Yên sang Trường...loạn. Đảng cộng sản Việt Nam vốn lắm mưu nhiều kế, còn chưa dồn dân đến bước đường cùng, trong cảnh vô sản, bần cùng, đảng còn tiếp tục giương cao ngọn cờ đấu tranh giai cấp, đấu tranh giữa bè lũ cai trị và tầng lớp bị trị, cho nên đoạn tiếp theo của người dân xã Trường Yên sẽ là... đấu tranh... đánh trâu (đánh tan lũ đầu trâu mặt ngựa ra khỏi làng xã quê hương)

*Trường... loạn 4-3-2009*  
<http://www.danlentieng.net/spip.php?article4202>

**Nông dân VN đang phải đối phó với những vụ cưỡng chiếm đất ngày càng thâm hiểm**

**Thông tin viên Hà Giang, RFA  
2009-03-08**

Vào chiều ngày 4-3-2009, đoàn người do lãnh đạo huyện Chương Mỹ phái đến để cưỡng chế đất của dân thôn Phù Yên và thôn Nhật Tiến, đã gặp phản ứng mãnh liệt của đồng bào, tạo ra một cuộc náo loạn, khiến giao thông tại trục đường Hà Đông - Xuân Mai bị tắc nghẽn hơn một tiếng đồng hồ.

Cùng lúc đó, người dân xã Cẩm Điền tỉnh Hải Dương đang phải đối phó với một cách cưỡng chiếm đất thâm hiểm hơn của chính quyền địa phương. Đây là tình trạng bị đất chung của nhiều nông dân Việt Nam, Hà Giang tìm hiểu và có bài tường trình sau đây.

Thêm vào những khó khăn chung do tình trạng suy thoái kinh tế mang đến, nhiều người nông dân Việt Nam còn phải đối diện với một đe dọa ngặt nghèo hơn: Đó là những cuộc cưỡng chiếm đất đai vẫn tiếp tục xảy ra, dồn nhiều người đến cảnh mất hết nơi canh tác, là nguồn lợi tức duy nhất của gia đình, khiến họ vô cùng phẫn uất. Những buổi họp âm thầm giữa các hộ dân để tìm cách phản kháng, quyết định một mất một còn với các chính quyền địa phương, và những xô xát náo loạn diễn ra gần như cơm bữa ở nhiều nơi.

**Xô xát, náo loạn**

Một cuộc náo loạn khiến giao thông bị tắc nghẽn hơn 4 cây số, kéo dài gần một tiếng đồng hồ, đã được nhà văn T.K.T. Thủy thuật lại trong bản tin có tên: "Đại loạn tại Trường Yên" được gửi lên các diễn đàn điện tử ngày 5/3 với đầy đủ hình ảnh.

Theo lời tường thuật của nhà văn TKTT thì đám công an cưỡng chế đất đã dùng lựu đạn xịt hơi cay, bắt bà Bé ra ngoài, trong lúc bà cùng hai người khác nhất định cố thủ trong lều để canh gác đất. Khói cay khiến bà Bé bị sặc sụa ngã quay lơ xuồng.

Khi thấy những cụ già bị đàn áp, dân ở đây đã mạnh mẽ khua chiêng đánh trống để hô hào nhau phản kháng. Công an đã xông vào bắt anh Nguyễn Hữu Quý, người thanh niên lớn tiếng nhất. Họ công tay anh lại, ném anh lên xe, và định đưa anh đi. Nhưng nông dân ở đây đã túa ra, xúm vào nâng xe của công an lên, nhất định giải cứu cho anh Quý, do đó đã tạo ra cuộc náo loạn nói trên.

**Liều chết một mất một còn**

Trong khi tình hình ở xã Trường Yên náo loạn như thế, thì nông dân ở xã Cẩm Điền, tỉnh Hải Dương, một mặt ngày đêm cử người canh gác để kịp thời ngăn cản việc xe ủi vào san bằng đất của họ, và phản kháng khi cần, mặt khác họ âm thầm lên kế hoạch đối diện với một cách cưỡng chiếm đất kín đáo và thâm độc hơn.

Cụ Thành, 70 tuổi, một nông dân ở đây cho biết hơn 150 hộ dân ở xã Cẩm Điền nhất định không bán đất với giá rẻ mạt và sẽ đấu tranh bằng cách dùng luật pháp cùng nhờ phương tiện truyền thông giúp đỡ, tuy nhiên nếu cần thì họ nhất định liều chết để bảo vệ quyền công dân, và phương tiện sinh nhai duy nhất của mình.

"Chúng tôi kiên quyết là không giao mặt bằng, họ mua như thế là trái pháp luật, chúng tôi kiên quyết không bán. Nếu bây giờ họ cho người về một là chở đất đổ vào, mà hai là cho máy san máy ủi vào thì chúng tôi giữ. Giữ không được, mà nếu mà cố tình mà cán lên xe, cho xe máy ủi mà cán lên chúng tôi thì lập tức chúng tôi phải chiến đấu thôi, chiến đấu để mà tự vệ thôi, kể cả phải đổ máu cũng phải chiến đấu."

Nhưng dư luận lo ngại cho số phận của những người dân ở đây và không biết họ sẽ cầm cự được bao lâu nữa vì anh Toàn, cũng là nông dân Hải Dương cho biết chính quyền địa phương đã cương quyết tìm mọi cách chiếm đất cho bằng được và đang giết chết hết lúa của họ:

"Bây giờ thì chả còn tí ruộng nào, nó cướp hết rồi! Đấy thì chúng tôi không bán nhưng mà nó không cấp nước, nó không bơm nước để cho dân cấy, vụ chiêm này là không được cấy rồi, bây giờ quá mùa rồi. Đấy, đấy, đất canh tác đấy. Từ trong Tết là chúng nó không bơm nước cho dân chúng tôi. Chúng tôi đã gửi đơn lên thủ tướng chính phủ thế nhưng mà đến bây giờ chưa thấy trả lời gì. Nói chung là chiêm này thì chúng tôi không có thóc gạo ăn. Chết thì cũng chưa chết mà đói thì có..."

Cụ Thành khẩn khoản lên tiếng kêu cứu: "Chúng tôi nhờ báo nhờ đài nói cho thế giới người ta biết VN Nam làm cái việc này, có cái việc lộn xộn này, nói cho đến tai các nhà lãnh đạo đảng và nhà nước chúng tôi, yêu cầu các vị phải về trực tiếp họp với dân."

**Đề tôi nói lại với ông ấy vậy**

Đài Á Châu Tự Do đã tìm cách tiếp xúc với ông Phan Nhật Bình, chủ tịch tỉnh Hải Dương để tìm hiểu sự việc. Nội dung buổi điện đàm được ghi âm lại như sau:

- Alô, chúng tôi là thông tin viên Hà Giang của đài Á Châu Tự Do, xin phép được nói chuyện với ông Phan Nhật Bình, chủ tịch tỉnh Hải Dương được không ạ?

- Thì cứ nói đi xem nào?

- Dạ thưa chúng tôi được tin trong nước cho biết là hiện giờ ở tỉnh Hải Dương đang có tranh chấp đất đai rất là căng thẳng giữa chính quyền địa phương với nông dân. Khoảng hơn 150 hộ không muốn bán đất, nhưng đang cảm thấy họ bị cưỡng bách bán bởi vì chính quyền nói rằng đó là lệnh trên và họ bị bắt buộc phải nhận cái giá mà chính quyền đưa ra, ngoài ra cũng có việc nước canh điền của họ đã bị cúp đi, từ hồi Tết đến bây giờ, thành ra người ta không có thể canh tác được. Xin ông, với tư cách là chủ tịch tỉnh Hải Dương có thể cho chúng tôi biết thêm về vấn đề này được không ạ?

- Hm, thôi thôi thế thì, vâng, tôi nghe thế, thì tôi nói lại với ông ấy vậy."

**Đánh động lương tâm thế giới**

Nhưng nếu nhà nước cứ tiếp tục không có biện pháp gì ngoài việc chuyển đơn khiếu nại của dân từ cơ quan này đến cơ quan khác, thì sao?

Anh Luân, một thanh niên khác ở tỉnh Hải Dương cho rằng nếu tình trạng này cứ kéo dài thì người dân ở đây chuẩn bị đánh động lương tâm thế giới: Anh nói:

"Chúng tôi sẽ mang cụ già lên rìa đường đi ăn xin, kêu là hết ruộng rồi, cho các cháu nghỉ học để lên đường đi ăn xin thôi, xong nếu mà cố lắm thì đi bộ lên chính phủ nữa để kêu chính phủ, mà chính phủ không trả lời nữa thì chúng tôi chỉ có nước về cùng tôi đứng ở rìa đường chúng tôi đi ăn xin..."

Giới quan sát cho rằng dù âm thầm hay náo loạn, những người nông dân Việt Nam thấp cổ bé miệng đang phải đối phó đơn phương với sự cưỡng bách đất đai của chính quyền địa phương khắp nơi. Và dù dưới chính sách cải cách ruộng đất hay kỹ nghệ hóa đất đai, người dân vẫn mãi là nạn nhân của một nan đề trầm trọng mà nhà quyền Việt Nam không muốn hay không thể giải quyết được.

